

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên ngành, nghề: Tài chính doanh nghiệp

Mã ngành, nghề: 6340201

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy (Tín chỉ)

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 03 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Chương trình cử nhân tài chính doanh nghiệp được đào tạo tại Trường có tính hội nhập quốc tế cao. Mục tiêu của chương trình là đào tạo cử nhân chuyên ngành tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; có kiến thức cơ bản về kinh tế xã hội, quản trị kinh doanh, quản trị tài chính trong doanh nghiệp, có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về tài chính doanh nghiệp có tư duy độc lập, có năng lực tự học tập bổ sung kiến thức đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

- Có kiến thức hệ thống về nguyên tắc, phương pháp tổ chức và quản lý tại các đơn vị kinh tế như các tổ chức tài chính, ngân hàng, doanh nghiệp sản xuất, thương mại dịch vụ, đơn vị sự nghiệp,...
 - Khả năng áp dụng các kiến thức cơ bản để mô tả, tính toán mô phỏng quá trình vận động của nguồn lực tài chính trong các tổ chức và giữa các tổ chức với môi trường;
 - Khả năng áp dụng các kiến thức cơ sở ngành để nghiên cứu, phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quá trình vận động của nguồn lực tài chính của tổ chức;
 - Khả năng áp dụng các kiến thức chuyên ngành trên cơ sở khai thác hữu hiệu các phương pháp, các công cụ hiện đại để có thể tận dụng hiệu quả nhất các nguồn lực tài chính khan hiếm cho quá trình đạt được mục tiêu của tổ chức;
 - Thuần thực nghiệp vụ quản lý vốn kinh doanh, quản lý chi phí, giá thành, doanh thu, lợi nhuận, giá trị thời gian của tiền tệ, lựa chọn dự án đầu tư, chi phí sử dụng vốn.
 - Nắm chắc và thuần thực kỹ năng xác định giá trị cổ phiếu, trái phiếu trên thị trường tài chính
 - Thành thực kỹ năng phân tích tài chính doanh nghiệp, hệ thống đòn bẩy tài chính.
- Có kiến thức nền tảng để học các chứng chỉ quốc tế như ACCA, CFA...

1.2.2. **Kỹ năng:**

- **Kỹ năng cứng:** Kỹ năng chuyên môn, năng lực thực hành nghề nghiệp, kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng giải quyết vấn đề khi sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính – Doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu:

- Biết tổ chức và phân công công việc nghiệp vụ trong phạm vi phụ trách, thực hiện nội dung công tác theo yêu cầu;

- Thuần thực nghiệp vụ quản lý vốn kinh doanh, quản lý chi phí, giá thành, doanh thu, lợi nhuận, giá trị thời gian của tiền tệ, lựa chọn dự án đầu tư, chi phí sử dụng vốn.

- Nắm chắc và thuần thực kỹ năng xác định giá trị cổ phiếu, trái phiếu trên thị trường tài chính

- Thành thực kỹ năng phân tích tài chính doanh nghiệp, hệ thống đòn bẩy tài chính.

- Nắm vững chế độ báo cáo và lập được các báo cáo thống kê định kỳ và báo cáo theo yêu cầu quản lý; biết phân tích hoạt động kinh tế, và đánh giá thực trạng tài chính của đơn vị trong phạm vi công việc được phân công;

- Có khả năng phối hợp với các phòng ban chức năng để tham gia xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch sản xuất kinh doanh;

- Đề xuất các ý kiến tham mưu với lãnh đạo doanh nghiệp nhằm cải tiến công tác quản lý;

- Năng lực tham mưu, tư vấn hỗ trợ việc ra quyết định và trực tiếp ra quyết định liên quan đến sự vận động của nguồn lực tài chính, từ việc huy động vốn, đầu tư sử dụng vốn đến phân phối lợi ích, hướng tới mục tiêu hiệu quả;

- Năng lực nhận thức về mối liên hệ giữa giải pháp kinh tế tài chính với hoạt động của tổ chức dưới ảnh hưởng của các nhân tố chủ quan về phía tổ chức và khách quan từ môi trường kinh tế - xã hội và quốc tế;

- **Kỹ năng mềm:**

- **Kỹ năng làm việc hàng ngày:**

- + Kỹ năng soạn thảo văn bản và trình bày các báo cáo.

- + Kỹ năng giao tiếp, khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học khi sinh viên tốt nghiệp ngành Kế toán Ngân hàng đáp ứng yêu cầu: có trình độ tiếng Anh đạt chuẩn tương đương 300 điểm TOEIC trở lên (do ETS cấp), hoặc TOFFL ITP thi trên giấy đạt từ 300 điểm trở lên (do ETS cấp), hoặc TOELF iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp), hoặc IELTS đạt từ 4,0 điểm trở lên, trong đó không có phần nào dưới 4,0 (do British Council cấp), hoặc chứng chỉ B do trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TPHCM cấp có khả năng giao tiếp trong học tập, nghiên cứu và công việc; có trình độ tin học tương đương trình độ B do trường Kỹ thuật Lý Tự Trọng TPHCM.

- **Kỹ năng phân tích/ đánh giá:**

- + Sử dụng các công cụ thống kê và phân tích các vấn đề Kế toán - Ngân hàng; vận dụng các kỹ thuật phân tích định lượng trong các mô hình tài chính của các lý thuyết tài chính tiền tệ, lý thuyết tài chính công, nghiệp vụ ngân hàng vào hoạt động thực tế.

- + Kỹ năng khảo sát, nghiên cứu, tổng hợp và phân tích dữ liệu kinh tế, tài chính doanh nghiệp, ngân hàng thương mại.
- + Phân tích, tìm hiểu nguyên nhân và hướng giải quyết các vấn đề. Thảo luận và đánh giá vấn đề về các thông tin, dữ liệu nghiên cứu và viết báo cáo.
- **Kỹ năng cá nhân:**
 - + Học và tự học.
 - + Linh hoạt trong các hoàn cảnh mới/ thích nghi thay đổi.
 - + Lập kế hoạch và tổ chức công việc.
 - + Suy nghĩ và hành động độc lập, sáng tạo.
 - + Phát triển cá nhân và sự nghiệp.
 - + Giao tiếp ứng xử và tạo lập quan hệ.
- **Kỹ năng nhóm:**
 - + Lắng nghe hiệu quả.
 - + Trình bày, trao đổi và bảo vệ quan điểm.
 - + Truyền và tiếp thu kiến thức.
 - + Đàm phán/ trao đổi với mọi người.
 - + Hiểu về các động lực của nhóm.
 - + Hợp tác với các đồng nghiệp.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có ý thức chính trị phục vụ sự nghiệp xây dựng đất nước trong thời kỳ hội nhập và hợp tác quốc tế.
- Có đạo đức cá nhân và đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp; làm việc có tinh thần trách nhiệm cao, có lối sống lành mạnh.
- Có quan điểm chính trị vững vàng, có khả năng tiếp thu và bảo vệ quan điểm; có đạo đức và ý thức phục vụ nhân dân: thông qua Đoàn Hội, sinh viên được Khoa khuyến khích tham gia các phong trào sinh viên như “Mùa hè xanh”, “Tiếp sức mùa thi”, “Hiến máu nhân đạo”, “Tập huấn cán bộ Đoàn - Hội”, ...
- Luôn học tập, cập nhật kiến thức đáp ứng nhu cầu đổi mới của Nhà trường và Khoa (đảm bảo cung cấp phương tiện cho sinh viên cập nhật kiến thức, trang bị internet trong trường, bổ sung thường xuyên các tài liệu tham khảo mới...). Nỗ lực vượt khó, tự tin và có ý chí vươn lên trong học tập.
- Trung thực, chấp hành quy định pháp luật, nội quy của Trường, Khoa.
- Ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập; luôn có trách nhiệm với công việc và có tinh thần cải tiến, sáng kiến, chuyên nghiệp trong công việc;
- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp; thân thiện với các cá nhân bên ngoài tổ chức.
- Biết xử lý hài hòa lợi ích cá nhân, tập thể - tổ chức và quốc gia.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhận công việc chuyên môn như:

- Nhân viên tài chính, phân tích tài chính doanh nghiệp và các tổ chức tài chính (quỹ đầu tư, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm...)
- Nhân viên tín dụng trong các tổ chức hoạt động tài chính
- Nghiên cứu các lĩnh vực về tài chính ở các viện nghiên cứu, các trung tâm, các cơ quan nghiên cứu của các bộ ban ngành, các trường đại học, cao đẳng
- Có khả năng chuyển đổi để làm các công việc liên quan đến ngân hàng, marketing và quản trị

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng học phần: **29**
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: **90** tín chỉ
- Khối lượng các học phần chung/ đại cương: **450** giờ
- Khối lượng các học phần chuyên môn: **1500** giờ
- Khối lượng lý thuyết: **900** giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: **1050** giờ
- Thời gian khóa học: 3 năm

3. Nội dung chương trình:

Mã Học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
I	<i>Các học phần chung/ đại cương</i>	25	450	288	150	12
01	Chính trị	6	90	88		2
02	Pháp luật	2	30	28		2
03	Giáo dục thể chất (*)	2	60		60	
04	Giáo dục quốc phòng - An ninh (*)	4(3/1)	75	43	30	2
05	Tin học (*)	4(2/2)	90	28	60	2
06	Ngoại ngữ (*)	4	60	58		2
07	Kỹ năng mềm (*)	3	45	43		2
II	<i>Các học phần chuyên môn ngành, nghề</i>	65	1500	564	900	36
II.1	<i>Học phần cơ sở</i>	17	255	243		12
08	Nguyên lý kế toán	3	45	43		2

Mã Học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
09	Tài chính – tiền tệ	3	45	43		2
10	Thống kê doanh nghiệp	3	45	43		2
11	Toán tài chính	3	45	43		2
12	Luật kinh tế	2	30	28		2
13	Kinh tế vi mô	3	45	43		2
II.2	<i>Học phần chuyên môn ngành</i>	40	1080	252	810	18
14	Kế toán doanh nghiệp	3(2/1)	60	28	30	2
15	Tài chính doanh nghiệp 1	3(2/1)	60	28	30	2
16	Tài chính doanh nghiệp 2	3(2/1)	60	28	30	2
17	Quản trị rủi ro tài chính	3(2/1)	60	28	30	2
18	Thị trường chứng khoán	3(2/1)	60	28	30	2
19	Thẩm định dự án đầu tư	3(2/1)	60	28	30	2
20	Đầu tư Tài chính	3(2/1)	60	28	30	2
21	Nghiệp vụ thanh toán quốc tế	3(2/1)	60	28	30	2
22	Thực hành Tin học ứng dụng tài chính ngân hàng	3	90		90	
23	Phân tích báo cáo tài chính	3(2/1)	60	28	30	2
24	Chuyên đề 1	1	45		45	
25	Chuyên đề 2	1	45		45	
26	Thực tập tốt nghiệp	8	360		360	
II.3	<i>Học phần tự chọn</i>	8	165	69	90	6
27	Nghiệp vụ ngân hàng 1	3(2/1)	60	28	30	2
28	Thuế	3(2/1)	60	28	30	2
29	Soạn thảo văn bản	2(1/1)	45	13	30	2

Mã Học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
Tổng cộng		90	1950	852	1050	48

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Căn cứ vào điều kiện cụ thể, khả năng của trường và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo đã xác định trong chương trình đào tạo và công bố theo từng ngành, nghề để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng quy định.

4.2. Hướng dẫn kiểm tra hết học phần:

Thời gian tổ chức kiểm tra hết học phần cần xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng học phần trong chương trình đào tạo.

4.3. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo và phải tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp cho người học.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp theo quy định của trường.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Nguyên lý kế toán

Mã học phần: 08

Thời gian thực hiện học phần: 45 giờ (Lý thuyết: 43 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT HỌC PHẦN

- Vị trí

Học phần nguyên lý kế toán thuộc nhóm các học phần cơ sở được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các học phần chung. Học phần có vị trí quan trọng trong khoa học kinh tế quản lý nói chung và khoa học kế toán nói riêng. Trong nhóm các học phần cơ sở, môn Lý thuyết hạch toán kế toán được bố trí sau các môn: Kinh tế chính trị; Lý thuyết thống kê; Lý thuyết tiền tệ tín dụng; Lý thuyết tài chính.

- Tính chất

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản, nền tảng về kế toán làm cơ sở cho học sinh học tốt các môn chuyên môn của ngành.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

➤ Kiến thức

- + Trình bày được những kiến thức cơ bản của lĩnh vực kế toán: Khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu, đối tượng của kế toán.
- + Phân loại được tài sản của đơn vị kế toán và hệ thống phương pháp kế toán.
- + Phân biệt được các hình thức kế toán và xác định được các loại sổ sách cần thiết cho từng hình thức kế toán.

➤ Kỹ năng

- + Sử dụng được các phương pháp kế toán để thực hành ghi chép các hoạt động chủ yếu trong đơn vị kế toán.
- + Vận dụng được những kiến thức đã được học vào nghiên cứu học phần chuyên môn của nghề và ứng dụng có hiệu quả vào hoạt động thực tiễn sau này.

➤ Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- + Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
- + Tuân thủ những yêu cầu về phẩm chất của ngành kế toán là trung thực, chính xác, khoa học.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Chương 1: Vai trò, chức năng, đối tượng và phương pháp hạch toán kế toán 1. Vai trò, chức năng, nhiệm vụ của hạch toán kế toán 2. Một số khái niệm và nguyên tắc kế toán 3. Đối tượng của hạch toán kế toán 4. Phương pháp hạch toán kế toán	6	6		
II	Chương 2: Phương pháp chứng từ kế toán 1. Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán 2. Các loại chứng từ kế toán 3. Trình tự luân chuyển chứng từ kế toán 4. Kiểm kê	6	6		
III	Chương 3: Phương pháp tài khoản kế toán 1. Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tài khoản kế toán 2. Tài khoản kế toán 3. Cách ghi chép vào tài khoản 4. Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản kế toán 5. Phân loại tài khoản kế toán 6. Hệ thống tài khoản kế toán	9	8		1
IV	Chương 4: Phương pháp tính giá và kế toán các quá trình kinh tế chủ yếu 1. Phương pháp tính giá 2. Kế toán các quá trình kinh tế chủ yếu	9	9		
V	Chương 5: Phương pháp tổng hợp -	6	6		

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	cân đối kế toán 1. Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán 2. Hệ thống bảng tổng hợp – cân đối kế toán 3. Những công việc chuẩn bị trước khi lập các 4. Bảng tổng hợp – cân đối kế toán 5. Bảng cân đối kế toán				
VI	Chương 6: Sổ kế toán và hình thức kế toán 1. Sổ kế toán 2. Hình thức kế toán	6	5		1
VII	Chương 7: Tổ chức công tác hạch toán kế toán 1. Ý nghĩa và nhiệm vụ tổ chức công tác hạch toán kế toán 2. Nội dung tổ chức công tác hạch toán kế toán	3	3		
Tổng cộng		45	43		2

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: VAI TRÒ, CHỨC NĂNG, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN KẾ TOÁN

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ và yêu cầu của kế toán.
- Xác định được đối tượng của hạch toán kế toán.
- Phân loại được toàn bộ tài sản của đơn vị kế toán.
- Phân tích được khái niệm của từng phương pháp trong hệ thống phương pháp kế toán.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.

1. Vai trò, chức năng, nhiệm vụ của hạch toán kế toán

Thời gian: 1.5 giờ

- 1.1. Hạch toán kế toán và tính tất yếu khách quan của hạch toán kế toán
- 1.2. Vai trò của hạch toán kế toán trong nền kinh tế thị trường
- 1.3. Chức năng và nhiệm vụ của hạch toán kế toán

1.4. Phân loại hạch toán kế toán

2. Một số khái niệm và nguyên tắc kế toán

Thời gian: 1.5 giờ

3. Đối tượng của hạch toán kế toán

Thời gian: 1.5 giờ

3.1. Đối tượng chung của hạch toán kế toán

3.2. Đối tượng cụ thể của hạch toán kế toán trong các đơn vị

4. Phương pháp hạch toán kế toán

Thời gian: 1.5 giờ

4.1. Phương pháp chứng từ kế toán

4.2. Phương pháp tài khoản kế toán

4.3. Phương pháp tính giá

4.4. Phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán

Chương 2: PHƯƠNG PHÁP CHỨNG TỪ KẾ TOÁN

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán; chứng từ kế toán.
- Trình bày được nội dung cụ thể và tác dụng của từng cách phân loại chứng từ kế toán.
- Xác định được một chứng từ hợp pháp, hợp lệ.
- Vận dụng đúng trình tự luân chuyển chứng từ kế toán.
- Phân loại được các loại chứng từ kế toán, các loại kiểm kê.
- Lập được các chứng từ kế toán theo đúng mẫu quy định của chế độ kế toán hiện hành.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.

1. Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán

Thời gian: 1.5 giờ

2. Các loại chứng từ kế toán

Thời gian: 1.5 giờ

2.1. Khái niệm và ý nghĩa của chứng từ kế toán

2.2. Các loại chứng từ kế toán

2.3. Các yếu tố cơ bản của chứng từ

3. Trình tự luân chuyển chứng từ kế toán

Thời gian: 1.5 giờ

4. Kiểm kê

Thời gian: 1.5 giờ

Chương 3: PHƯƠNG PHÁP TÀI KHOẢN KẾ TOÁN

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm phương pháp tài khoản kế toán, tài khoản kế toán, định khoản kế toán.
- Mô tả được kết cấu chung của tài khoản kế toán.
- Vận dụng được cách ghi chép vào tài khoản kế toán trên các tài khoản kế toán trong hệ thống tài khoản kế toán.
- Mô tả được hệ thống tài khoản kế toán.
- Phân loại được kết cấu chung của một số loại tài khoản kế toán chủ yếu.
- Lập được định khoản kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.
- Thực hiện được việc kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản kế toán chi tiết và tài khoản kế toán tổng hợp.

- Phân loại được các tài khoản phản ánh trong hệ thống tài khoản kế toán
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.

1. Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tài khoản kế toán

Thời gian: 1 giờ

2. Tài khoản kế toán

Thời gian: 1 giờ

2.1. Khái niệm tài khoản kế toán

2.2. Kết cấu chung của tài khoản kế toán

2.3. Nội dung và kết cấu chung của một số loại tài khoản kế toán chủ yếu

3. Cách ghi chép vào tài khoản

Thời gian: 2 giờ

3.1. Ghi đơn vào tài khoản kế toán

3.2. Ghi kép vào tài khoản kế toán

4. Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản kế toán

Thời gian: 1 giờ

4.1. Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản tổng hợp

4.2. Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản kế toán chi tiết với tài khoản kế toán tổng hợp tương ứng

5. Phân loại tài khoản kế toán

Thời gian: 2 giờ

5.1. Phân loại tài khoản theo nội dung kinh tế

5.2. Phân loại tài khoản theo công dụng và kết cấu

5.3. Phân loại theo mối quan hệ tài khoản kế toán với các báo cáo tài chính

5.4. Phân loại tài khoản kế toán theo mức độ khái quát của đối tượng kế toán phản ánh trong tài khoản

6. Hệ thống tài khoản kế toán

Thời gian: 1 giờ

*Kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

Chương 4: PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ VÀ KẾ TOÁN CÁC QUÁ TRÌNH KINH TẾ CHỦ YẾU

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tính giá tài sản, nội dung của các bước tính giá tài sản.
- Mô tả được nội dung, kết cấu của các tài khoản sử dụng trong quá trình mua hàng, quá trình sản xuất, quá trình bán hàng.
- Xác định được nội dung chi phí cấu thành giá của từng loại tài sản.
- Phân tích được các yêu cầu của việc tính giá tài sản.
- Vận dụng cách ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào tài khoản kế toán.
- Thực hiện được việc ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào tài khoản kế toán.
- Vẽ được sơ đồ khái quát và giải thích trình tự ghi chép các nghiệp vụ kinh tế quá trình mua hàng, quá trình sản xuất, quá trình bán hàng vào tài khoản kế toán.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
- Tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp

1. Phương pháp tính giá

Thời gian: 1.5 giờ

- 1.1. Khái niệm và ý nghĩa của phương pháp tính giá
- 1.2. Yêu cầu của việc tính giá tài sản
- 1.3. Nguyên tắc tính giá của tài sản
- 1.4. Trình tự tính giá tài sản

2. Kế toán các quá trình kinh tế chủ yếu

Thời gian: 3 giờ

2.1. Kế toán quá trình mua hàng

Thời gian: 1.5 giờ

- Nhiệm vụ kế toán quá trình mua hàng
- Tài khoản kế toán sử dụng
- Cách ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu vào tài khoản kế toán

2.2. Kế toán quá trình sản xuất

Thời gian: 1.5 giờ

- Nhiệm vụ kế toán quá trình sản xuất
- Tài khoản kế toán sử dụng
- Cách ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu vào tài khoản kế toán

2.3. Kế toán quá trình bán hàng

Thời gian: 1.5 giờ

- Nhiệm vụ kế toán quá trình bán hàng
- Tài khoản kế toán sử dụng
- Cách ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu vào tài khoản kế toán

Chương 5: PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP – CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán; Bảng cân đối kế toán.
- Mô tả được nội dung, kết cấu của Bảng cân đối kế toán.
- Nêu lên được nguyên tắc và phương pháp chung lập Bảng cân đối kế toán.
- Xác định được tính chất “cân đối” của Bảng cân đối kế toán.
- Phân loại được các trường hợp tăng, giảm tài sản hoặc nguồn vốn làm ảnh hưởng đến Bảng cân đối kế toán.
- Phân biệt được số dư trên các tài khoản để ghi vào các chỉ tiêu bên tài sản hoặc nguồn vốn cho phù hợp.
- Phân tích được mối quan hệ giữa Bảng cân đối kế toán với tài khoản kế toán.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
- Tuân thủ các quy định trong chế độ kế toán doanh nghiệp

1. Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán

Thời gian: 1 giờ

2. Hệ thống bảng tổng hợp – cân đối kế toán

Thời gian: 1.5 giờ

3. Những công việc chuẩn bị trước khi lập các Bảng tổng hợp – cân đối kế toán

Thời gian: 1.5 giờ

4. Bảng cân đối kế toán

Thời gian: 2 giờ

- 4.1. Khái niệm và ý nghĩa của Bảng cân đối kế toán
- 4.2. Nội dung và kết cấu của Bảng cân đối kế toán
- 4.3. Tính chất “cân đối” của Bảng cân đối kế toán

- 4.4. Nguyên tắc và phương pháp chung lập Bảng cân đối kế toán
- 4.5. Mối quan hệ giữa Bảng cân đối kế toán với tài khoản kế toán

Chương 6: SỔ KẾ TOÁN VÀ HÌNH THỨC KẾ TOÁN

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của sổ kế toán.
- Phân biệt được các loại sổ kế toán
- Vận dụng được các quy tắc ghi sổ kế toán để ghi sổ kế toán.
- Chỉ ra được các phương pháp chữa sổ kế toán.
- Phân biệt được các hình thức kế toán
- Trình bày được đặc điểm, sổ kế toán sử dụng, trình tự và phương pháp ghi sổ theo từng hình thức.
- Tổ chức được hệ thống sổ kế toán
- Lựa chọn được hình thức kế toán phù hợp cho từng loại hình doanh nghiệp.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
- Tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp

1. Sổ kế toán

Thời gian: 2.5 giờ

- 1.1. Khái niệm và ý nghĩa sổ kế toán
- 1.2. Các loại sổ kế toán
- 1.3. Quy tắc sổ kế toán
- Ghi sổ kế toán
- Sửa chữa sai sót trong sổ kế toán
- Nguyên tắc lập và đăng ký sổ kế toán
- Nguyên tắc ghi sổ kế toán trên máy vi tính

2. Hình thức kế toán

Thời gian: 2.5 giờ

- 2.1. Khái niệm hình thức kế toán
- 2.2. Hình thức kế toán
- Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ
- Hình thức kế toán Nhật ký chung
- Hình thức kế toán Nhật ký chứng từ
- Hình thức kế toán Nhật ký Sổ cái
- Hình thức kế toán trên máy vi tính

* Kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

Chương 7: TỔ CHỨC CÔNG TÁC HẠCH TOÁN KẾ TOÁN

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa và nhiệm vụ tổ chức công tác kế toán
- Chỉ ra được những yêu cầu để tổ chức tốt công tác kế toán.
- Nêu lên được một số nội dung cơ bản của tổ chức công tác kế toán.
- Phân biệt các hình thức tổ chức công tác kế toán.

- Nêu được những nhiệm vụ của công việc kiểm tra kế toán.
- Nhận biết được kiểm toán nội bộ.
- Vẽ được sơ đồ và giải thích được chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận và mối quan hệ giữa các bộ phận trong bộ máy kế toán theo từng hình thức tổ chức công tác kế toán.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
- Tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp

1. Ý nghĩa và nhiệm vụ tổ chức công tác hạch toán kế toán

Thời gian: 1.5 giờ

- 1.1. Ý nghĩa tổ chức công tác hạch toán kế toán
- 1.2. Nhiệm vụ tổ chức công tác hạch toán kế toán

2. Nội dung tổ chức công tác hạch toán kế toán

Thời gian: 1.5 giờ

- 2.1. Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ kế toán
- 2.2. Tổ chức vận dụng hệ thống tài khoản kế toán
- 2.3. Tổ chức vận dụng hình thức kế toán
- 2.4. Tổ chức hệ thống báo cáo kế toán
- 2.5. Tổ chức bộ máy kế toán
- 2.6. Tổ chức kiểm tra kế toán và kiểm toán nội bộ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Thống kê doanh nghiệp
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Trình bày được những kiến thức cơ bản của lĩnh vực kế toán: Khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu, đối tượng của kế toán.
- + Phân loại được tài sản của đơn vị kế toán và hệ thống phương pháp kế toán.
- + Phân biệt được các hình thức kế toán và xác định được các loại sổ sách cần thiết cho từng hình thức kế toán.

- Kỹ năng:

- + Sử dụng được các phương pháp kế toán để thực hành ghi chép các hoạt động chủ yếu trong đơn vị kế toán.
- + Vận dụng được những kiến thức đã được học vào nghiên cứu học phần chuyên môn của nghề và ứng dụng có hiệu quả vào hoạt động thực tiễn sau này.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
- + Tuân thủ những yêu cầu về phẩm chất của ngành kế toán là trung thực, chính xác, khoa học.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. Phạm vi áp dụng học phần:

Chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng, tổng thời gian thực hiện học phần là 45 giờ (3 tín chỉ), giáo viên giảng các tiết lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập học phần:

- Đối với giáo viên, giảng viên: trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
- Đối với người học: Để có thể tiếp thu bài mới tốt thì trước khi vào giờ học cần phải nắm vững các kiến thức đã học ở những bài trước, có đầy đủ tài liệu học tập.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Chương 2, chương 3, chương 4, chương 5, chương 6

4. Tài liệu tham khảo:

- Thông tư 200/2014/TT-BTC : Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp
- Thông tư 133/2016/TT-BTC : Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ
- Chuẩn mực kế toán
- Luật kế toán
- Giáo trình Nguyên lý kế toán của Trường Đại học Kinh tế TP.HCM – Nhà xuất bản Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, 2015
- Giáo trình Nguyên lý kế toán – Nhà xuất bản Lao động – Xã hội, 2015.
- Giáo trình Nguyên lý kế toán của Trường Đại học Kinh tế Quốc Dân – Nhà xuất bản Kinh tế Quốc Dân, 2015

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Tài chính tiền tệ

Mã học phần: 09

Thời gian học phần: 45 giờ (Lý thuyết: 43 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ VÀ TÍNH CHẤT HỌC PHẦN

*** Vị trí:**

Đây là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong nội dung chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, được bố trí giảng dạy sau các môn: kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, tài chính doanh nghiệp

*** Tính chất:**

- Học phần cung cấp một cách khái quát hóa những kiến thức cơ bản về hệ thống cơ sở lý luận của phạm trù Tài chính – Tiền tệ trong nền kinh tế thị trường bao gồm các nội dung về tài chính: Những vấn đề cơ bản của tài chính, tài chính công và chính sách tài khoá, tài chính tiền tệ, thị trường tài chính.
- Đồng thời nắm được sự hình thành và phát triển lưu thông tiền tệ trong nền kinh tế qua các chương: Tiền tệ và lưu thông tiền tệ, ngân hàng trung ương, thanh toán và tín dụng quốc tế.
- Cung cấp kiến thức căn bản để người học có thể nghiên cứu sâu hơn ở những môn chuyên ngành khác

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Sau khi học xong học phần này sinh viên sẽ có khả năng:

*** Kiến thức**

- Trình bày được nội dung cơ bản về hệ thống cơ sở lý luận của phạm trù Tài chính – Tiền tệ trong nền kinh tế thị trường bao gồm các nội dung về tài chính Nhà nước, tài chính doanh nghiệp, định chế tài chính trung gian, thị trường tài chính, tiền tệ, quan hệ tín dụng và ngân hàng.
- Trình bày cơ bản về lý thuyết tài chính – tiền tệ trong nền kinh tế thị trường nhằm tạo điều kiện cho sinh viên, nhà nghiên cứu, quản lý lĩnh vực tài chính, tiền tệ và ngân hàng tiếp cận tốt các học phần chuyên sâu của ngành tài chính.

*** Kỹ năng**

- Vận dụng những kiến thức đã học vào phân tích sự vận hành của thị trường tài chính
- Vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu các môn nghiệp vụ tài chính ngân hàng và một số môn kinh tế khác.
- Kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề tài chính tiền tệ.

*** Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Thái độ: Chủ động tích cực trong lớp học.
- Chủ động tích cực tiếp cận các vấn đề liên quan tới tài chính, tiền tệ trong hoạt động kinh tế hiện nay.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

STT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (Giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	<u>Chương 1:</u> NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA TÀI CHÍNH 1 Sự ra đời và phát triển tài chính 2 Bản chất của tài chính 3 Chức năng của tài chính 4 Hệ thống tài chính 5 Vai trò của tài chính trong nền kinh tế thị trường	4	4		
II	<u>Chương 2:</u> TÀI CHÍNH CÔNG VÀ CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA 1 Những vấn đề chung về tài chính công 2 Hoạt động ngân sách Nhà nước 3 Các định chế ngoài Ngân sách 4 Chính sách tài khóa	6	6		
III	<u>Chương 3:</u> TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP 1 Một số khái niệm cơ bản 2 Cấu trúc tài chính doanh nghiệp. 3 Nội dung của tài chính doanh nghiệp 4 Thu nhập và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp	9	8		1
IV	<u>Chương 4:</u> TIỀN TỆ VÀ LƯU THÔNG TIỀN TỆ 1 Sự ra đời và phát triển của tiền tệ. 2 Bản chất và chức năng của tiền tệ 3 Các chế độ tiền tệ. 4 Các học thuyết tiền tệ. 5 Cung và cầu tiền tệ. 6 Lạm phát.	6	6		

V	<u>Chương 5: CAC ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH TRUNG GIAN</u> 1. Khái niệm và đặc điểm của các định chế tài chính trung gian 2. Phân loại các định chế tài chính trung gian 3. Vai trò của các định chế tài chính trung gian trong nền kinh tế thị trường 4. Giới thiệu một số trung gian tài chính 5. Lãi suất tín dụng 6. Các nhân tố ảnh hưởng đến lãi suất	7	7		
VI	<u>Chương 6: NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG</u> 1. Quá trình ra đời và bản chất của ngân hàng Trung ương 2. Mô hình tổ chức ngân hàng Trung ương 3. Chức năng của ngân hàng Trung ương 4. Chính sách tiền tệ và vai trò của ngân hàng Trung ương 5. Các công cụ của chính sách tiền tệ	6			
VII	<u>Chương 7: THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH</u> 1. Cơ sở hình thành thị trường tài chính 2. Khái niệm và phân loại thị trường tài chính 3. Thị trường tiền tệ 4. Thị trường vốn (thị trường chứng khoán) 5. Vai trò của thị trường tài chính	7	6		1
	Tổng cộng	45	43	0	2

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA TÀI CHÍNH

Mục tiêu:

- Trình bày lịch sử ra đời của phạm trù tài chính.
- Hiểu bản chất và chức năng của tài chính

- Phân tích hệ thống tài chính cũng như vai trò của tài chính đối với nền kinh tế thị trường hiện nay.

1 Sự ra đời và phát triển tài chính

Thời gian: 0.5 giờ

2 Bản chất của tài chính

Thời gian: 0.5 giờ

3 Chức năng của tài chính

Thời gian: 0.5 giờ

4 Hệ thống tài chính

Thời gian: 2 giờ

5 Vai trò của tài chính trong nền kinh tế thị trường

Thời gian: 0.5 giờ

Chương 2: TÀI CHÍNH CÔNG VÀ CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA

Mục tiêu:

- Trình bày tổng quát về phạm trù tài chính công và sự vận hành chính sách tài khóa trong điều kiện kinh tế vĩ mô.

- Phân tích được các chính sách nhà nước đưa ra trong thời kỳ kinh tế hiện nay nhằm đảm bảo ngân sách nhà nước.

1 Những vấn đề chung về tài chính công

Thời gian: 0.5 giờ

2 Hoạt động ngân sách Nhà nước

Thời gian: 2.5 giờ

2.1 Khái niệm NSNN

2.2 Thu NSNN

2.3 Chi NSNN

2.4 Cân đối thu chi NSNN

3 Các định chế ngoài Ngân sách

Thời gian: 1 giờ

3.1 Sự tồn tại khách quan các định chế tài chính ngoài NS

3.2 Hệ thống các quỹ ngoài NS và định chế phi lợi nhuận, phi thị trường

4 Chính sách tài khóa

Thời gian: 2 giờ

4.1 Khái niệm

4.2 Chính sách tài khóa và tổng cầu xã hội

4.3 Chính sách tài khóa – công cụ kinh tế vĩ mô

4.4 Các tranh luận về chính sách tài khóa.

Chương 3: TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Trình bày các vấn đề cơ bản liên quan tới tài chính của doanh nghiệp.

- Tìm hiểu các nội dung cấu trúc trong tài chính doanh nghiệp.

- Phân tích được các yếu tố liên quan tới thu nhập và cách phân phối lợi nhuận trong doanh nghiệp.

1 Một số khái niệm cơ bản

Thời gian: 1 giờ

1.1 Khái niệm tài chính doanh nghiệp

1.2 Vai trò của tài chính doanh nghiệp

2 Cấu trúc tài chính doanh nghiệp

Thời gian: 3 giờ

2.1 Cấu trúc vốn tài sản

2.2 Cấu trúc nguồn tài trợ

3 Nội dung của tài chính doanh nghiệp

Thời gian: 2.5 giờ

3.1 Lập kế hoạch tài chính cho doanh nghiệp

3.2 Quản lý và sử dụng vốn tài sản

4 Thu nhập và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp

Thời gian: 1.5 giờ

4.1 Thu nhập của doanh nghiệp

4.2 Lợi nhuận của doanh nghiệp

*** Kiểm tra**

Thời gian: 1 giờ

Chương 4: TIỀN TỆ VÀ LƯU THÔNG TIỀN TỆ

Mục tiêu:

- Trình bày tổng quan về phạm trù kinh tế nhằm hiểu rõ hơn mối quan hệ biện chứng giữa các phạm trù tài chính – tiền tệ cũng như những thuộc tính độc lập vốn có của tiền tệ.
- Nắm được những quan điểm khác nhau của các nhà kinh tế học khi nghiên cứu thuyết số lượng tiền tệ, những nhân tố ảnh hưởng đến cầu tiền tệ, các chủ thể nào cung ứng tiền, kết cấu các khối tiền, quá trình cung ứng tiền được thực hiện vào lưu thông ra sao.

1 Sự ra đời và phát triển của tiền tệ

Thời gian: 0.5 giờ

1.1 Khái quát quá trình phát triển của tiền tệ

1.2 Các thời kỳ phát triển của tiền tệ

1.3 Các hình thức khác của tiền tệ

2 Bản chất và chức năng của tiền tệ

Thời gian: 0.5 giờ

2.1 Khái niệm tiền tệ

2.2 Chức năng của tiền tệ

3 Các chế độ tiền tệ

Thời gian: 0.5 giờ

3.1 Khái niệm và các yếu tố cấu thành chế độ tiền tệ

3.2 Các chế độ tiền tệ

4 Các học thuyết tiền tệ

Thời gian: 0.5 giờ

4.1 Các trường phái kinh tế học cổ điển

4.2 Các trường phái kinh tế hiện đại

5 Cung và cầu tiền tệ

Thời gian: 2 giờ

5.1 Các học thuyết kinh tế

5.2 Các khối tiền trong lưu thông

5.3 Các chủ thể cung ứng tiền cho nền kinh tế

6 Lạm phát

Thời gian: 2 giờ

6.1 Khái niệm và phân loại lạm phát

6.2 Nguyên nhân dẫn đến lạm phát

6.3 Tác động của lạm phát

6.4 Những biện pháp kiềm chế lạm phát

6.5 Hiện tượng giảm phát

Chương 5: CÁC ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH TRUNG GIAN

Mục tiêu:

- Hiểu khái niệm, đặc điểm của các định chế tài chính trung gian.
- Trình bày các cách phân loại định chế trung gian, vai trò đối với nền kinh tế.

- Tìm hiểu được các định chế trung gian hiện nay, lãi suất tín dụng.
- Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến lãi suất.

1. Khái niệm và đặc điểm của các định chế tài chính trung gian *Thời gian: 0.5 giờ*
2. Phân loại các định chế tài chính trung gian *Thời gian: 1.5 giờ*
3. Vai trò của các định chế tài chính trung gian trong nền kinh tế thị trường *Thời gian: 0.5 giờ*
4. Giới thiệu một số trung gian tài chính *Thời gian: 0.5 giờ*
5. Lãi suất tín dụng *Thời gian: 3 giờ*
6. Các nhân tố ảnh hưởng đến lãi suất *Thời gian: 1 giờ*

Chương 6: NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG

Mục tiêu:

Trình bày sự ra đời, bản chất, mô hình tổ chức và ảnh hưởng của mô hình này đến vấn đề kiểm soát lạm phát, chức năng của ngân hàng trung ương, chính sách tiền tệ và các công cụ để ngân hàng trung ương thực thi chính sách tiền tệ.

1. Quá trình ra đời và bản chất của ngân hàng Trung ương *Thời gian: 0.5 giờ*
2. Mô hình tổ chức ngân hàng Trung ương *Thời gian: 0.5 giờ*
3. Chức năng của ngân hàng Trung ương *Thời gian: 0.5 giờ*
4. Chính sách tiền tệ và vai trò của ngân hàng Trung ương *Thời gian: 2.5 giờ*
5. Các công cụ của chính sách tiền tệ *Thời gian: 2 giờ*

Chương 7: THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH

Mục tiêu:

- Hiểu được khái niệm, cách phân loại thị trường tài chính
- Tìm hiểu các đối tượng của thị trường tiền tệ, thị trường vốn.
- Phân tích vai trò của thị trường tài chính đối với nền kinh tế.

1. Cơ sở hình thành thị trường tài chính *Thời gian: 0.5 giờ*
 2. Khái niệm và phân loại thị trường tài chính *Thời gian: 1 giờ*
 3. Thị trường tiền tệ *Thời gian: 2 giờ*
 4. Thị trường vốn (thị trường chứng khoán) *Thời gian: 2 giờ*
 5. Vai trò của thị trường tài chính *Thời gian: 0.5 giờ*
- * Kiểm tra** *Thời gian: 1 giờ*

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:
2. Trang thiết bị máy móc:
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Giáo trình, đề cương, giáo án, tài liệu tham khảo
 - Mô hình học cụ: máy tính, máy chiếu

- Câu hỏi, bài tập thực hành

4. Các điều kiện khác:

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung:

* Kiến thức

- Trình bày được nội dung cơ bản về hệ thống cơ sở lý luận của phạm trù Tài chính – Tiền tệ trong nền kinh tế thị trường bao gồm các nội dung về tài chính Nhà nước, tài chính doanh nghiệp, định chế tài chính trung gian, thị trường tài chính, tiền tệ, quan hệ tín dụng và ngân hàng.
- Trình bày cơ bản về lý thuyết tài chính – tiền tệ trong nền kinh tế thị trường nhằm tạo điều kiện cho sinh viên, nhà nghiên cứu, quản lý lĩnh vực tài chính, tiền tệ và ngân hàng tiếp cận tốt các học phần chuyên sâu của ngành tài chính.

* Kỹ năng

- Vận dụng những kiến thức đã học vào phân tích sự vận hành của thị trường tài chính
- Vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu các môn nghiệp vụ tài chính ngân hàng và một số môn kinh tế khác.
- Kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề tài chính tiền tệ.

* Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Thái độ: Chủ động tích cực trong lớp học.
- Chủ động tích cực tiếp cận các vấn đề liên quan tới tài chính, tiền tệ trong hoạt động kinh tế hiện nay.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra lý thuyết các nội dung đã học
- Kiểm tra bài tập thực hành ở các chương
- Đánh giá trong quá trình học: kiểm tra theo hình thức: tự luận
- Đánh giá cuối học phần: kiểm tra theo hình thức: tự luận

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Chương trình được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng.
- Thời gian thực hiện là 45 giờ, giáo viên giảng các giờ lý thuyết đan xen các giờ thực hành

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần

- Hình thức giảng dạy chính của học phần: lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi dạy phải căn cứ vào nội dung từng bài học để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy
- Các bài tập thực hiện xây dựng theo từng chương

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

- Tài chính công và chính sách tài khóa
- Tài chính doanh nghiệp
- Tiền tệ và lưu thông tiền tệ
- Các định chế tài chính trung gian
- Ngân hàng trung ương
- Thị trường tài chính

4. Tài liệu cần tham khảo

4.1 Tài liệu chính

- PGS.TS Sử Đình Thành, Nhập môn Tài chính tiền tệ, NXB Lao động xã hội, 2008
- TS Lê Thị Mận, Lý thuyết tài chính-tiền tệ, NXB Lao động xã hội, 2010

4.2 Tài liệu đọc thêm

- Dương Thị Bình Minh, Lý thuyết Tài chính tiền tệ, NXB Thống kê, 2008
- Dương Tấn Diệp, Kinh tế Vĩ mô, NXB Thống kê

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Thống kê doanh nghiệp

Mã học phần: 10

Thời gian thực hiện học phần: 45 giờ (Lý thuyết: 43 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA HỌC PHẦN

***Vị trí:**

- Học phần thống kê doanh nghiệp nằm trong nhóm kiến thức chuyên môn của ngành tài chính doanh nghiệp

***Tính chất:**

- Học phần thống kê doanh nghiệp là học phần chuyên môn bắt buộc, cung cấp những kiến thức cơ bản, nền tảng về thống kê làm cơ sở cho học sinh nhận thức các môn chuyên môn của ngành.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

- **Kiến thức:**

- + Trình bày và phân tích được đối tượng nghiên cứu của thống kê
- + Trình bày được nội dung thống kê kết quả sản xuất kinh doanh, thống kê nguyên liệu vật liệu, tài sản cố định, lao động tiền lương, giá thành và tình hình tài chính trong doanh nghiệp sản xuất.

- **Kỹ năng:**

- + Thống kê được kết quả sản xuất kinh doanh, tài sản, lao động tiền lương, giá thành, tình hình tài chính trong doanh nghiệp.
- + Ứng dụng được các kiến thức trong môn Thống kê doanh nghiệp vào thực tế sản xuất.

- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- + Xác định đúng mục tiêu của học phần
- + Có thái độ học tập nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Những vấn đề cơ bản của thống kê	3	3		

	doanh nghiệp 1. Vai trò của thông tin thống kê đối với quản lý doanh nghiệp 2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê doanh nghiệp 3. Phương pháp luận của thống kê doanh nghiệp 4. Nhiệm vụ công tác thống kê doanh nghiệp				
II	Thống kê kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp 1. Những khái niệm cơ bản 2. Hệ thống chỉ tiêu thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và phương pháp tính 3. Thống kê chất lượng sản phẩm 4. Phương pháp phân tích thống kê nhân tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp	9	9		
III	Thống kê nguyên liệu vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất 1. Ý nghĩa và nhiệm vụ của thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất 2. Thống kê tình hình cung cấp nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất 3. Thống kê dự trữ nguyên vật liệu dùng cho sản xuất 4. Thống kê tình hình sử dụng nguyên vật liệu	9	8		1
IV	Thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp 1. Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp 2. Thống kê khối lượng và kết cấu TSCĐ 3. Thống kê tình hình biến động và hiệu quả sử dụng TSCĐ 4. Thống kê thiết bị trong sản xuất	9	9		

V	Thống kê lao động, năng suất lao động và tiền lương trong doanh nghiệp 1. Thống kê lao động trong doanh nghiệp 2. Thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp 3. Thống kê tiền lương trong doanh nghiệp	9	9		
VI	Thống kê giá thành sản phẩm của doanh nghiệp 1. Khái niệm chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm 2. Ý nghĩa, nhiệm vụ thống kê giá thành sản phẩm 3. Thống kê giá thành sản phẩm so sánh được 4. Thống kê giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá 5. Phân tích giá thành theo khoản mục chi phí	6	5		1
	Cộng	45	43		2

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Phân tích được vai trò thông tin của thống kê đối với quản lý
- Xác định được đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê
- Trình bày được nhiệm vụ công tác thống kê doanh nghiệp
- Hệ thống hoá được những vấn đề cơ bản của thống kê doanh nghiệp
- Có ý thức tự học, tự nghiên cứu tài liệu

1. Vai trò của thông tin thống kê đối với quản lý doanh nghiệp *Thời gian: 1 giờ*

1.1. Vai trò của thông tin đối với quá trình hình thành và phát triển của doanh nghiệp

1.2. Nguồn thông tin phục vụ quản lý doanh nghiệp

2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê doanh nghiệp *Thời gian: 0.5 giờ*

3. Phương pháp luận của thống kê doanh nghiệp *Thời gian: 1 giờ*

4. Nhiệm vụ công tác thống kê doanh nghiệp

Thời gian: 0.5 giờ

Chương 2: THỐNG KÊ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Mô tả được những khái niệm cơ bản liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
- Phân tích được hệ thống chỉ tiêu thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và phương pháp tính
- Trình bày được nội dung thống kê chất lượng sản phẩm
- Giải thích được phương pháp phân tích thống kê nhân tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp
- Thống kê và tính được kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
- Thống kê và đánh giá được chất lượng sản phẩm trong doanh nghiệp
- Đánh giá được các nhân tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
- Đánh giá được kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp từ đó có những đề xuất cụ thể cho doanh nghiệp
- Có ý thái độ nghiêm túc trong học tập
- Chăm thận, tỉ mỉ, chính xác trong luyện tập

Nội dung:

Thời gian: 9 giờ

1. Những khái niệm cơ bản

Thời gian: 2 giờ

- 1.1. Hoạt động sản xuất và hoạt động sản xuất kinh doanh
- 1.2. Khái niệm về kết quả hoạt động sản xuất của doanh nghiệp
- 1.3. Các dạng biểu hiện kết quả hoạt động sản xuất của doanh nghiệp
- 1.4. Đơn vị biểu hiện kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
- 1.5. Những nguyên tắc chung tính kết quả sản xuất kinh doanh

2. Hệ thống chỉ tiêu thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và phương pháp tính *Thời gian: 3 giờ*

- 2.1. Chỉ tiêu sản phẩm hiện vật của doanh nghiệp
- 2.2. Giá trị sản xuất
- 2.3. Chi phí trung gian
- 2.4. Chỉ tiêu giá trị gia tăng
- 2.5. Giá trị gia tăng thuần của doanh nghiệp
- 2.6. Doanh thu bán hàng
- 2.7. Doanh thu thuần

2.8. Lợi nhuận kinh doanh của doanh nghiệp

3. Thống kê chất lượng sản phẩm

Thời gian: 2 giờ

4. Phương pháp phân tích thống kê nhân tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp

Thời gian: 2 giờ

Chương 3: THỐNG KÊ NGUYÊN LIỆU VẬT LIỆU TRONG DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT

Mục tiêu:

- Trình bày được ý nghĩa và nhiệm vụ của thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp
- Đánh giá được tình hình cung cấp nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất
- Phân tích được các chỉ tiêu thống kê dự trữ nguyên vật liệu dùng cho sản xuất
- Trình bày được nội dung thống kê tình hình sử dụng nguyên vật liệu
- Thống kê và phân tích được tình hình cung cấp, dự trữ và sử dụng nguyên vật liệu trong doanh nghiệp
- Đưa các giải pháp sử dụng hợp lý nguyên vật liệu trong doanh nghiệp
- Có thái độ nghiêm túc trong học tập
- Chăm thận, chính xác trong luyện tập

1. Ý nghĩa và nhiệm vụ của thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất

Thời gian: 1 giờ

1.1. Khái niệm, phân loại nguyên vật liệu

1.2. Ý nghĩa, nhiệm vụ thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp

2. Thống kê tình hình cung cấp nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất

Thời gian: 1 giờ

2.1. Các chỉ tiêu thống kê tình hình cung cấp nguyên vật liệu

2.2. Kiểm tra, phân tích tình hình thực hiện kế hoạch cung cấp nguyên vật liệu

3. Thống kê dự trữ nguyên vật liệu dùng cho sản xuất

Thời gian: 3 giờ

3.1. Chỉ tiêu lượng nguyên vật liệu còn lại cuối kỳ

3.2. Chỉ tiêu lượng nguyên vật liệu dự trữ thường xuyên

3.3. Chỉ tiêu lượng vật tư dự trữ bổ sung

3.4. Chỉ tiêu lượng dự trữ vật liệu bảo hiểm cho sản xuất

3.5. Chỉ tiêu lượng nguyên vật liệu dự trữ theo thời vụ

4. Thống kê tình hình sử dụng nguyên vật liệu

Thời gian: 3 giờ

4.1. Các chỉ tiêu thống kê tình hình sử dụng nguyên vật liệu

4.2. Kiểm tra, phân tích tình hình sử dụng nguyên vật liệu

4.3. Phân tích mức tiêu hao nguyên vật liệu cho một đơn vị sản phẩm

Chương 4: THỐNG KÊ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH TRONG DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Nêu được ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp
- Trình bày được nội dung thống kê khối lượng và kết cấu TSCĐ
- Giải thích được nội dung thống kê tình hình biến động và hiệu quả sử dụng TSCĐ
- Giải thích được nội dung thống kê thiết bị trong sản xuất
- Thống kê và phân tích được tình hình tài sản cố định trong doanh nghiệp
- Đề xuất các giải pháp sử dụng hiệu quả tài sản cố định trong doanh nghiệp
- Có ý thức học tập nghiêm túc
- Chăm thận, chính xác trong luyện tập

Nội dung:

Thời gian: 9 giờ

1. Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp

Thời gian: 1 giờ

- 1.1. Khái niệm, phân loại tài sản cố định
- 1.2. Ý nghĩa của thống kê tài sản cố định
- 1.3. Nhiệm vụ của thống kê tài sản cố định

2. Thống kê khối lượng và kết cấu TSCĐ

Thời gian: 2 giờ

- 2.1. Thống kê khối lượng TSCĐ
- 2.2. Thống kê kết cấu TSCĐ

3. Thống kê tình hình biến động và hiệu quả sử dụng TSCĐ

Thời gian: 3 giờ

- 3.1. Thống kê tình hình tăng, giảm TSCĐ
- 3.2. Thống kê hiện trạng TSCĐ
- 3.3. Thống kê hiệu quả sử dụng TSCĐ

4. Thống kê thiết bị trong sản xuất

Thời gian: 3 giờ

- 4.1. Thống kê số lượng thiết bị trong sản xuất
- 4.2. Thống kê thời gian thiết bị sản xuất
- 4.3. Thống kê năng suất thiết bị sản xuất
- 4.4. Thống kê sử dụng tổng hợp thiết bị sản xuất

Chương 5: THỐNG KÊ LAO ĐỘNG, NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG TRONG DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Trình bày được nội dung thống kê lao động trong doanh nghiệp
- Trình bày được nội dung thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp
- Trình bày được nội dung thống kê tiền lương trong doanh nghiệp

- Thống kê và phân tích được tình hình lao động, năng suất lao động và tiền lương trong doanh nghiệp
- Đề xuất giải pháp sử dụng hiệu quả lao động trong doanh nghiệp
- Có thái độ nghiêm túc trong học tập

1. Thống kê lao động trong doanh nghiệp

Thời gian: 1.5 giờ

1.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê lao động trong doanh nghiệp

1.2. Thống kê số lượng lao động trong doanh nghiệp

1.3. Thống kê tình hình sử dụng thời gian lao động

2. Thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp

Thời gian: 3.5 giờ

2.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp

2.2. Phương pháp xác định năng suất lao động

2.3. Thống kê sự biến động của năng suất lao động

3. Thống kê tiền lương trong doanh nghiệp

Thời gian: 4 giờ

3.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê tiền lương trong doanh nghiệp

3.2. Chỉ tiêu tiền lương bình quân

3.3. Phân tích sự biến động của tổng quỹ lương

3.4. Phân tích mối quan hệ giữa tốc độ tăng tiền lương bình quân và tốc độ tăng năng suất lao động

Chương 6: THỐNG KÊ GIÁ THÀNH SẢN PHẨM CỦA DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Nêu được khái niệm chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm
- Nêu được ý nghĩa, nhiệm vụ thống kê giá thành sản phẩm
- Trình bày nội dung thống kê giá thành sản phẩm so sánh được
- Trình bày nội dung thống kê giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá
- Trình bày được nội dung phân tích giá thành theo khoản mục chi phí
- Thống kê và phân tích được giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp
- Đưa ra được các giải pháp hạ giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp
- Lập được kế hoạch giá thành sản phẩm cho kì sau
- Có thái độ nghiêm túc trong học tập
- Chăm thận, chính xác trong luyện tập

1. Khái niệm chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm

Thời gian: 0.5 giờ

1.1. Chi phí sản xuất và phân loại chi phí sản xuất

1.2. Giá thành sản phẩm và phân loại giá thành sản phẩm

2. Ý nghĩa, nhiệm vụ thống kê giá thành sản phẩm

Thời gian: 0.5 giờ

3. Thống kê giá thành sản phẩm so sánh được

Thời gian: 1 giờ

3.1. Chỉ số giá thành thực tế

3.2. Chỉ số giá thành kế hoạch

4. Thống kê giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá

Thời gian: 1.5 giờ

4.1. Khái niệm và cách xác định giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá

4.2. Phân tích giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá

5. Phân tích giá thành theo khoản mục chi phí

Thời gian: 1.5 giờ

5.1. Phân tích sự biến động khoản mục chi phí nguyên vật liệu ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm

5.2. Phân tích sự biến động khoản mục chi phí tiền lương ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm

5.3. Phân tích sự biến động khoản mục chi phí sản xuất chung ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm

*** Kiểm tra**

Thời gian: 1 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Thống kê doanh nghiệp
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung:

- **Kiến thức:**
 - + Trình bày và phân tích được đối tượng nghiên cứu của thống kê
 - + Trình bày được nội dung thống kê kết quả sản xuất kinh doanh, thống kê nguyên liệu vật liệu, tài sản cố định, lao động tiền lương, giá thành và tình hình tài chính trong doanh nghiệp sản xuất.
- **Kỹ năng:**
 - + Thống kê được kết quả sản xuất kinh doanh, tài sản, lao động tiền lương, giá thành, tình hình tài chính trong doanh nghiệp.
 - + Ứng dụng được các kiến thức trong môn Thống kê doanh nghiệp vào thực tế sản xuất
- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**
 - + Xác định đúng mục tiêu của học phần
 - + Có thái độ học tập nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

2. Phương pháp:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
 - + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
 - + Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

Chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:

- hình thức giảng dạy chính của học phần: lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Thống kê kết quả kinh doanh
- Thống kê nguyên liệu vật liệu
- Thống kê tài sản cố định
- Thống kê giá thành sản phẩm

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Học viện Tài chính, *Giáo trình Thống kê doanh nghiệp, năm 2005*
- Đại học kinh tế quốc dân, *Giáo trình Thống kê doanh nghiệp, năm 2006*
- Đại học mở bán công TP.HCM, *Giáo trình Thống kê doanh nghiệp, năm 2007*
- Đại học kinh tế TP.HCM, *Giáo trình Thống kê doanh nghiệp, năm 2011*
- Một số tài liệu liên quan khác.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: : Toán tài chính

Mã học phần: 11

Thời gian học phần: 45giờ (Lý thuyết: 43 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA HỌC PHẦN:

- **Vị trí:** Học phần toán tài chính nằm trong nhóm kiến thức chuyên môn của ngành Tài chính doanh nghiệp
- **Tính chất:** Học phần thống kê doanh nghiệp là học phần chuyên môn bắt buộc, cung cấp những kiến thức cơ bản, nền tảng làm cơ sở cho học sinh nhận thức các môn chuyên môn của ngành.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

- **Kiến thức:**
 - + Trình bày được các khái niệm, các nguyên tắc liên quan đến thời giá tiền tệ theo thời gian.
 - + So sánh, giải thích và ứng dụng được các phương pháp tính lãi vào các nghiệp vụ kinh tế trên lý thuyết cũng như thực tế.
- **Kỹ năng:**
 - + Giải quyết được các bài toán kinh tế liên quan đến thời giá tiền tệ.
 - + Sử dụng thành thạo công cụ hỗ trợ ứng dụng như máy tính và bảng tính Excel
- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**
 - + Xác định đúng mục tiêu của học phần
 - + Có thái độ học tập nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Những vấn đề chung về toán tài chính	3	3		
2	Hệ thống lãi đơn	6	6		
3	Hệ thống lãi kép	10	9		1
4	Các khoản thanh toán theo chu kỳ	10	10		
5	Đầu tư	10	10		

6	Chứng khoán nợ - trái khoán	6	5		1
	Cộng	45	43		2

2. Nội dung chi tiết:

1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TOÁN TÀI CHÍNH

Mục tiêu:

- Hệ thống hoá được những vấn đề cơ bản của toán tài chính
- Có ý thức tự học, tự nghiên cứu tài liệu

Nội dung:

Thời gian: 3 giờ

1.1 Đối tượng và ứng dụng của toán tài chính:

Thời gian: 1 giờ

1.2 Các yếu tố cơ bản của toán tài chính:

Thời gian: 0.5 giờ

1.3 Các bảng tính tài chính

Thời gian: 1 giờ

1.4 Sử dụng máy tính trong toán tài chính

Thời gian: 0.5 giờ

Bài 2: HỆ THỐNG LÃI ĐƠN

Mục tiêu:

- Hiểu rõ các khái niệm, công thức cơ bản của phương pháp lãi đơn
- Thực hành thuần thục các ứng dụng của lãi đơn trong thực tế
- Cần thận, chính xác trong luyện tập

Nội dung:

Thời gian: 6 giờ

2.1 Các công thức cơ bản

Thời gian: 1 giờ

2.2 Định giá vốn theo hệ thống lãi đơn

Thời gian: 2 giờ

2.3 Vốn tương đương theo hệ thống lãi đơn

Thời gian: 1 giờ

2.4 Các áp dụng của hệ thống lãi đơn

Thời gian: 2 giờ

Bài 3: HỆ THỐNG LÃI KÉP

Mục tiêu:

- Hiểu rõ các khái niệm, lý thuyết liên quan đến hệ thống lãi kép
- Thực hành thuần thục các ứng dụng của lãi kép trong thực tế
- So sánh lãi đơn và lãi kép
- Cần thận, chính xác trong luyện tập

Nội dung:

Thời gian: 10 giờ

3.1 Các công thức cơ bản

Thời gian: 1.5 giờ

3.2 Định giá vốn theo hệ thống lãi kép

Thời gian: 3 giờ

3.3 Vốn tương đương theo hệ thống lãi kép

Thời gian: 1.5 giờ

3.4 Các áp dụng của hệ thống lãi kép

Thời gian: 3 giờ

Bài 4: CÁC KHOẢN THANH TOÁN THEO CHU KỲ*Mục tiêu:*

- Có khả năng ứng dụng lý thuyết của các khoản thanh toán theo chu kì trong cuộc sống
- Có ý thức học tập nghiêm túc
- Cần thận, chính xác trong luyện tập

*Nội dung:**Thời gian: 10 giờ*

4.1 Định Nghĩa - Phân Loại

Thời gian: 1 giờ

4.2 Các khoản tiền thanh toán cuối kỳ

Thời gian: 2 giờ

4.3 Các khoản tiền thanh toán đầu kỳ

Thời gian: 2 giờ

4.4 Định giá các khoản thanh toán theo chu kỳ

Thời gian: 2 giờ

4.5 Các khoản thanh toán đặc biệt

Thời gian: 1 giờ

4.6 Một số bài toán ứng dụng

*Thời gian: 2 giờ***Bài 5: ĐẦU TƯ***Mục tiêu:*

- *Ứng dụng các công thức toán tài chính để tính toán các dự án. Từ chi phí, lợi nhuận, dòng tiền của dự án. Từ đó có thể kết luận nên lựa chọn hay bác bỏ dự án.*

*Nội dung:**Thời gian: 10 giờ*

5.1 Các vấn đề về tài chính dự án đầu tư

Thời gian: 2 giờ

5.2 Hiện tại hoá các khoản đầu tư dự án

Thời gian: 2 giờ

5.3 Tính hiệu quả dự án đầu tư trong điều kiện rủi ro

Thời gian: 2 giờ

5.4 Đầu tư hàng hóa tài chính

Thời gian: 2 giờ

5.5 Chi Phí sử dụng vốn

*Thời gian: 2 giờ***Bài 6: CHỨNG KHOÁN NỢ - TRÁI KHOẢN***Mục tiêu:*

- *Tính toán được giá trị các trái khoán*
- *Hiểu được thế nào là trái khoán, phân biệt và so sánh giữa các trái khoán.*

*Nội dung:**Thời gian: 6 giờ*

6.1 Định nghĩa

Thời gian: 1 giờ

6.2 Phân loại

Thời gian: 1 giờ

6.3 Các phương thức thanh toán trái khoán

Thời gian: 3 giờ

Kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:
2. Trang thiết bị máy móc:
 - Phòng học lý thuyết
 - Máy tính, máy chiếu projector
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
 - Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
 - Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn toán tài chính
 - Câu hỏi, bài tập thực hành
4. Các điều kiện khác:

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung

- **Kiến thức:**
 - + Trình bày được các khái niệm, các nguyên tắc liên quan đến thời giá tiền tệ theo thời gian.
 - + So sánh, giải thích và ứng dụng được các phương pháp tính lãi vào các nghiệp vụ kinh tế trên lý thuyết cũng như thực tế.
- **Kỹ năng:**
 - + Giải quyết được các bài toán kinh tế liên quan đến thời giá tiền tệ.
 - + Sử dụng thành thạo công cụ hỗ trợ ứng dụng như máy tính và bảng tính Excel
- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**
 - + Xác định đúng mục tiêu của học phần
 - + Có thái độ học tập nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

2. Phương pháp

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
 - + Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm); Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng.

2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:*

- Hình thức giảng dạy chính của học phần: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

Học phần Toán tài chính bao gồm các vấn đề lý luận liên quan đến hoạt động đầu tư tài chính trong doanh nghiệp. Nội dung cơ bản của học phần này nhằm nghiên cứu lãi suất, thời gian đầu tư, tính chi phí vốn sử dụng trong doanh nghiệp...

4. *Tài liệu cần tham khảo:*

-Sách, giáo trình chính:

Sách, giáo trình chính:

[1] Sách, giáo trình chính: Giáo trình Toán tài chính do bộ môn Tài chính biên soạn, lưu hành nội bộ

-Tài liệu tham khảo:

[1] Toán Tài chính ứng dụng - TS. Nguyễn Tấn Bình - NXB Thống kê.

[2] Toán Tài chính – PGS.TS. Nguyễn Ngọc Định chủ biên - NXB Thống kê – 2004

[3] Robert Brechner, Contemporary mathematic for business and consumers (6th Edition)-South Western Cengage Learning

[4] Contemporary Business Mathematics - Jame E.Deitz & Jame L.Southam - South Western Cengage Learning

[5] Business Math (9th Edition) - Cheryl Cleaves; Margic Hobbs & Jeffrey Nobble - Prentice Hall (PEARSON)

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Luật kinh tế

Mã học phần: 12

Thời gian học phần: 30 giờ (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA HỌC PHẦN

- *Vị trí:*

Là môn khoa học cơ sở trong nội dung chương trình đào tạo của ngành tài chính doanh nghiệp, được bố trí giảng dạy sau khi học các môn chung và trước khi học các môn cơ sở của ngành.

- *Tính chất:*

Luật kinh tế là học phần bắt buộc nghiên cứu những kiến thức cơ bản về hành vi kinh doanh của các chủ thể kinh doanh trong nền kinh tế, là cơ sở để học các môn chuyên môn của ngành

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

- *Kiến thức:*

+ Trình bày được những nội dung cơ bản của pháp luật kinh tế như hành vi kinh doanh, phương thức thực hiện hành vi kinh doanh.

+ Phát hiện các tranh chấp kinh tế phát sinh trong hoạt động kinh doanh.

+ Vận dụng các chế tài với hành vi vi phạm pháp luật kinh tế và vi phạm hợp đồng kinh tế.

- *Kỹ năng:*

+ Viết được hợp đồng kinh tế đúng quy định pháp luật.

+ Phân biệt được các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.

+ Thực hiện được trình tự, thủ tục để giải quyết phá sản doanh nghiệp.

+ Giải quyết các tranh chấp kinh tế phát sinh trong hoạt động kinh doanh.

- *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

+ Tuân thủ pháp luật kinh tế trong thực hiện hành vi kinh doanh.

+ Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên trong quan hệ kinh tế.

+ Có thái độ nghiêm túc trong học tập, xác định đúng đắn động cơ và mục đích học tập.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Những vấn đề lý luận chung về Luật kinh tế 1. Khái niệm luật kinh tế 2. Chủ thể của Luật kinh tế 3. Vai trò của Luật kinh tế đối với nền kinh tế quốc dân	3	3		
II	Chế định pháp lý của các loại hình doanh nghiệp 1. Chế định pháp lý của doanh nghiệp nhà nước 2. Chế định pháp lý về doanh nghiệp tập thể (HTX) 3. Chế định pháp lý về Công ty 4. Chế định pháp lý về doanh nghiệp tư nhân 5. Chế định pháp lý về doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	11	11		
III	Chế định pháp lý về hợp đồng kinh tế 1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của hợp đồng kinh tế 2. Ký kết hợp đồng kinh tế 3. Thực hiện hợp đồng kinh tế 4. Hợp đồng kinh tế vô hiệu và xử lý hợp đồng kinh tế vô hiệu 5. Trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng kinh tế	6	5		1

IV	Chế định pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế 1. Khái quát chung về tranh chấp kinh tế trong kinh doanh 2. Các phương thức giải quyết tranh chấp kinh tế ở Việt Nam hiện nay	5	5		
V	Chế định pháp lý về phá sản doanh nghiệp 1. Khái quát về phá sản và quy định về phá sản 2. Trình tự thủ tục giải quyết phá sản doanh nghiệp	5	4		1
	Tổng số	30	28		2

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ LUẬT KINH TẾ

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm Luật kinh tế
- Trình bày được lịch sử hình thành và phát triển của Luật kinh tế
- Nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của Luật kinh tế đối với hoạt động kinh doanh của xã hội
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 3 giờ

1. Khái niệm luật kinh tế

Thời gian: 1 giờ

1.1. Đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật kinh tế

1.2. Khái niệm Luật kinh tế

2. Chủ thể của Luật kinh tế

Thời gian: 1 giờ

2.1. Khái niệm về chủ thể kinh tế

2.2. Phân loại chủ thể kinh tế

3. Vai trò của Luật kinh tế đối với nền kinh tế quốc dân

Thời gian: 1 giờ

3.1. Nguồn của Luật kinh tế

3.2. Vai trò của Luật kinh tế trong quản lý kinh tế

Chương 2: CHẾ ĐỊNH PHÁP LÝ CỦA CÁC LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Mô tả được mô hình kinh doanh tập trung phổ biến hiện nay là các doanh nghiệp.
- Trình bày được quy định pháp lý về các loại hình doanh nghiệp.
- Phân biệt được sự khác nhau giữa các loại hình doanh nghiệp
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 11 giờ

1. Chế định pháp lý của doanh nghiệp nhà nước	<i>Thời gian: 4 giờ</i>
1.1. Khái niệm doanh nghiệp nhà nước	
1.2. Đặc điểm và vai trò của doanh nghiệp nhà nước	
1.3. Thành lập và giải thể DNNN	
1.4. Tổ chức và quản lý DNNN	
1.5. Quyền và nghĩa vụ của DNNN	
2. Chế định pháp lý về doanh nghiệp tập thể (HTX)	<i>Thời gian: 2 giờ</i>
2.1. Khái niệm và đặc điểm của HTX	
2.2. Thành lập và giải thể HTX	
2.3. Tổ chức và quản lý HTX	
2.4. Quyền và nghĩa vụ của HTX	
3. Chế định pháp lý về Công ty	<i>Thời gian: 2 giờ</i>
3.1. Địa vị pháp lý của Công ty hợp danh	
3.2. Địa vị pháp lý của Công ty TNHH	
3.3. Địa vị pháp lý của Công ty Cổ phần	
4. Chế định pháp lý về doanh nghiệp tư nhân	<i>Thời gian: 1 giờ</i>
4.1. Khái niệm, đặc điểm của doanh nghiệp tư nhân	
4.2. Thành lập và giải thể doanh nghiệp tư nhân	
4.3. Quyền và nghĩa vụ của DN tư nhân	
5. Chế định pháp lý về doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	<i>Thời gian: 2 giờ</i>
5.1. Khái quát các hình thức đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam	
5.2. Địa vị pháp lý của doanh nghiệp liên doanh	
5.3. Địa vị pháp lý của doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài	
Chương 3: CHẾ ĐỊNH PHÁP LÝ VỀ HỢP ĐỒNG KINH TẾ	
<i>Mục tiêu:</i>	
- Trình bày được khái niệm, nội dung của hợp đồng kinh tế. - Lập được hợp đồng kinh tế theo nội dung đã học. - Phân loại được các hình thức trách nhiệm pháp lý khi vi phạm hợp đồng kinh tế. - Tuân thủ và thực hiện đúng các quy định hợp đồng kinh tế	
<i>Nội dung:</i>	<i>Thời gian: 5 giờ</i>
1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của hợp đồng kinh tế	<i>Thời gian: 1 giờ</i>
1.1. Khái niệm	
1.2. Đặc điểm	
1.3. Vai trò	
2. Ký kết hợp đồng kinh tế	<i>Thời gian: 1 giờ</i>
2.1. Nguyên tắc ký hợp đồng kinh tế	
2.2. Nội dung của hợp đồng kinh tế	
3. Thực hiện hợp đồng kinh tế	<i>Thời gian: 2 giờ</i>
3.1. Nguyên tắc thực hiện hợp đồng kinh tế	
3.2. Các biện pháp đảm bảo về tài sản cho việc thực hiện hợp	

đồng kinh tế

3.3. Thực hiện hợp đồng kinh tế

4. Hợp đồng kinh tế vô hiệu và xử lý hợp đồng kinh tế vô hiệu *Thời gian: 1 giờ*

4.1. Hợp đồng kinh tế vô hiệu toàn bộ

4.2. Hợp đồng kinh tế vô hiệu từng phần

5. Trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng kinh tế *Thời gian: 1 giờ*

5.1. Căn cứ phát sinh trách nhiệm tài sản

5.2. Các hình thức trách nhiệm tài sản

*** Kiểm tra**

Thời gian: 1 giờ

Chương 4: CHẾ ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH TẾ

Mục tiêu:

- Trình bày được bản chất của các tranh chấp kinh tế phát sinh trong quá trình kinh doanh.
- Nhận biết được các trường hợp hợp đồng kinh tế bị vô hiệu.
- Áp dụng được các hình thức giải quyết tranh chấp kinh tế theo quy định của pháp luật
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 5 giờ

1. Khái quát chung về tranh chấp kinh tế trong kinh doanh *Thời gian: 1 giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

2. Các phương thức giải quyết tranh chấp kinh tế ở Việt Nam hiện nay *Thời gian: 4 giờ*

Nam hiện nay

2.1. Thương lượng

2.2. Hòa giải

2.3. Tòa án

2.4. Trọng tài thương mại

Chương 5: CHẾ ĐỊNH PHÁP LÝ VỀ PHÁ SẢN DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Trình bày được các hình thức phá sản trong kinh doanh. Phá sản như một hậu quả phổ biến xảy ra trong hoạt động kinh doanh.
- Phân biệt được các hình thức phá sản.
- Vận dụng được các trình tự và thủ tục pháp lý để giải quyết phá sản trong kinh doanh
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 4 giờ

1. Khái quát về phá sản và quy định về phá sản *Thời gian: 1 giờ*

Thời gian: 1 giờ

1.1. Khái niệm phá sản

1.2. Phân loại phá sản

1.3. Phân biệt phá sản và giải thể

2. Trình tự thủ tục giải quyết phá sản doanh nghiệp

Thời gian: 3 giờ

2.1. Nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản

2.2. Tổ chức hội nghị chủ nợ và tổ chức lại hoạt động kinh doanh

2.3. Thủ tục thanh lý tài sản và thanh toán nợ

2.4. Tuyên bố phá sản

*** Kiểm tra**

Thời gian: 1 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:

2. Trang thiết bị máy móc:

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: máy tính, máy chiếu

- Tập chí, sách, báo, văn bản pháp luật
- Câu hỏi, bài tập thảo luận
- Bộ ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn luật kinh tế

4. Các điều kiện khác:

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung

- Kiến thức:

+ Trình bày được những nội dung cơ bản của pháp luật kinh tế như hành vi kinh doanh, phương thức thực hiện hành vi kinh doanh.

+ Phát hiện các tranh chấp kinh tế phát sinh trong hoạt động kinh doanh.

+ Vận dụng các chế tài với hành vi vi phạm pháp luật kinh tế và vi phạm hợp đồng kinh tế.

- Kỹ năng:

+ Viết được hợp đồng kinh tế đúng quy định pháp luật.

+ Phân biệt được các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.

+ Thực hiện được trình tự, thủ tục để giải quyết phá sản doanh nghiệp.

+ Giải quyết các tranh chấp kinh tế phát sinh trong hoạt động kinh doanh.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ pháp luật kinh tế trong thực hiện hành vi kinh doanh.

+ Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên trong quan hệ kinh tế.

+ Có thái độ nghiêm túc trong học tập, xác định đúng đắn động cơ và mục đích học tập.

2. Phương pháp

- Kiểm tra lý thuyết các nội dung về các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.
- Kiểm tra bài tập thực hành về thủ tục thành lập doanh nghiệp, nội dung hợp đồng kinh tế.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra theo hình thức Viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức Viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. Phạm vi áp dụng chương trình: chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng. .

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:

- Hình thức giảng dạy chính của học phần: lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm.
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.
- Thủ tục thành lập doanh nghiệp, nội dung hợp đồng kinh tế
- Tranh chấp kinh tế và phá sản doanh nghiệp

4. Tài liệu cần tham khảo:

- ĐH Luật Hà nội, *Giáo trình Luật kinh tế*
- TS. Nguyễn Hợp Toàn, *Giáo trình Luật kinh tế*, NXB Thống kê, 2005.
- Luật doanh nghiệp, 2005
- Luật doanh nghiệp nhà nước, 2003
- Luật hợp tác xã, 2003
- Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (Sửa đổi bổ xung năm 2000)
- Luật phá sản, 2004
- Luật tổ chức Tòa án nhân dân, 2002
- Bộ luật dân sự, 2005
- Nghị định 03/2000/NĐ-CP Hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp.
- Nghị định 109/2004/NĐ-CP về đăng ký kinh doanh

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Kinh tế vi mô

Mã học phần: 13

Thời gian học phần: 45 giờ (Lý thuyết: 43 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA HỌC PHẦN

- *Vị trí:*

Kinh tế học vi mô là một môn khoa học thuộc khối kiến thức cơ sở của ngành kế toán doanh nghiệp, học phần này được bố trí giảng dạy sau môn kinh tế chính trị và trước các môn cơ sở khác của ngành.

- *Tính chất:*

Kinh tế học vi mô là học phần bắt buộc, nghiên cứu cách thức ra quyết định của các chủ thể kinh tế cũng như sự tương tác của họ trên các thị trường cụ thể, là cơ sở để học các môn chuyên môn của ngành.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

- *Kiến thức:*

- + Trình bày được các vấn đề kinh tế cơ bản của các chủ thể trong nền kinh tế; cung cầu và sự hình thành giá cả hàng hóa trên thị trường; các yếu tố sản xuất; cạnh tranh và độc quyền.

- *Kỹ năng:*

- + Phân tích được các vấn đề kinh tế cơ bản của doanh nghiệp;
- + Xác định được cung cầu, giá cả hàng hóa;
- + Giải thích được hành vi của người tiêu dùng và doanh nghiệp;
- + So sánh được thị trường cạnh tranh và độc quyền;
- + Xác định được thị trường các yếu tố sản xuất;

- *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

- + Chủ động, tích cực trong việc học tập, nghiên cứu học phần; tiếp cận và giải quyết các vấn đề kinh tế hiện đại phù hợp với xu thế phát triển hiện nay.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Chương 1: Tổng quan về kinh tế	4	4		

	học 1. Nền kinh tế 2. Kinh tế học 3. Lựa chọn kinh tế tối ưu				
II	Chương 2: Cung - cầu 1. Cầu 2. Cung 3. Mối quan hệ cung - cầu 4. Sự co giãn của cung - cầu	12	12		
III	Chương 3: Lý thuyết hành vi người tiêu dùng 1. Lý thuyết về lợi ích 2. Lựa chọn tiêu dùng tối ưu	6	5		1
IV	Chương 4: Lý thuyết hành vi của doanh nghiệp 1. Lý thuyết về sản xuất 2. Lý thuyết về chi phí 3. Lý thuyết về doanh thu và lợi nhuận	6	6		
V	Chương 5: Cấu trúc thị trường 1. Thị trường cạnh tranh hoàn hảo 2. Thị trường độc quyền 3. Thị trường cạnh tranh độc quyền 4. Độc quyền tập đoàn	12	11		1
VI	Chương 6: Thị trường yếu tố sản xuất 1. Thị trường lao động 2. Thị trường vốn 3. Thị trường đất đai	5	5		
	Cộng	45	43		2

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: TỔNG QUAN VỀ KINH TẾ HỌC

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, phân loại, phương pháp nghiên cứu kinh tế học và lý thuyết lựa chọn kinh tế tối ưu.
- Thực hiện được các bài tập tình huống, phân biệt chính xác kinh tế vi mô và vĩ mô.
- Nghiêm túc, chủ động, tích cực trong quá trình nghiên cứu, học tập

Nội dung:

Thời gian: 4 giờ

1. Nền kinh tế

Thời gian: 1 giờ

1.1. Các chủ thể nền kinh tế

- 1.2. Các yếu tố sản xuất
- 1.3. Ba vấn đề kinh tế cơ bản
- 1.4. Các mô hình kinh tế
- 1.5. Sơ đồ hoạt động của nền kinh tế

2. Kinh tế học

Thời gian: 1.5 giờ

- 2.1. Khái niệm
- 2.2. Kinh tế vi mô và kinh tế vĩ mô
- 2.3. Phương pháp nghiên cứu kinh tế học

3. Lựa chọn kinh tế tối ưu

Thời gian: 1.5 giờ

- 3.1. Lý thuyết lựa chọn
- 3.2. Đường giới hạn khả năng sản xuất
- 3.3. Ảnh hưởng của các qui luật kinh tế đối với sự lựa chọn kinh tế tối ưu

Chương 2: CUNG - CẦU

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm cung cầu và các vấn đề liên quan đến cung cầu.
- Thực hiện được các bài tập tình huống và tính toán, xác định cân bằng cung cầu; Xác định ảnh hưởng của các yếu tố đến cung cầu, co giãn cung cầu.
- Tích cực, chủ động trong quá trình học tập, nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 12 giờ

1. Cầu

Thời gian: 4 giờ

- 1.1. Khái niệm
- 1.2. Cầu cá nhân và cầu thị trường
- 1.3. Luật cầu
- 1.4. Các yếu tố hình thành cầu
- 1.5. Sự thay đổi của lượng cầu và của cầu

2. Cung

Thời gian: 4 giờ

- 2.1. Khái niệm
- 2.2. Cung cá nhân và cung thị trường
- 2.3. Luật cung
- 2.4. Các yếu tố hình thành cung
- 2.5. Sự thay đổi của lượng cung và của cung

3. Mối quan hệ cung - cầu

Thời gian: 2 giờ

- 3.1. Trạng thái cân bằng
- 3.2. Dư thừa và thiếu hụt
- 3.3. Sự thay đổi trạng thái cân bằng và kiểm soát giá

4. Sự co giãn của cung - cầu

Thời gian: 2 giờ

- 4.1. Co giãn của cầu
- 4.2. Sự co giãn của cung theo giá

Chương 3: LÝ THUYẾT HÀNH VI NGƯỜI TIÊU DÙNG

Mục tiêu:

- Trình bày được lý thuyết về lợi ích tiêu dùng; Phân tích được sự lựa chọn tối ưu trong hành vi của người tiêu dùng.
- Thực hiện được các bài tập tình huống và tính toán liên quan đến lựa chọn tối ưu trong tiêu dùng.
- Nghiêm túc, chủ động, tích cực trong quá trình học tập, nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 5 giờ

1. Lý thuyết về lợi ích

Thời gian: 2 giờ

- 1.1. Một số khái niệm
- 1.2. Quy luật của lợi ích cận biên giảm dần
- 1.3. Lợi ích cận biên và đường cầu

2. Lựa chọn tiêu dùng tối ưu

Thời gian: 3 giờ

- 2.1. Sở thích của người tiêu dùng
- 2.2. Đường bàng quan
- 2.3. Đường ngân sách
- 2.4. Sự lựa chọn của người tiêu dùng
- 2.5. Ảnh hưởng của các nhân tố đến sự lựa chọn tối ưu

** Kiểm tra*

Thời gian: 1 giờ

Chương 4: LÝ THUYẾT HÀNH VI CỦA DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Trình bày được lý thuyết về sản xuất, chi phí, doanh thu và lợi nhuận.
- Thực hiện được các bài tập tình huống và tính toán về xác định doanh thu, doanh thu cận biên, lợi nhuận và tối đa hóa lợi nhuận.
- Chủ động, tích cực trong quá trình học tập và nghiên cứu học phần

Nội dung:

Thời gian: 6 giờ

1. Lý thuyết về sản xuất

Thời gian: 2 giờ

- 1.1. Hàm sản xuất
- 1.2. Sản xuất trong ngắn hạn
- 1.3. Sản xuất trong dài hạn

2. Lý thuyết về chi phí

Thời gian: 2 giờ

- 2.1. Chi phí sản xuất
- 2.2. Chi phí ngắn hạn
- 2.3. Chi phí dài hạn

3. Lý thuyết về doanh thu và lợi nhuận

Thời gian: 2 giờ

- 3.1. Doanh thu
- 3.2. Lợi nhuận

Chương 5: CẤU TRÚC THỊ TRƯỜNG

Mục tiêu:

- Phân biệt được các cấu trúc thị trường (cạnh tranh hoàn hảo, độc quyền, cạnh tranh độc quyền và độc quyền tập đoàn) từ đó đưa ra được sự so sánh ưu, nhược điểm của từng loại thị trường.
- Thực hiện được các bài tập tình huống, bài tập tính toán. Nhận định chính xác được thị trường trong thực tiễn.
- Nghiêm túc, tích cực, chủ động trong việc học tập, nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 11 giờ

1. Cạnh tranh hoàn hảo

Thời gian: 3 giờ

1.1. Khái niệm, đặc điểm của thị trường và doanh nghiệp trong thị trường cạnh tranh hoàn hảo

1.2. Lựa chọn sản lượng trong ngắn hạn

1.3. Đường cung trong ngắn hạn

1.4. Lựa chọn sản lượng trong dài hạn

2. Độc quyền

Thời gian: 3 giờ

2.1. Độc quyền bán

2.2. Độc quyền mua

3. Cạnh tranh độc quyền

Thời gian: 3 giờ

3.1. Khái niệm và đặc điểm

3.2. Đường cầu và doanh thu cận biên

3.3. Lựa chọn sản lượng của doanh nghiệp

3.4. Cân bằng ngắn hạn và cân bằng dài hạn

3.5. Phân biệt giá của doanh nghiệp cạnh tranh độc quyền

4. Độc quyền tập đoàn

Thời gian: 2 giờ

4.1. Khái niệm và đặc điểm

4.2. Đường cầu và doanh thu cận biên

4.3. Lựa chọn của doanh nghiệp

4.4. Cân bằng trong độc quyền tập đoàn

** Kiểm tra*

Thời gian: 1 giờ

Chương 6: THỊ TRƯỜNG YẾU TỐ SẢN XUẤT

Mục tiêu:

- Trình bày được cung cầu các yếu tố phục vụ cho quá trình sản xuất (lao động, vốn, đất đai); Xác định được lượng lao động, vốn, đất đai cần thiết để tổ chức sản xuất có hiệu quả.
- Thực hiện được các bài tập tình huống, bài tập tính toán xác định lượng lao động, vốn hiệu quả nhất, xác định mức giá thuê đất.
- Nghiêm túc, tích cực, chủ động trong hoạt động học tập, nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 5 giờ

1. Thị trường lao động

Thời gian: 2 giờ

1.1. Cầu về lao động

1.2. Cung về lao động

1.3. Cân bằng về cung cầu lao động

2. Thị trường vốn

Thời gian: 2 giờ

2.1. Giá của tài sản và quyết định đầu tư

2.2. Cầu về vốn

2.3. Cung về vốn

2.4. Cân bằng cung cầu về vốn

3. Thị trường đất đai

Thời gian: 1 giờ

3.1. Cung - cầu về đất đai

3.2. Cân bằng trên thị trường đất đai

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:

2. Trang thiết bị máy móc: Máy tính, máy chiếu

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Giáo trình, đề cương, giáo án
- Mô hình học cụ: bảng biểu, sơ đồ, đồ thị,...
- Nguyên vật liệu và các nguồn lực khác...
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn kinh tế vi mô
- Bài tập thực hành

4. Các điều kiện khác

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung

- Kiến thức:

- + Trình bày được các vấn đề kinh tế cơ bản của các chủ thể trong nền kinh tế; cung cầu và sự hình thành giá cả hàng hóa trên thị trường; các yếu tố sản xuất; cạnh tranh và độc quyền.

- Kỹ năng:

- + Phân tích được các vấn đề kinh tế cơ bản của doanh nghiệp;
- + Xác định được cung cầu, giá cả hàng hóa;
- + Giải thích được hành vi của người tiêu dùng và doanh nghiệp;
- + So sánh được thị trường cạnh tranh và độc quyền;
- + Xác định được thị trường các yếu tố sản xuất;

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Chủ động, tích cực trong việc học tập, nghiên cứu học phần; tiếp cận và giải quyết các vấn đề kinh tế hiện đại phù hợp với xu thế phát triển hiện nay.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. *Phạm vi áp dụng chương trình*: chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần*:
 - Hình thức giảng dạy chính của học phần: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
 - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý*:
 - Cầu - cung hàng hoá
 - Lý thuyết hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp
 - Cấu trúc thị trường
 - Thị trường các yếu tố sản xuất
4. *Tài liệu cần tham khảo*:
 - N. Gregory Mankiw, *Nguyên lý kinh tế học tập 1,2*, NXB Thống kê, 2003;
 - TS. Nguyễn Kim Dũng, *Nguyên lý kinh tế học vi mô*, NXB Thống kê, 2005;
 - Ths Trần Thúy Lan, *Giáo trình Kinh tế vi mô*, NXB Hà Nội, 2005;
 - TS. Hoàng Thị Tuyết, TS. Đỗ Phi Hoài, *Kinh tế học vi mô Lý thuyết và thực hành*, NXB Tài chính, 2004;
 - TS. Nguyễn Văn Dân, *Những vấn đề cơ bản về Kinh tế học vi mô*, NXB Lao động - Xã hội, 2006.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Kế toán doanh nghiệp

Mã học phần: 14

Thời gian học phần: 60 giờ (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT HỌC PHẦN:

- Vị trí:

+ Môn kế toán doanh nghiệp là một bộ phận cấu thành quan trọng của hệ thống quản lý kinh tế tài chính, được học sau các môn tài chính doanh nghiệp, là cơ sở để học học phần chuyên môn của ngành.

- Tính chất:

+ Học phần kế toán doanh nghiệp nghiên cứu những kiến thức về nghiệp vụ kế toán.

+ Thông qua kiến thức chuyên môn về kế toán doanh nghiệp, người học thực hiện được các nội dung về nghiệp vụ kế toán. Học phần kế toán doanh nghiệp có vai trò tích cực trong việc quản lý điều hành và kiểm soát các hoạt động kinh tế.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

- Kiến thức:

+ Vận dụng được các kiến thức đã học về kế toán doanh nghiệp trong việc thực hiện nghiệp vụ kế toán được giao.

+ Vận dụng được các kiến thức kế toán đã học vào ứng dụng các phần mềm kế toán.

- Kỹ năng:

+ Giải quyết được những vấn đề về chuyên môn kế toán và tổ chức được công tác kế toán – tài chính trong doanh nghiệp.

+ Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý chứng từ kế toán.

+ Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp

+ Lập được báo cáo tài chính quy định.

+ Sử dụng thành thạo 2 đến 3 phần mềm kế toán và thực tiễn công tác kế toán.

+ Kiểm tra đánh giá được công tác kế toán tài chính doanh nghiệp

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ các chế độ kế toán tài chính do nhà nước ban hành.

+ Có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, sức khỏe giúp cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm kiếm việc làm tại các doanh nghiệp.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
I	Tổ chức công tác kế toán tài chính trong doanh nghiệp 1. Vai trò, nhiệm vụ của kế toán trong doanh nghiệp 2. Nội dung của công tác kế toán doanh nghiệp 3. Tổ chức công tác kế toán doanh nghiệp	8	4	4	
II	Kế toán tiền lương & các khoản trích theo lương 1. Khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương 2. Quỹ tiền lương, Quỹ BHXH, BHYT và KPCĐ 3. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương	12	6	6	
III	Kế toán vật liệu và công cụ dụng cụ Khái niệm, nhiệm vụ, phân loại và đánh giá Vật liệu- CCDC Kế toán chi tiết Vật liệu- CCDC Kế toán tổng hợp Vật liệu- CCDC theo phương pháp kê khai thường xuyên Kế toán tổng hợp Vật liệu- CCDC theo phương pháp kiểm kê định kỳ Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho Thực hành Kiểm tra	12	6	6	
IV	Kế toán TSCĐ và đầu tư dài hạn	15	8	6	1

	1. Khái niệm, nhiệm vụ, phân loại và đánh giá TSCĐ 2. Kế toán tăng, giảm TSCĐ 3. Kế toán khấu hao TSCĐ 4. Kế toán sửa chữa TSCĐ 5. Kế toán đầu tư dài hạn 6. Kế toán dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn				
V	Kế toán vốn bằng tiền và thanh toán Kế toán vốn bằng tiền Kế toán các khoản đầu tư ngắn hạn Kế toán các khoản phải thu Kế toán các khoản ứng trước, trả trước	13	4	8	1
	Cộng	60	28	30	2

2. Nội dung chi tiết:

Chương I: Tổ chức công tác kế toán tài chính trong doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Trình bày được yêu cầu, nhiệm vụ và nội dung của công tác kế toán doanh nghiệp.
- Phân biệt được các hình thức ghi sổ kế toán.
- Vẽ được sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán theo 4 hình thức quy định.
- Trình bày được các hình thức bộ máy kế toán doanh nghiệp.
- Có ý thức tích cực chủ động trong quá trình học tập.

1. Vai trò, nhiệm vụ của kế toán trong doanh nghiệp

Thời gian: 4 giờ

1.1. Khái niệm

1.2. Vai trò

1.3. Nhiệm vụ

2. Nội dung của công tác kế toán doanh nghiệp

2.1. Nội dung

2.2. Yêu cầu

3. Tổ chức công tác kế toán doanh nghiệp

3.1. Nguyên tắc tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp.

3.2. Nội dung tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp.

3.3. Tổ chức bộ máy kế toán.

Thực hành

Thời gian: 4 giờ

Chương II: Kế toán tiền lương & các khoản trích theo lương

Mục tiêu:

- Trình bày được ý nghĩa, nhiệm vụ của kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.
- Phân biệt được các hình thức trả lương trong doanh nghiệp.
- Thực hiện được các nghiệp vụ kế toán chi tiết và kế toán tổng hợp của kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.
- Lập được Bảng phân bổ tiền lương và các khoản trích theo lương.
- Vận dụng làm được bài tập và bài thực hành ứng dụng.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.

Nội dung

Thời gian: 6 giờ

1. Khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương

1.1. Khái niệm

Thời gian: 2 giờ

1.2. Ý nghĩa

1.3. Nhiệm vụ kế toán

2. Quỹ tiền lương, Quỹ BHXH, BHYT và KPCĐ

Thời gian: 2 giờ

2.1. Quỹ lương.

2.2. Quỹ bảo hiểm xã hội, BHYT và kinh phí công đoàn.

3. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương

Thời gian: 2 giờ

3.1. Chứng từ và sổ sách Kế toán.

3.2. Tài khoản sử dụng.

3.3. Phương pháp kế toán.

3.4. Bảng phân bổ tiền lương và bảo hiểm xã hội.

4. Thực hành

Thời gian: 6 giờ

- Xác định được các chứng từ có liên quan đến lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội.

- Định khoản kế toán.

- Lập Bảng lương và Bảng phân bổ tiền lương.

- Vào sổ kế toán chi tiết cho các tài khoản 334,335,338.

Chương III: Kế toán vật liệu, công cụ dụng cụ

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm và nhiệm vụ của kế toán vật liệu công cụ dụng cụ.
- Trình bày được phương pháp phân loại và cách tính giá vật liệu, công cụ dụng cụ.
- Phân biệt được các loại vật liệu và công cụ dụng cụ.
- Vận dụng kiến thức kế toán chi tiết và kế toán tổng hợp vật liệu công cụ dụng cụ vào làm được bài thực hành ứng dụng.
- Thực hiện được các nghiệp vụ kế toán chi tiết và kế toán tổng hợp vật liệu công cụ dụng cụ.
- Ghi được sổ chi tiết và tổng hợp theo bài thực hành ứng dụng.

Nội dung:

1. Khái niệm, nhiệm vụ, phân loại và đánh giá vật liệu- công cụ *Thời gian: 1 giờ*

dụng cụ

- 1.1. Khái niệm
- 1.2. Nhiệm vụ kế toán
- 1.3. Phân loại vật liệu- công cụ dụng cụ
- 1.4. Đánh giá vật liệu- công cụ dụng cụ
2. Kế toán chi tiết vật liệu- công cụ dụng cụ *Thời gian: 1 giờ*
 - 2.1. Chứng từ kế toán
 - 2.2. Các phương pháp kế toán chi tiết
3. Kế toán tổng hợp vật liệu- công cụ dụng cụ theo phương pháp kê khai thường xuyên *Thời gian: 2 giờ*
 - 3.1. Tài khoản sử dụng
 - 3.2. Kế toán tổng hợp nhập Vật liệu, CCDC
 - 3.3. Kế toán tổng hợp xuất Vật liệu, CCDC
 - 3.4. Bảng phân bổ Nguyên vật liệu và CCDC
4. Kế toán tổng hợp Vật liệu- CCDC theo phương pháp kiểm kê định kỳ *Thời gian: 1 giờ*
 - 4.1. Chứng từ kế toán
 - 4.2. Các phương pháp kế toán chi tiết
5. Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho *Thời gian: 1 giờ*
 - 5.1. Khái niệm
 - 5.2. Điều kiện, nguyên tắc lập dự phòng
 - 5.3. Tài khoản và phương pháp kế toán
6. Thực hành *Thời gian: 6 giờ*
 - Tính giá vật tư theo giá thực tế
 - Tính giá vật tư theo giá hạch toán
 - Xác định chứng từ kế toán
 - Định khoản kế toán
 - Ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp về kế toán vật tư, hàng hoá
7. Kiểm tra *Thời gian: 1 giờ*

Chương IV: **Kế toán tài sản cố định và đầu tư dài hạn**

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm và nhiệm vụ của kế toán tài sản cố định, bất động sản đầu tư.
- Trình bày được phương pháp phân loại và cách đánh giá TSCĐ.
- Vận dụng kiến thức kế toán tài sản cố định, bất động sản vào làm được bài thực hành ứng dụng.

- Thực hiện được các nghiệp vụ kế toán chi tiết và kế toán tổng hợp về TSCĐ và đầu tư dài hạn.

- Ghi được sổ chi tiết và tổng hợp theo bài thực hành ứng dụng.

Nội dung:

1. Khái niệm, nhiệm vụ, phân loại và đánh giá tài sản cố định *Thời gian: 1 giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Nhiệm vụ kế toán

1.3. Phân loại tài sản cố định

1.4. Đánh giá tài sản cố định

2. Kế toán tăng, giảm tài sản cố định *Thời gian: 1 giờ*

2.1. Kế toán tăng, giảm TSCĐ hữu hình, vô hình

2.2. Kế toán TSCĐ đi thuê

2.3. Kế toán bất động sản đầu tư

3. Kế toán khấu hao tài sản cố định *Thời gian: 2 giờ*

3.1. Khái niệm, nguyên tắc và phương pháp tính khấu hao.

3.2. Kế toán khấu hao TSCĐ.

4. Kế toán sửa chữa TSCĐ *Thời gian: 1 giờ*

4.1. Kế toán sửa chữa thường xuyên TSCĐ

4.2. Kế toán sửa chữa lớn TSCĐ

4.3. Kế toán nâng cấp TSCĐ

5. Kế toán đầu tư dài hạn *Thời gian: 1.5 giờ*

5.1. Kế toán các khoản đầu tư vào công ty con.

5.2. Kế toán góp vốn liên doanh dưới hình thức thành lập cơ sở liên doanh đồng kiểm soát.

5.3. Kế toán các khoản đầu tư vào công ty liên kết.

5.4. Kế toán đầu tư dài hạn khác.

6. Kế toán dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn *Thời gian: 1.5 giờ*

6.1. Khái niệm

6.2. Tài khoản và phương pháp kế toán

7. Thực hành *Thời gian: 6 giờ*

- Xác định các chứng từ kế toán

- Định khoản kế toán

- Ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp về kế toán TSCĐ và bất động sản

8. Kiểm tra *Thời gian: 1 giờ*

Chương V: Kế toán vốn bằng tiền và thanh toán

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, nguyên tắc và nhiệm vụ của kế toán vốn bằng tiền.

- Trình bày được phương pháp kế toán chủ yếu về vốn bằng tiền, các khoản đầu tư ngắn hạn, các khoản ứng trước, trả trước.

- Vận dụng kiến thức kế toán chi tiết và tổng hợp vào làm được bài thực hành ứng dụng.

Nội dung

- | | |
|--|-------------------------|
| 1. Kế toán vốn bằng tiền | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 1.1. Khái niệm, nguyên tắc, nhiệm vụ của kế toán | |
| 1.2. Kế toán tiền mặt và tiền gửi ngân hàng | |
| 1.3. Kế toán tiền đang chuyển | |
| 2. Kế toán các khoản đầu tư ngắn hạn | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 2.1. Kế toán đầu tư chứng khoán ngắn hạn | |
| 2.2. Kế toán đầu tư ngắn hạn khác | |
| 2.3. Kế toán dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn | |
| 3. Kế toán các khoản phải thu | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 3.1. Kế toán phải thu của khách hàng. | |
| 3.2. Kế toán phải thu nội bộ. | |
| 3.3. Kế toán phải thu khác. | |
| 4. Kế toán các khoản ứng trước, trả trước | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 4.1. Kế toán tạm ứng. | |
| 4.2. Kế toán chi phí trả trước ngắn hạn. | |
| 4.3. Kế toán các khoản cầm cố, ký cược, ký quỹ ngắn hạn. | |
| 5. Thực hành | <i>Thời gian: 8 giờ</i> |
| - Xác định các chứng từ kế toán | |
| - Định khoản kế toán | |
| - Ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp | |
| 6. Kiểm tra | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

- Phòng học lý thuyết.
- Máy tính, máy chiếu Projector.
- Đề cương, giáo án, bài giảng học phần, giáo trình, tài liệu tham khảo.
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác: Hệ thống tài khoản kế toán, ...
- Mô hình học cụ: biểu mẫu chứng từ kế toán, sổ kế toán, bảng cân đối kế toán.
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm học phần.
- Câu hỏi, bài tập thực hành.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- **Kiến thức:**

+ Vận dụng được các kiến thức đã học về kế toán doanh nghiệp trong việc thực hiện nghiệp vụ kế toán được giao.

+ Vận dụng được các kiến thức kế toán đã học vào ứng dụng các phần mềm kế toán.

- Kỹ năng:

+ Giải quyết được những vấn đề về chuyên môn kế toán và tổ chức được công tác kế toán – tài chính trong doanh nghiệp.

+ Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý chứng từ kế toán.

+ Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp

+ Lập được báo cáo tài chính quy định.

+ Sử dụng thành thạo 2 đến 3 phần mềm kế toán và thực tiễn công tác kế toán.

+ Kiểm tra đánh giá được công tác kế toán tài chính doanh nghiệp

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ các chế độ kế toán tài chính do nhà nước ban hành.

+ Có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, sức khỏe giúp cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm kiếm việc làm tại các doanh nghiệp.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.

- Thực hành: kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận, các bài thực hành.

- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (tự luận và trắc nghiệm).

- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (tự luận và trắc nghiệm).

VI- HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng. Tổng thời gian thực hiện chương trình học phần là 60 giờ, giáo viên giảng các tiết lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:

+ Hình thức giảng dạy chính của học phần: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm và làm bài tập thực hành.

+ Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Khi giảng dạy ở các chương trong chương trình cần lưu ý đến nội dung cơ bản:

+ Trình tự ghi sổ.

+ Nguyên tắc kế toán, nội dung và kết cấu tài khoản sử dụng.

+ Xác định chứng từ cần thiết.

+ Định khoản các nghiệp vụ kinh tế.

+ Vào sổ kế toán chi tiết và kế toán tổng hợp theo nội dung các chương.

4. Tài liệu tham khảo:

- Luật kế toán.

- Chuẩn mực kế toán.
- Chế độ kế toán doanh nghiệp.
- Giáo trình Lý thuyết hạch toán kế toán- NXB Tài chính, 2006.
- Giáo trình kế toán tài chính, GS. TS. Ngô Thế Chi, TS. Trương Thị Thuỷ - NXB Tài chính, 2006.
- Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm- Bài tập mẫu PGS. TS. Nguyễn Văn Công- NXB Đại học Kinh tế quốc dân, năm 2006./.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần : Tài chính doanh nghiệp 1

Mã học phần: 15

Thời gian học phần: 60 giờ (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT HỌC PHẦN

- **Vị trí:** Là học phần trang bị những kiến thức cơ bản về tài chính doanh nghiệp cho sinh viên.
- **Tính chất:** là học phần bắt buộc đối với các sinh viên chuyên ngành tài chính.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

- **Kiến thức**
Giới thiệu cho sinh viên những khái niệm, công cụ, kỹ thuật cơ bản về tài chính, giới thiệu cho sinh viên về khung phân tích tài chính, cơ sở cho hoạch định chính sách và ra quyết định.
- **Kỹ năng**
Thực hiện các phân tích tài chính đơn giản dành cho nhà quản trị để quản lý tài chính của doanh nghiệp.
- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm**
Phân tích khả năng có thể xảy ra về tài chính tại doanh nghiệp hợp lý.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Tổng quan về tài chính doanh nghiệp 1. Tổng quan về doanh nghiệp 2. Tài chính doanh nghiệp 3. Nội dung của hoạt động tài chính doanh nghiệp	4	4		
II	Giá trị của tiền tệ theo thời gian	12	6	6	

	1. Lãi đơn và lãi kép 2. Phân loại lãi suất 3. Giá trị tương lai 4. Giá trị hiện tại				
III	Thẩm định dự án đầu tư 1. Tổng quan về thẩm định dự án 2. Phân loại dự án đầu tư 3. Nguyên tắc hoạch định dòng tiền 4. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả dự án 5. Thực hành 6. Kiểm tra	12	5	6	1
IV	Quản lý vốn cố định trong doanh nghiệp 1. Những kiến thức cơ bản về vốn cố định, tài sản cố định 2. Các phương pháp tính khấu hao TSCĐ 3. Phạm vi, chế độ tính khấu hao TSCĐ 4. Lập kế hoạch khấu hao TSCĐ 5. Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả quản lý và sử dụng TSCĐ	10	4	6	
V	Quản lý vốn lưu động trong doanh nghiệp 1. Tầm quan trọng của quản trị vốn lưu động 2. Đặc điểm của vốn lưu động 3. Quản trị vốn lưu động trong doanh nghiệp 4. Phân tích và quyết định tồn quỹ 5. Phân tích và quyết định tồn kho 6. Phân tích và quyết định khoản phải thu	12	5	7	
VI	Phân tích báo cáo tài chính 1. Báo cáo tài chính 2. Đọc báo cáo tài chính	10	4	5	1

	3. Phân tích báo cáo tài chính				
	Tổng cộng	60	28	30	2

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: TỔNG QUAN VỀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Giúp sinh viên hiểu được tổng quan về hoạt động tài chính trong doanh nghiệp, hiểu được chức năng, các hình thức tổ chức và nguyên tắc tổ chức hoạt động tài chính trong doanh nghiệp.

** Nội dung:*

Thời gian: 4 giờ

1. Tổng quan về doanh nghiệp

Thời gian: 1 giờ

- 1.1. Các loại hình doanh nghiệp
- 1.2. Mục tiêu của doanh nghiệp
- 1.3. Chức năng của TCDN
- 1.4. Nguyên tắc tổ chức TCDN

2. Tài chính doanh nghiệp

Thời gian: 1 giờ

- 2.1. Khái niệm tài chính doanh nghiệp
- 2.2. Vai trò của tài chính doanh nghiệp
- 2.3. Chức năng của tài chính doanh nghiệp

3. Nội dung của hoạt động tài chính doanh nghiệp

Thời gian: 2 giờ

- 3.1. Quyết định đầu tư
- 3.2. Quyết định tài trợ
- 3.3. Quyết định phân phối
- 3.4. Quyết định khác

Chương 2: GIÁ TRỊ CỦA TIỀN TỆ THEO THỜI GIAN

Mục tiêu:

- Giúp sinh viên hiểu khái quát về giá trị của tiền theo giá trị thời gian, biết được phương pháp tính lãi, các phương pháp tính giá trị tương lai và giá trị hiện tại của một số trường hợp cụ thể.

1. Lãi đơn và lãi kép

Thời gian: 1 giờ

- 1.1. Lãi đơn
- 1.2. Lãi kép
- 1.3. So sánh lãi đơn và lãi kép

2. Phân loại lãi suất

Thời gian: 1.5 giờ

- 2.1. Lãi suất danh nghĩa, lãi suất thực

3. Giá trị tương lai

Thời gian: 2 giờ

- 3.1. Giá trị tương lai của một số tiền
- 3.2. Giá trị tương lai của một chuỗi tiền
 - Chuỗi tiền đầu kỳ
 - Chuỗi tiền cuối kỳ

4. Giá trị hiện tại

Thời gian: 1.5 giờ

4.1. Giá trị hiện tại của một số tiền

4.2. Giá trị hiện tại của một chuỗi tiền

- Chuỗi tiền đầu kỳ
- Chuỗi tiền cuối kỳ

*** Thực hành**

Thời gian: 6 giờ

- Làm một số bài tập tiêu biểu

- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

Chương 3: THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Mục tiêu:

- Giúp sinh viên hiểu khái quát về thẩm định dự án đầu tư

*** Nội dung**

Thời gian: 5 giờ

1. Tổng quan về thẩm định dự án đầu tư

Thời gian: 0.5 giờ

1.1. Khái niệm

1.2. Mục tiêu thẩm định dự án

1.3. Quy trình thẩm định dự án

2. Phân loại dự án đầu tư

Thời gian: 1 giờ

2.1. Dựa vào mục đích

- Dự án đầu tư mới tài sản cố định
- Dự án thay thế
- Dự án mở rộng
- Dự án an toàn lao động, bảo vệ môi trường và dự án khác

2.2. Dựa vào mối quan hệ

- Những dự án xung khắc nhau
- Những dự án phụ thuộc hoặc bổ sung cho nhau
- Những dự án hoàn toàn độc lập nhau

3. Nguyên tắc hoạch định dòng tiền

Thời gian: 1.5 giờ

4. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả dự án

Thời gian: 2 giờ

4.1. Giá trị hiện tại ròng

4.2. Suất sinh lời nội tại

4.3. Suất sinh lời nội tại hiệu chỉnh

4.4. Khả năng sinh lời

4.5. Kỳ hoàn vốn

*** Thực hành đánh giá hiệu quả dự án**

Thời gian: 6 giờ

*** Kiểm tra**

Thời gian: 1 giờ

Chương 4: QUẢN LÝ VỐN CỐ ĐỊNH TRONG DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Giúp sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản tài sản cố định, vốn cố định, hiểu được khấu hao là gì và các phương pháp tính khấu hao để áp dụng trong việc lập kế hoạch khấu hao tài sản.

1. Những kiến thức cơ bản về vốn cố định, tài sản cố định *Thời gian: 0.5 giờ*

1.1. Khái niệm về vốn cố định và tài sản cố định

1.2. Phân loại và kết cấu tài sản cố định

1.3. Khấu hao tài sản cố định

2. Các phương pháp tính khấu hao TSCĐ

Thời gian: 1 giờ

2.1. Khấu hao đường thẳng

2.2. Khấu hao theo số dư giảm dần

2.3. Khấu hao theo số dư giảm dần có điều chỉnh

2.4. Khấu hao tổng số

2.5. Khấu hao theo sản lượng

3. Phạm vi, chế độ tính khấu hao TSCĐ

Thời gian: 0.5 giờ

4. Lập kế hoạch khấu hao TSCĐ

Thời gian: 1 giờ

5. Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả quản lý và sử dụng TSCĐ *Thời gian: 1 giờ*

*** Thực hành**

Thời gian: 6 giờ

Chương 5: QUẢN LÝ VỐN LƯU ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Giúp sinh viên hiểu khái quát về vốn lưu động và tài sản lưu động trong hoạt động hàng ngày của doanh nghiệp, biết cách để xác định nhu cầu vốn lưu động.

1. Khái niệm, phân loại vốn lưu động

Thời gian: 0.5 giờ

1.1. Khái niệm vốn lưu động

1.2. Phân loại vốn lưu động

- Căn cứ vào tính thanh khoản

- Căn cứ vào hình thái vật chất

- Căn cứ vào vai trò của vốn lưu động trong quá trình tái sản xuất

2. Đặc điểm của vốn lưu động

Thời gian: 0.25 giờ

3. Quản trị vốn lưu động trong doanh nghiệp

Thời gian: 0.25 giờ

4. Phân tích và quyết định tồn quỹ

Thời gian: 1 giờ

4.1. Lập kế hoạch quản lý vốn bằng tiền

4.2. Xây dựng mô hình quản lý vốn bằng tiền

- Mô hình EOQ

- Mô hình Miller-Orr

5. Phân tích và quyết định tồn kho

Thời gian: 1 giờ

- 5.1. Lập kế hoạch quản lý hàng tồn kho
- 5.2. Xây dựng mô hình quản lý hàng tồn kho
 - Mô hình EOQ
 - Mô hình Miller-Orr

6. Phân tích và quyết định khoản phải thu

Thời gian: 2 giờ

- 6.1. Các nhân tố ảnh hưởng đến khoản phải thu
- 6.2. Quản lý khoản phải thu
 - Xây dựng chính sách bán chịu
 - Quyết định bán chịu
 - Theo dõi tình hình phải thu khách hàng
 - Chính sách thu tiền

*** Thực hành**

Thời gian: 7 giờ

Chương 6: PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mục tiêu:

Giúp sinh viên đọc và hiểu được ý nghĩa của các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính và vận dụng được các kỹ thuật để phân tích được báo cáo tài chính.

1. Báo cáo tài chính

Thời gian: 1 giờ

- 1.1. Khái niệm, ý nghĩa của phân tích báo cáo tài chính
- 1.2. Mục tiêu của phân tích báo cáo tài chính

2. Đọc báo cáo tài chính

Thời gian: 1.5 giờ

- 2.1. Bảng cân đối kế toán
- 2.2. Bảng báo cáo kết quả kinh doanh
- 2.3. Bảng báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 2.4. Thuyết minh báo cáo tài chính

3. Phân tích báo cáo tài chính

Thời gian: 1.5 giờ

- 3.1. Hướng dẫn thực hiện phân tích
- 3.2. Các kỹ thuật phân tích

*** Thực hành:**

Thời gian: 5 giờ

*** Kiểm tra:**

Thời gian: 1 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có chuyên môn sâu về lĩnh vực phân tích tài chính doanh nghiệp. Phương pháp giảng dạy sinh động, linh hoạt nhằm có thể huấn luyện thực tế cho sinh viên.
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Tài Chính Doanh Nghiệp
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung

Kiến thức

Giới thiệu cho sinh viên những khái niệm, công cụ, kỹ thuật cơ bản về tài chính, giới thiệu cho sinh viên về khung phân tích tài chính, cơ sở cho hoạch định chính sách và ra quyết định.

Kỹ năng

Thực hiện các phân tích tài chính đơn giản dành cho nhà quản trị để quản lý tài chính của doanh nghiệp.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Phân tích khả năng có thể xảy ra về tài chính tại doanh nghiệp hợp lý.

2. Phương pháp

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
 - + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
 - + Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình Cao đẳng.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:*
 - Hình thức giảng dạy chính của học phần: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
 - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
 - Giá trị tiền tệ theo thời gian
 - Quản trị vốn cố định, quản trị vốn lưu động
 - Chi phí sử dụng vốn
 - Đòn bẩy
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
 - Sách *Tài chính doanh nghiệp hiện đại*, GS.TS.Trần Ngọc Thơ, NXB Thống kê, 2008
 - Sách *Tài chính doanh nghiệp*, TS. Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống kê, 2008

- Sách *Tài chính doanh nghiệp*, TS. Bùi Hữu Phước, NXB Lao động, 2007
- Sách *Tài chính doanh nghiệp*, ThS. Lê Mạnh Hưng, Học viện Ngân hàng, 2001
- Tài liệu trực tuyến: trang web của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Cục Thuế.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Tài chính doanh nghiệp 2

Mã học phần: 16

Thời gian học phần: 60 giờ (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT HỌC PHẦN

- **Vị trí:** là học phần trang bị những kiến thức về tài chính doanh nghiệp cho sinh viên. Học phần được thực hiện sau khi sinh viên đã hoàn thành học phần Tài chính doanh nghiệp 1
- **Tính chất:** là học phần bắt buộc đối với các sinh viên chuyên ngành tài chính.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

- **Kiến thức:** Giới thiệu cho sinh viên những kiến thức về quản lý vốn cố định, vốn lưu động, lập kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận.
- **Kỹ năng:** Có kỹ năng quản lý vốn cố định, vốn lưu động, lập kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận
- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:** Nghiêm túc và cố gắng phát huy tố chất quản lý.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Chương 1: Định giá và quyết định đầu tư chứng khoán vốn 1. Giới thiệu chung về cổ phiếu 2. Định giá cổ phiếu thường 3. Định giá cổ phiếu ưu đãi	12	6	6	
II	Chương 2: Định giá và quyết định đầu tư chứng khoán nợ 1. Giới thiệu chung về chứng khoán nợ 2. Chứng khoán nợ ngắn hạn 3. Chứng khoán nợ dài hạn	12	5	6	1

III	Chương 3: Đòn bẩy hoạt động, đòn bẩy tài chính và đòn bẩy tổng hợp 1. Phân tích hòa vốn 2. Rủi ro của doanh nghiệp 3. Đòn bẩy hoạt động 4. Đòn bẩy tài chính 5. Đòn bẩy tổng hợp	12	6	6	
IV	Chương 4: Quyết định nguồn vốn và chi phí sử dụng vốn 1. Cơ cấu tài sản và chiến lược tài trợ trong doanh nghiệp 2. Quyết định nguồn vốn ngắn hạn 3. Quyết định nguồn vốn dài hạn 4. Xác định chi phí sử dụng vốn	12	5	6	1
V	Chương 5: Quyết định chính sách cổ tức 1. Những vấn đề chung về cổ tức 2. Cách thức chi trả cổ tức 3. Mua lại cổ phiếu 4. Chia tách cổ tức 5. Chính sách cổ tức và giá trị của công ty	12	6	6	
	Tổng cộng	60	28	30	2

2. Nội dung chi tiết học phần

Chương 1: ĐỊNH GIÁ VÀ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VỐN

1. Giới thiệu chung về cổ phiếu

Thời gian: 1 giờ

1.1. Giới thiệu

1.2. Phân loại

2. Định giá cổ phiếu thường

Thời gian: 2.5 giờ

2.1. Khái niệm cổ phiếu thường

2.2. Đặc điểm

2.3. Các hình thức giá trị của cổ phiếu thường

2.4. Định giá cổ phiếu thường

2.4.1. Mô hình Gordon

2.4.2. Mô hình CAPM

2.4.3. Hệ số P/E

2.5. Thuận lợi và khó khăn khi phát hành cổ phiếu thường

3. Định giá cổ phiếu ưu đãi

Thời gian: 2.5 giờ

3.1. Khái niệm cổ phiếu ưu đãi

3.2. Đặc điểm của cổ phiếu ưu đãi

3.3. Phân loại

3.4. Định giá cổ phiếu ưu đãi

*** Thực hành:**

Thời gian: 6 giờ

Chương 2: ĐỊNH GIÁ VÀ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN NỢ

1. Giới thiệu chung về chứng khoán nợ

Thời gian: 1 giờ

1.1. Khái niệm

1.2. Lý do đầu tư vào chứng khoán nợ

2. Chứng khoán nợ ngắn hạn

Thời gian: 2 giờ

2.1. Khái niệm

2.2. Đặc điểm

3. Chứng khoán nợ dài hạn

Thời gian: 2 giờ

3.1. Khái niệm

3.2. Đặc điểm

3.3. Rủi ro khi đầu tư vào trái phiếu

3.4. Định giá trái phiếu

3.5. Phân tích sự biến động giá trái phiếu

3.6. Lợi suất đầu tư trái phiếu

*** Thực hành:**

Thời gian: 6 giờ

*** Kiểm tra:**

Thời gian: 1 giờ

Chương 3: ĐÒN BẨY HOẠT ĐỘNG, ĐÒN BẨY TÀI CHÍNH VÀ ĐÒN BẨY TỔNG HỢP

1. Rủi ro của doanh nghiệp

Thời gian: 0.5 giờ

1.1. Rủi ro trong kinh doanh

1.2. Rủi ro tài chính

2. Đòn bẩy hoạt động

Thời gian: 2 giờ

2.1. Khái niệm

2.2. Độ nghiêng của đòn bẩy hoạt động (độ bẩy hoạt động)

2.3. Điểm hòa vốn

2.3.1. Công dụng của phân tích hòa vốn

2.3.2. Sản lượng hòa vốn

2.3.3. Doanh thu hòa vốn

2.3.4. Thời điểm hòa vốn

2.3.5. Sản lượng tại mức lợi nhuận mong muốn

- 2.4. Quan hệ giữa độ bầy hoạt động và điểm hòa vốn
- 2.5. Quan hệ giữa độ bầy hoạt động và rủi ro doanh nghiệp

3. Đòn bẩy tài chính

Thời gian: 2 giờ

- 3.1. Khái niệm
- 3.2. Độ nghiêng của đòn bẩy tài chính (độ bầy tài chính)
- 3.3. Độ bầy tài chính và rủi ro tài chính
- 3.4. Quan hệ giữa EBIT và EPS

4. Đòn bẩy tổng hợp

Thời gian: 1.5 giờ

- 4.1. Khái niệm
- 4.2. Độ nghiêng của đòn bẩy tổng hợp

*** Thực hành**

Thời gian: 6 giờ

Chương 4: QUYẾT ĐỊNH NGUỒN VỐN VÀ CHI PHÍ SỬ DỤNG VỐN

1. Cơ cấu tài sản và chiến lược tài trợ trong doanh nghiệp

Thời gian: 1 giờ

- 1.1. Nhu cầu về tài sản
- 1.2. Các chính sách tài trợ

2. Quyết định nguồn vốn ngắn hạn

Thời gian: 1 giờ

- 2.1. Nhu cầu tài trợ ngắn hạn của doanh nghiệp
- 2.2. Nguồn vốn tài trợ ngắn hạn
- 2.3. Quyết định lựa chọn nguồn vốn tài trợ ngắn hạn

3. Quyết định nguồn vốn dài hạn

Thời gian: 1 giờ

- 3.1. Nhu cầu tài trợ dài hạn của doanh nghiệp
- 3.2. Nguồn vốn tài trợ dài hạn
- 3.3. Quyết định lựa chọn nguồn vốn tài trợ dài hạn

4. Xác định chi phí sử dụng vốn

Thời gian: 2 giờ

- 4.1. Vốn chủ sở hữu
 - 4.1.1. Chi phí sử dụng vốn cổ phần ưu đãi
 - 4.1.2. Chi phí sử dụng vốn cổ phần thường
- 4.2. Chi phí sử dụng nợ
 - 4.2.1. Giá sử dụng vốn vay trước thuế
 - 4.2.2. Giá sử dụng vốn vay sau thuế

*** Thực hành:**

Thời gian: 6 giờ

*** Kiểm tra:**

Thời gian: 1 giờ

Chương 5: QUYẾT ĐỊNH CHÍNH SÁCH CỔ TÚC

1. Những vấn đề chung về cổ tức

Thời gian: 1 giờ

- 1.1. Định nghĩa cổ tức
- 1.2. Phân loại cổ tức

2. Cách thức chi trả cổ tức

Thời gian: 1 giờ

- 2.1. Trả cổ tức bằng tiền mặt
- 2.2. Trả cổ tức bằng cổ phiếu

2.3. Trả cổ tức bằng tài sản

3. Mua lại cổ phiếu

Thời gian: 1 giờ

3.1. Khái niệm

3.2. Lý do vì sao công ty mua lại cổ phiếu

3.3. Những bất lợi khi mua lại cổ phiếu

4. Chia tách cổ tức

Thời gian: 1 giờ

4.1. Khái niệm

4.2. Phân biệt trả cổ tức bằng cổ phiếu và chia tách cổ phiếu

4.3. Lý do vì sao công ty trả cổ tức bằng cổ phiếu hay chia tách cổ phiếu

5. Chính sách cổ tức và giá trị của công ty

Thời gian: 2 giờ

5.1. Khái niệm

5.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chính sách cổ tức

5.3. Chính sách cổ tức và giá trị của công ty

*** Thực hành:**

Thời gian: 6 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác:
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Tài chính doanh nghiệp
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung

- **Kiến thức:** Giới thiệu cho sinh viên những kiến thức về quản lý vốn cố định, vốn lưu động, lập kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận.
- **Kỹ năng:** Có kỹ năng quản lý vốn cố định, vốn lưu động, lập kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận
- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:** Nghiêm túc và cố gắng phát huy tố chất quản lý.

2. Phương pháp

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
 - + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
 - + Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình Cao đẳng.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:*
 - Hình thức giảng dạy chính của học phần: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
 - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
 - Thẩm định dự án trong điều kiện bất trắc
 - Quan hệ lợi nhuận và rủi ro
 - Phân tích và quyết định chính sách cổ tức.
 - Lập dự toán các bảng báo cáo tài chính
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
 - Sách Tài chính doanh nghiệp hiện đại, GS.TS.Trần Ngọc Thơ, NXB Thống kê, 2008
 - Sách Tài chính doanh nghiệp, TS. Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống kê, 2008
 - Sách Tài chính doanh nghiệp, TS. Bùi Hữu Phước, NXB Lao động, 2007
 - Sách Tài chính doanh nghiệp, ThS. Lê Mạnh Hưng, Học viện Ngân hàng, 2001
 - Tài liệu trực tuyến: trang web của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Cục Thuế.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Quản trị rủi ro tài chính

Mã học phần: 17

Thời gian học phần: 60 giờ (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ VÀ TÍNH CHẤT HỌC PHẦN

- *Vị trí*

Đây là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong nội dung chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng, được bố trí giảng dạy sau các môn: kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, tài chính doanh nghiệp 1, tài chính doanh nghiệp 2, nghiệp vụ ngân hàng...

- *Tính chất*

Học phần cung cấp kiến thức căn bản về những biện pháp, cũng như công cụ để quản trị rủi ro tài chính bao gồm rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất và rủi ro tỷ giá

Kiến thức căn bản của học phần sẽ là nền tảng để người học nghiên cứu sâu hơn, hiệu quả hơn ở những môn chuyên ngành khác.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Sau khi học xong học phần này sinh viên sẽ có khả năng:

- *Kiến thức*

- Trình bày được khái niệm của các loại rủi ro tài chính gồm: rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất và rủi ro tỷ giá
- Trình bày được cách nhận dạng các loại rủi ro tài chính gồm: rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất và rủi ro tỷ giá
- Trình bày được kiến thức căn bản của các công cụ quản lý rủi ro tài chính: khái niệm, đặc điểm...

- *Kỹ năng*

- Nhận dạng và đo lường được các loại rủi ro tài chính gồm: rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất và rủi ro tỷ giá
- Vận dụng được các công cụ quản lý rủi ro tài chính vào thực tiễn tại các định chế trung gian tài chính và các doanh nghiệp phi tài chính

- *Năng lực tự chủ và trách nhiệm*

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động tích cực trong lớp học.
- Chủ động tích cực tiếp cận các vấn đề liên quan tới nghiệp vụ ngân hàng trung ương trong hoạt động kinh tế hiện nay.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

STT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (Giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	<u>Chương 1:</u> NHẬN DẠNG CÁC LOẠI RỦI RO 1. Định nghĩa và đo lường rủi ro 2. Nhận dạng rủi ro tín dụng 3. Nhận dạng rủi ro lãi suất 4. Nhận dạng rủi ro tỷ giá 5. Tác động của rủi ro tỷ giá 6. Thái độ và quyết định đối với rủi ro tỷ giá	8	4	4	
	<u>Chương 2:</u> CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH PHÁI SINH – CÔNG CỤ QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH 1. Giới thiệu chung về công cụ tài chính phái sinh 2. Hợp đồng kỳ hạn và hợp đồng giao sau 3. Hợp đồng quyền chọn	8	4	4	
	<u>Chương 3:</u> CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH PHÁI SINH TRÊN THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI 1. Hợp đồng kỳ hạn 2. Hợp đồng hoán đổi 3. Hợp đồng giao sau 4. Hợp đồng quyền chọn	10	4	5	1
	<u>Chương 4:</u> QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG 1. Quan hệ giữa rủi ro tín dụng của khách hàng và của ngân hàng 2. Quản lý rủi ro tín dụng đối với khách hàng 3. Quản lý rủi ro tín dụng đối với ngân hàng	8	4	4	

	<u>Chương 5: QUAN TRỊ RỦI RO LÃI SUẤT</u> 1. Mục tiêu của quản lý rủi ro lãi suất 2. Quản lý rủi ro lãi suất cho khách hàng 3. Quản lý rủi ro lãi suất cho ngân hàng	8	4	4	
	<u>Chương 6: CÁC GIẢI PHÁP QUẢN LÝ RỦI RO TỶ GIÁ ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP</u> 1. Quản lý tổn thất giao dịch khoản phải thu ngoại tệ 2. Quản lý tổn thất giao dịch khoản phải trả ngoại tệ 3. Quản lý tổn thất kinh tế khi tỷ giá biến động	10	4	5	1
	<u>Chương 7: CÁC GIẢI PHÁP QUẢN LÝ RỦI RO TỶ GIÁ ĐỐI VỚI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</u> 1. Phân tích và đo lường rủi ro tỷ giá đối với NHTM 2. Phòng ngừa rủi ro tỷ giá đối với tổn thất ròng giao dịch cùng thời hạn 3. Phòng ngừa rủi ro tỷ giá đối với tổn thất ròng giao dịch gộp	8	4	4	
	Tổng cộng	60	28	30	2

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: NHẬN DẠNG CÁC LOẠI RỦI RO

Mục tiêu:

- Hiểu và nhận dạng được các loại rủi ro gồm: rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất, rủi ro tỷ giá trong hoạt động của ngân hàng cũng như trong hoạt động của doanh nghiệp phi tài chính
- Phân tích thái độ, tác động của rủi ro và những quyết định liên quan đến phòng ngừa rủi ro.

1. Định nghĩa và đo lường rủi ro

Thời gian: 0.5 giờ

2. Nhận dạng rủi ro tín dụng

Thời gian: 0.5 giờ

3. Nhận dạng rủi ro lãi suất

Thời gian: 0.5 giờ

4. Nhận dạng rủi ro tỷ giá

Thời gian: 1 giờ

- 4.1. Nhận dạng rủi ro tỷ giá trong hoạt động đầu tư
- 4.2. Nhận dạng rủi ro tỷ giá trong hoạt động xuất, nhập khẩu
- 4.3. Nhận dạng rủi ro tỷ giá trong hoạt động tín dụng

5. Tác động của rủi ro tỷ giá

Thời gian: 1 giờ

- 5.1. Tác động đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp
- 5.2. Tác động đến khả năng chịu đựng tài chính của doanh nghiệp
- 5.3. Tác động đến giá trị doanh nghiệp

6. Thái độ và quyết định đối với rủi ro tỷ giá

Thời gian: 0.5 giờ

*** Thực hành**

Thời gian: 4 giờ

Chương 2: CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH PHÁI SINH – CÔNG CỤ QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH

Mục tiêu:

- Hiểu được khái niệm và những tính chất của từng công cụ phái sinh như hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng hoán đổi, hợp đồng giao sau và hợp đồng quyền chọn
- Hiểu được mục tiêu và công dụng của từng loại hợp đồng tài chính phái sinh
- Phân biệt sự khác nhau và ưu nhược điểm của từng loại công cụ tài chính phái sinh

1. Hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng giao sau

Thời gian: 2 giờ

- 1.1. Định nghĩa
- 1.2. Phân biệt giữa hợp đồng kỳ hạn và giao sau
- 1.3. Cơ chế mua bán
- 1.4. Giá trị nhận được
- 1.5. Định giá

2. Hợp đồng quyền chọn

Thời gian: 2 giờ

- 2.1. Định nghĩa
- 2.2. Các loại quyền chọn
- 2.3. Giá của quyền chọn
- 2.4. Công thức định giá quyền chọn

*** Thực hành**

Thời gian: 4 giờ

Chương 3: CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH PHÁI SINH TRÊN THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI

Mục tiêu:

- Hiểu được khái niệm, nội dung giao dịch và đặc điểm của từng loại giao dịch phái sinh trên thị trường ngoại hối gồm: hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng hoán đổi, hợp đồng giao sau và hợp đồng quyền chọn
- Biết được mục tiêu và công dụng của từng loại giao dịch trên thị trường ngoại hối
- Nắm được thực tiễn giao dịch các công cụ phái sinh trên thị trường ngoại hối Việt Nam

1. Hợp đồng kỳ hạn

Thời gian: 1 giờ

- 1.1. Khái quát về giao dịch kỳ hạn
- 1.2. Sử dụng hợp đồng mua bán ngoại tệ kỳ hạn
- 1.3. Hạn chế của hợp đồng kỳ hạn

2. Hợp đồng hoán đổi

Thời gian: 1 giờ

- 2.1. Khái quát về hợp đồng hoán đổi
- 2.2. Ứng dụng hợp đồng hoán đổi
- 2.3. Lợi ích và hạn chế của hợp đồng hoán đổi

3. Hợp đồng giao sau

Thời gian: 1 giờ

- 3.1. Liên hệ giữa hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng hoán đổi với hợp đồng giao sau
- 3.2. Khái quát về hợp đồng giao sau
- 3.3. So sánh hợp đồng kỳ hạn và giao sau
- 3.4. Ứng dụng của hợp đồng giao sau
- 3.5. Ưu, nhược điểm của hợp đồng giao sau

4. Hợp đồng quyền chọn

Thời gian: 1 giờ

- 4.1. Giới thiệu về hợp đồng quyền chọn
- 4.2. Định giá hợp đồng quyền chọn
- 4.3. Mối quan hệ giữa quyền chọn mua và quyền chọn bán
- 4.5. Ứng dụng của hợp đồng quyền chọn

** Thực hành*

Thời gian: 5 giờ

** Kiểm tra*

Thời gian: 1 giờ

Chương 4: QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG

Mục tiêu:

- Hiểu được quan hệ giữa rủi ro tín dụng trong hoạt động của khách hàng và của ngân hàng.
- Nhận thức được tầm quan trọng của quản lý rủi ro tín dụng của ngân hàng và của khách hàng
- Xác định được nguồn gốc của rủi ro tín dụng
- Thực hiện các giải pháp nhằm quản lý rủi ro tín dụng

1. Quan hệ giữa rủi ro tín dụng của khách hàng và của ngân hàng

Thời gian: 1 giờ

2. Quản lý rủi ro tín dụng đối với khách hàng

Thời gian: 1.5 giờ

- 2.1. Bao thanh toán trong nước – công cụ phòng ngừa rủi ro bán chịu
- 2.1. Bao thanh toán xuất khẩu – công cụ phòng ngừa rủi ro xuất khẩu trả chậm

3. Quản lý rủi ro tín dụng đối với ngân hàng

Thời gian: 1.5 giờ

- 3.1. Nguồn gốc phát sinh rủi ro tín dụng
- 3.2. Biện pháp quản lý rủi ro tín dụng

** Thực hành*

Thời gian: 4 giờ

Chương 5: QUẢN TRỊ RỦI RO LÃI SUẤT

Mục tiêu:

- Lý giải được nguyên nhân cần quản lý rủi ro lãi suất
- Phân tích được nguồn gốc phát sinh rủi ro lãi suất trong hoạt động của khách hàng và của ngân hàng

- Thực hiện được các biện pháp quản trị rủi ro lãi suất đối với ngân hàng và khách hàng của ngân hàng.

1. Mục tiêu của quản lý rủi ro lãi suất

Thời gian: 1 giờ

2. Quản lý rủi ro lãi suất cho khách hàng

Thời gian: 1.5 giờ

2.1. Nguồn gốc phát sinh rủi ro lãi suất của khách hàng

2.2. Giải pháp quản lý rủi ro lãi suất cho khách hàng

2.3. Thanh toán lãi ròng sau khi hoán đổi lãi suất

3. Quản lý rủi ro lãi suất cho ngân hàng

Thời gian: 1.5 giờ

3.1. Nguồn gốc phát sinh rủi ro lãi suất của ngân hàng

3.2. Giải pháp quản lý rủi ro lãi suất đối với ngân hàng

*** Thực hành**

Thời gian: 4 giờ

Chương 6: CÁC GIẢI PHÁP QUẢN LÝ RỦI RO TỶ GIÁ ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Hiểu và biết sử dụng từng giải pháp quản lý rủi ro tỷ giá bao gồm các giải pháp sử dụng công cụ phái sinh và các giải pháp khác để quản lý tổn thất trong giao dịch cho doanh nghiệp

1. Quản lý tổn thất giao dịch khoản phải thu ngoại tệ

Thời gian: 1 giờ

1.1. Tình huống

1.2. Nhận dạng rủi ro

1.3. Sử dụng giải pháp quản lý rủi ro tỷ giá

1.4. Ưu nhược điểm của từng giải pháp

2. Quản lý tổn thất giao dịch khoản phải trả ngoại tệ

Thời gian: 1 giờ

2.1. Tình huống

2.2. Nhận dạng rủi ro

2.3. Sử dụng giải pháp quản lý rủi ro tỷ giá

2.4. Ưu nhược điểm của từng giải pháp

3. Quản lý tổn thất kinh tế khi tỷ giá biến động

Thời gian: 2 giờ

3.1. Đặc điểm của tổn thất kinh tế

3.2. Mô tả tình huống

3.3. Phân tích sự phát sinh tổn thất kinh tế

3.4. Sử dụng giải pháp quản lý rủi ro

3.5. Ưu nhược điểm của từng giải pháp

*** Thực hành**

Thời gian: 5 giờ

*** Kiểm tra**

Thời gian: 1 giờ

Chương 7: CÁC GIẢI PHÁP QUẢN LÝ RỦI RO TỶ GIÁ ĐỐI VỚI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

Mục tiêu:

- Hiểu được sự khác biệt giữa rủi ro tỷ giá trong hoạt động ngân hàng so với hoạt động của các doanh nghiệp phi tài chính

- Phân tích và xác định được nguồn gốc phát sinh rủi ro tỷ giá trong hoạt động của ngân hàng

- Sử dụng các giải pháp phòng ngừa và quản lý rủi ro tỷ giá trong từng tình huống cụ thể

1. Phân tích và đo lường rủi ro tỷ giá đối với NHTM

Thời gian: 1 giờ

2. Phòng ngừa rủi ro tỷ giá đối với tổn thất ròng giao dịch cùng thời hạn

Thời gian: 1.5 giờ

2.1. Quản lý rủi ro tỷ giá khi có trạng thái ngoại tệ dương

2.2. Quản lý rủi ro tỷ giá khi có trạng thái ngoại tệ âm

3. Phòng ngừa rủi ro tỷ giá đối với tổn thất ròng giao dịch gộp

Thời gian: 1.5 giờ

*** Thực hành**

Thời gian: 4 giờ

IV ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

- Giáo trình, đề cương, giáo án, tài liệu tham khảo

- Mô hình học cụ: máy tính, máy chiếu

- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung:

*** Kiến thức**

- Trình bày được khái niệm của các loại rủi ro tài chính gồm: rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất và rủi ro tỷ giá

- Trình bày được cách nhận dạng các loại rủi ro tài chính gồm: rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất và rủi ro tỷ giá

- Trình bày được kiến thức căn bản của các công cụ quản lý rủi ro tài chính: khái niệm, đặc điểm...

*** Kỹ năng**

- Nhận dạng và đo lường được các loại rủi ro tài chính gồm: rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất và rủi ro tỷ giá

- Vận dụng được các công cụ quản lý rủi ro tài chính vào thực tiễn tại các định chế trung gian tài chính và các doanh nghiệp phi tài chính

*** Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động tích cực trong lớp học.

- Chủ động tích cực tiếp cận các vấn đề liên quan tới nghiệp vụ ngân hàng trung ương trong hoạt động kinh tế hiện nay.

2. Phương pháp

- Kiểm tra lý thuyết các nội dung đã học

- Kiểm tra bài tập thực hành ở các chương

- Đánh giá trong quá trình học: kiểm tra theo hình thức: tự luận

- Đánh giá cuối học phần: kiểm tra theo hình thức: tự luận

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Chương trình được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng.
- Thời gian thực hiện là 45 giờ, giáo viên giảng các giờ lý thuyết đan xen các giờ thực hành

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần

- Hình thức giảng dạy chính của học phần: lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi dạy phải căn cứ vào nội dung từng bài học để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy
- Các bài tập thực hiện xây dựng theo từng chương

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

- Nhận dạng các loại rủi ro
- Các công cụ tài chính phái sinh trên thị trường ngoại hối
- Các giải pháp quản lý rủi ro tài chính bao gồm: rủi ro lãi suất, rủi ro tín dụng, rủi ro tỷ giá
- Các giải pháp quản lý rủi ro tỷ giá đối với doanh nghiệp phi tài chính
- Các giải pháp quản lý rủi ro tỷ giá đối với ngân hàng

4. Tài liệu cần tham khảo

4.1 Tài liệu chính

- PGS.TS Nguyễn Minh Kiều, Quản trị rủi ro tài chính, NXB Tài chính

4.2 Tài liệu đọc thêm

- PGS.TS Nguyễn Đăng Dờn, *Nghịệp vụ ngân hàng thương mại*, Nhà xuất bản Thống kê
- Luật Ngân hàng Nhà nước, Luật các tổ chức tín dụng, ...

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Thị trường chứng khoán

Mã học phần: 18

Thời gian học phần: 60 giờ (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ VÀ TÍNH CHẤT HỌC PHẦN

- Vị trí

Đây là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong nội dung chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng, được bố trí giảng dạy sau các môn: kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, tài chính doanh nghiệp 1, tài chính doanh nghiệp 2, thị trường tài chính...

- Tính chất

Học phần này sẽ cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán, hàng hóa chứng khoán, các chủ thể có liên quan đến thị trường chứng khoán, cơ chế vận hành giao dịch chứng khoán, định giá và đầu tư chứng khoán.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

- Kiến thức

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán

- Kỹ năng

Các bạn sinh viên có thể tác nghiệp kinh doanh chứng khoán trong các công ty chứng khoán, công ty niêm yết, quỹ đầu tư, ngân hàng và doanh nghiệp tại phòng đầu tư tài chính.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Thái độ: Chủ động tích cực trong lớp học.

Chủ động tích cực tiếp cận các vấn đề liên quan tới thị trường chứng khoán trong hoạt động kinh tế hiện nay.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

STT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	<u>Chương 1:</u> THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN 1. Thị trường chứng khoán	6	4	2	

	2. Phân loại 3. Chức năng của TTCK 4. Các hành vi tiêu cực 5. Quá trình hình thành và phát triển của TTCK Việt Nam.				
II	<u>Chương 2: CỔ PHIẾU</u> 1. Tổng quan về chứng khoán 2. Chứng khoán nợ - Trái phiếu 3. Chứng khoán vốn – cổ phiếu	9	5	4	
III	<u>Chương 3: CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH</u> 1. Hợp đồng kỳ hạn 2. Hợp đồng tương lai 3. Hợp đồng quyền chọn 4. Chứng quyền 5. Quyền mua cổ phần	8	4	3	1
IV	<u>Chương 4: PHÁT HÀNH CHỨNG KHOÁN</u> 1. Giới thiệu thị trường chứng khoán sơ cấp 2. Phát hành cổ phiếu của công ty cổ phần 3. Phát hành trái phiếu của Chính phủ	6	4	2	
V	<u>Chương 5: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN</u> 1. Sở giao dịch 2. Mô hình tổ chức của SGDCK 3. Nhiệm vụ chứng khoán 4. Hoạt động giao dịch trên SGDCK 5. Hệ thống giao dịch tại SGDCK TP HCM	5	2	3	
VI	<u>Chương 6: THỊ TRƯỜNG PHI TẬP TRUNG</u> 1. Giới thiệu 2. Tổ chức hoạt động của thị trường OTC	5	2	2	1
VII	<u>Chương 7: ĐỊNH GIÁ CHỨNG KHOÁN</u>	12	5	7	

	1. Định giá trái phiếu 2. Định giá cổ phiếu ưu đãi 3. Định giá cổ phiếu thường				
VIII	<u>Chương 8: PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN</u> 1. Lợi nhuận và rủi ro trong đầu tư CK 2. Chiến lược đầu tư 3. Quản lý danh mục đầu tư	9	2	7	
	Tổng cộng	60	28	30	2

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Mục tiêu:

Nghiên cứu tổng quan về thị trường chứng khoán

- Trình bày được khái niệm, cơ chế điều hành, thành viên tham gia và nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán
- Phân loại được thị trường chứng khoán
- Trình bày được chức năng của thị trường chứng khoán
- Trình bày được các hành vi tiêu cực trên thị trường chứng khoán
- Trình bày được quá trình hình thành và phát triển của thị trường chứng khoán ở Việt Nam

1. Thị trường chứng khoán

Thời gian: 2 giờ

- 1.1. Giới thiệu về thị trường tài chính
- 1.2. Khái niệm TTCK
- 1.3. Cơ chế điều hành và giám sát TTCK
- 1.4. Các thành phần tham gia trên TTCK
- 1.5. Nguyên tắc hoạt động

2. Phân loại

Thời gian: 2 giờ

- 2.1. Căn cứ vào sự luân chuyển vốn
- 2.2. Căn cứ vào phương thức hoạt động của thị trường
3. Chức năng của TTCK
4. Các hành vi tiêu cực
5. Quá trình hình thành và phát triển của TTCK Việt Nam.

**Thực hành:*

Thời gian: 2 giờ

Chương 2: CỔ PHIẾU

Mục tiêu:

Nghiên cứu về các loại chứng khoán được lưu hành trên thị trường chứng khoán.

- Trình bày được khái niệm, đặc điểm và phân loại chứng khoán
- Trình bày được khái niệm và những đặc trưng của chứng khoán nợ
- Trình bày được khái niệm và những đặc trưng của chứng khoán vốn
- Trình bày được khái niệm và những đặc trưng của chứng khoán phái sinh

-Trình bày được công tác phát hành chứng khoán ra thị trường

-Định giá được cổ phiếu và trái phiếu

1. Tổng quan về chứng khoán

Thời gian: 0.5 giờ

1.1. Định nghĩa

1.2. Đặc điểm của chứng khoán

1.3. Phân loại chứng khoán

2. Chứng khoán nợ - Trái phiếu

Thời gian: 1.5 giờ

2.1. Khái niệm

2.2. Những đặc trưng của trái phiếu

2.3. Đặc điểm của trái phiếu

2.4. Điều kiện phát hành trái phiếu ở Việt Nam hiện nay

2.5. Phân loại trái phiếu

2.6. Lợi tức và rủi ro của trái phiếu

2.7. Các nhân tố ảnh hưởng giá trái phiếu

3. Chứng khoán vốn – cổ phiếu

Thời gian: 1.5 giờ

3.1 Cổ phiếu thường

3.1.1. Khái niệm

3.1.2. Đặc điểm

3.1.3. Điều kiện phát hành

3.1.4. Quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông thường

3.1.5. Các loại giá cổ phiếu

3.1.6. Các loại CP thường

3.1.7. Cổ tức

3.1.8. Lợi tức và rủi ro

3.1.9. Sự dao động giá chứng khoán

3.1.10. Nhân tố ảnh hưởng giá CP

3.1.11. Tác dụng của việc phát hành cổ phiếu

3.1.12. Lợi ích của việc đầu tư qua cổ phiếu

3.2. Cổ phiếu ưu đãi

Thời gian: 1 giờ

3.2.1. Khái niệm

3.2.2. Đặc điểm

3.2.3. Các loại CP ưu đãi

3.3. Chứng chỉ quỹ

Thời gian: 0.5 giờ

3.3.1. Khái niệm

3.3.2. Điều kiện chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng

3.3.3. Tính ưu việt của chứng chỉ quỹ

*** Thực hành**

Thời gian: 4 giờ

Chương 3: CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

Mục tiêu:

- Nghiên cứu về các công cụ phái sinh trên TTCK

-Trình bày được khái niệm và các đặc trưng của hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, chứng quyền, quyền mua cổ phần

1. Hợp đồng kỳ hạn

Thời gian: 1 giờ

1.1. Khái niệm

1.2. Sự khác nhau giữa hợp đồng kỳ hạn và hợp đồng giao ngay

2. Hợp đồng tương lai

Thời gian: 1 giờ

2.1. Khái niệm

2.2. Thị trường hợp đồng tương lai

2.3. Đặc điểm của hợp đồng tương lai

2.4. Cơ chế mua bán hợp đồng tương lai

2.5. Phân biệt giữa hợp đồng kỳ hạn và hợp đồng tương lai

2.6. Giá trị nhận được của hai bên trong hợp đồng tương lai

3. Hợp đồng quyền chọn

Thời gian: 1 giờ

3.1. Khái niệm

3.2. Các loại quyền chọn

3.3. Giá trị nhận được của quyền chọn mua vào lúc đáo hạn

3.4. Giá trị nhận được của quyền chọn bán vào lúc đáo hạn

3.5. Lợi nhuận và rủi ro trong options

4. Chứng quyền

Thời gian: 0.5 giờ

4.1. Khái niệm

4.2. Nội dung chứng quyền

4.3. Đặc điểm

4.4. Giá trị chứng quyền

5. Quyền mua cổ phần

Thời gian: 0.5 giờ

5.1. Khái niệm

5.2. Đặc điểm

* Thực hành

Thời gian: 3 giờ

* Kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

Chương 4: PHÁT HÀNH CHỨNG KHOÁN

Mục tiêu:

- Tìm hiểu về thị trường sơ cấp và công tác phát hành chứng khoán ra thị trường

- Trình bày được khái niệm, chức năng của thị trường sơ cấp

-Trình bày được công tác phát hành cổ phiếu của công ty cổ phần, Chính phủ

1. Giới thiệu thị trường chứng khoán sơ cấp

Thời gian: 1 giờ

1.1. Khái niệm

1.2. Chức năng

2. Phát hành cổ phiếu của công ty cổ phần

Thời gian: 2 giờ

2.1. Phân loại

2.2. Điều kiện phát hành chứng khoán lần đầu ra công chúng

2.3. Thuận lợi và bất lợi khi phát hành CK ra công chúng

2.4. Quy trình phát hành CK lần đầu ra công chúng

2.5. Bảo lãnh phát hành

3.Phát hành trái phiếu của Chính phủ

Thời gian: 1 giờ

3.1. Phương pháp đấu giá

3.2. Trình tự, thủ tục phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh & trái phiếu chính quyền địa phương tại VN

3.3. Điều hành lãi suất các loại trái phiếu phát hành

*** Thực hành**

Thời gian: 2 giờ

Chương 5: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Mục tiêu:

- Tìm hiểu về thị trường giao dịch thứ cấp mà cụ thể là Sở giao dịch chứng khoán (Thị trường giao dịch tập trung)

-Trình bày được khái niệm và các hình thức sở hữu của sở giao dịch

-Trình bày được mô hình tổ chức của sở giao dịch chứng khoán

-Trình bày được trình tự niêm yết chứng khoán

-Trình bày được các hoạt động giao dịch trên sở giao dịch chứng khoán

-Trình bày được hệ thống giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh

1. Sở giao dịch

Thời gian: 0.5 giờ

1.1. Khái niệm

1.2. Các hình thức sở hữu

2. Mô hình tổ chức của SGDCK

2.1. Hội đồng quản trị

2.2. Các vụ chức năng

2.3.Thành viên Sở giao dịch chứng khoán

3. Niêm yết chứng khoán

Thời gian: 0.5 giờ

3.1.Khái niệm

3.2. Mục đích của việc niêm yết

3.3. Phân loại niêm yết

3.4. Các tiêu chuẩn niêm yết

3.5. Thuận lợi và bất lợi của việc niêm yết chứng khoán

4. Hoạt động giao dịch trên SGDCK

Thời gian: 0.5 giờ

4.1. Kỹ thuật giao dịch

4.2. Quy trình giao dịch tại một TTCK tập trung

4.3. Phương thức giao dịch

4.4. Mở tài khoản

5. Hệ thống giao dịch tại SGDCK TP HCM

Thời gian: 0.5 giờ

5.1. Trình tự giao dịch

5.2. Phương thức giao dịch tại HOSE

5.3. Giao dịch CK của nhà đầu tư nước ngoài

*** Thực hành**

Thời gian: 3 giờ

Chương 6: THỊ TRƯỜNG PHI TẬP TRUNG

Mục tiêu

- Tìm hiểu về thị trường OTC (thị trường phi tập trung)
- Trình bày được khái niệm và tổ chức hoạt động của thị trường OTC

1. Hình thức tổ chức, chứng khoán giao dịch *Thời gian: 0.5 giờ*
2. Hệ thống các nhà tạo lập thị trường, Tổ chức và quản lý thị trường OTC *Thời gian: 0.5 giờ*
3. Cơ chế xác lập giá trên thị trường OTC *Thời gian: 0.5 giờ*
4. Vị trí và vai trò của TT OTC trong hệ thống TTCK *Thời gian: 0.5 giờ*
- * **Thực hành** *Thời gian: 2 giờ*
- * **Kiểm tra** *Thời gian: 1 giờ*

Chương 7: ĐỊNH GIÁ CHỨNG KHOÁN

Mục tiêu:

Định giá được các loại chứng khoán gồm: trái phiếu, cổ phiếu và phân tích sự biến động giá, lợi suất và rủi ro khi đầu tư chứng khoán

1. **Định giá trái phiếu** *Thời gian: 2 giờ*
 - 1.1. Phân biệt các loại trái phiếu
 - 1.2. Định giá trái phiếu không có kỳ hạn
 - 1.3. Định giá TP có kỳ hạn
 - 1.4. Phân tích sự biến động giá trái phiếu
 - 1.5. Phân tích rủi ro khi đầu tư trái phiếu
 - 1.6. Lợi suất đầu tư trái phiếu
2. **Định giá cổ phiếu ưu đãi** *Thời gian: 1 giờ*
3. **Định giá cổ phiếu thường** *Thời gian: 2 giờ*
 - 3.1. Ý tưởng chung
 - 3.2. Mô hình định giá – Mô hình chiết khấu cổ tức
 - 3.3. Phương pháp định giá theo tỷ số PE

- * **Thực hành** *Thời gian: 7 giờ*

Chương 8: PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN

Mục tiêu:

Phân tích rủi ro và lợi nhuận trong đầu tư chứng khoán nhằm xây dựng chiến lược đầu tư và quản lý danh mục đầu tư hiệu quả.

1. **Lợi nhuận và rủi ro trong đầu tư CK** *Thời gian: 1 giờ*
 - 1.1. Khái niệm đầu tư CK
 - 1.2. Các loại rủi ro trong đầu tư CK
 - 1.3. Rủi ro và hệ số Beta
 - 1.4. Đo lường rủi ro bằng độ lệch chuẩn
 - 1.5. Phương pháp đầu tư đa dạng hóa
2. **Chiến lược đầu tư** *Thời gian: 0.5 giờ*
 - 2.1. Lựa chọn chiến lược đầu tư
 - 2.2. Lựa chọn loại CK
3. **Quản lý danh mục đầu tư** *Thời gian: 0.5 giờ*

- 3.1. Quản lý danh mục trái phiếu
- 3.2. Quản lý danh mục đầu tư cổ phiếu

*** Thực hành**

Thời gian: 7 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

- Giáo trình, đề cương, giáo án, tài liệu tham khảo
- Mô hình học cụ: máy tính, máy chiếu
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung:

*** Kiến thức**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán

*** Kỹ năng**

Các bạn sinh viên có thể tác nghiệp kinh doanh chứng khoán trong các công ty chứng khoán, công ty niêm yết, quỹ đầu tư, ngân hàng và doanh nghiệp tại phòng đầu tư tài chính.

*** Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Thái độ: Chủ động tích cực trong lớp học.
- Chủ động tích cực tiếp cận các vấn đề liên quan tới thị trường chứng khoán trong hoạt động kinh tế hiện nay.

2. Phương pháp

- Kiểm tra lý thuyết các nội dung đã học
- Kiểm tra bài tập thực hành ở các chương
- Đánh giá trong quá trình học: kiểm tra theo hình thức: tự luận
- Đánh giá cuối học phần: kiểm tra theo hình thức: tự luận

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Chương trình được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng.
- Thời gian thực hiện là 45 giờ, giáo viên giảng các giờ lý thuyết đan xen các giờ thực hành

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần

- Hình thức giảng dạy chính của HỌC PHẦN: lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi dạy phải căn cứ vào nội dung từng bài học để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy
- Các bài tập thực hiện xây dựng theo từng chương

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

- Tổng quan về thị trường chứng khoán
- Cổ phiếu
- Chứng khoán phái sinh
- Phát hành chứng khoán
- Sở giao dịch chứng khoán
- Thị trường phi tập trung
- Định giá chứng khoán

4. Tài liệu cần tham khảo

4.1 Tài liệu chính

- Bùi Kim Yên, Thân Thị Thu Thủy. Thị trường chứng khoán. Nhà xuất bản thống kê, năm 2010.
- Bùi Kim Yên, Phân tích chứng khoán và quản lý danh mục đầu tư. Nhà xuất bản thống kê, năm 2009.

4.2 Tài liệu đọc thêm

- Nguyễn Đình Nhơn, Đầu tư chứng khoán cuộc chơi không dành cho người thiếu hiểu biết. nhà xuất bản Thống kê. Năm 2007.
- Joel Green Blatt, Vũ Việt Hằng (dịch giả). Công thức kỳ diệu chinh phục thị trường chứng khoán. Nhà xuất bản Lao động xã hội. Năm 2008.
- Hoàng Văn Hoan, Hoàng Ngọc Hải, Vũ Việt Hùng; Thị trường chứng khoán; NXB Khoa Học kỹ thuật; năm 2008.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần : Thẩm định dự án đầu tư

Mã học phần: 19

Thời gian học phần: 60 giờ (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA HỌC PHẦN:

- **Vị trí:** là học phần trang bị những kiến thức về thẩm định dự án đầu tư cho sinh viên. Học phần được thực hiện sau khi sinh viên đã hoàn thành học phần Tài chính doanh nghiệp
- **Tính chất:** Học phần bắt buộc đối với các sinh viên chuyên ngành tài chính.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

- **Kiến thức:**
 - + Trình bày những kiến thức cơ bản trong việc thẩm định dự án đầu tư
 - + Vận dụng những nội dung của lý thuyết để thực hiện 1 dự án đầu tư cho doanh nghiệp
- **Kỹ năng:**
 - + Xử lý được các vấn đề về hoạt động tài chính trên góc độ phương pháp luận thông qua các câu hỏi thảo luận, câu hỏi ôn tập trong quá trình học tập học phần
 - + Sử dụng kiến thức đã được nghiên cứu làm cơ sở cho việc nhận thức, học tập các môn chuyên môn của ngành và ứng dụng có hiệu quả vào hoạt động thực tiễn sau này.
- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**
 - + Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp lý luận với thực tiễn
 - + Có thái độ nghiêm túc, cách tiếp cận khoa học khi xem xét một vấn đề thuộc lĩnh vực tài chính.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Tổng quan 1. Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu học phần	3	3		

	2. Một số khái niệm căn bản				
2	Chương 2: Thiết lập dự án đầu tư 1. Vai trò và yêu cầu của một dự án đầu tư 2. Ba giai đoạn triển khai và thực hiện một dự án đầu tư 3. Bố cục của một dự án khả thi 4. Nghiên cứu một số nội dung cơ bản của dự án khả thi	12	6	6	
3	Chương 3: Lựa chọn dự án đầu tư 1. Xác định lãi suất tính toán 2. Các phương pháp tính khấu hao 3. Một số tiêu chuẩn dùng lựa chọn dự án đầu tư 4. Phân tích điểm hòa vốn 5. Lựa chọn dự án bằng phương pháp xếp hạng vấn đề	15	6	8	1
4	Chương 4: Quản lý thời gian thực hiện dự án 1. Phương pháp sơ đồ ganntt 2. Phương pháp sơ đồ mạng pert 3. Kiểm tra tiến độ thời gian thực hiện dự án 4. Xác suất thời gian hoàn thành dự án	8	4	4	
5	Chương 5: Quản lý chi phí thực hiện dự án 1. Kỹ thuật kiểm soát chi phí thực hiện dự án 2. Kỹ thuật tích hợp kiểm soát	15	6	9	

	công việc và chi phí với thời gian thực hiện dự án 3. Kiểm soát chi phí hoàn thành trước thời hạn 4. Phân tích earned value 5. Các loại chỉ số phản ánh tình hình thực hiện dự án 6. Dự báo chi phí thực tế của toàn bộ dự án 7. Quản lý tổng thể nhiều dự án bằng ma trận % hoàn thành				
6	Chương 6: Quản lý việc bố trí và điều hòa nguồn lực 1. Bố trí sử dụng nguồn lực thực hiện dự án 2. Điều hòa nguồn lực thực hiện dự án 3. Bố trí và điều hòa nhân lực thực hiện dự án	7	3	3	1
	Cộng	60	28	30	2

2. Nội dung chi tiết

1. TỔNG QUAN

Thời gian: 3 giờ

Mục tiêu:

- + *Hiểu các vấn đề căn bản về đầu tư.*
- + *Nắm tổng quát các qui trình của một dự án đầu tư*

1.1 Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu học phần

Thời gian: 1 giờ

1.1.1 Đối tượng nghiên cứu và nội dung của học phần

1.1.2 Nhiệm vụ nghiên cứu của học phần

1.1.3 Phương pháp nghiên cứu của học phần

1.2 Một số khái niệm căn bản

Thời gian: 2 giờ

1.2.1 Đầu tư

1.2.2 Dự án đầu tư

1.2.3 Lập dự án đầu tư

1.2.4 Thẩm định dự án đầu tư

1.2.5 Quản trị dự án đầu tư

2. THIẾT LẬP DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Thời gian: 12 giờ

Mục tiêu:

- + *Nắm vững ba giai đoạn của dự án*
- + *Cách bố trí một dự án*
- + *Nêu được các đặc tính của một dự án khả thi*

Lý thuyết**2.1 Vai trò và yêu cầu của một dự án đầu tư***Thời gian: 1 giờ*

2.1.1 Vai trò của dự án đầu tư

2.1.2 Yêu cầu của dự án đầu tư

2.2 Ba giai đoạn triển khai và thực hiện một dự án đầu tư*Thời gian: 1 giờ*

2.2.1 Giai đoạn tiền đầu tư

2.2.2 Giai đoạn thực hiện đầu tư

2.2.3 Giai đoạn đánh giá hậu dự án

2.3 Bố cục của một dự án khả thi*Thời gian: 2 giờ*

2.3.1 Mục lục của bản dự án

2.3.2 Lời mở đầu

2.3.3 Sự cần thiết phải đầu tư

2.3.4 Tóm tắt dự án

2.3.5 Phần nội dung chính của dự án

2.3.6 Kết luận và kiến nghị

2.3.7 Phần phụ lục

2.4 Nghiên cứu một số nội dung cơ bản của dự án khả thi*Thời gian: 2 giờ*

2.4.1 Nghiên cứu, phân tích thị trường

2.4.2 Nghiên cứu nội dung công nghệ kỹ thuật của dự án

2.4.3 Nghiên cứu nội dung tổ chức quản lý thực hiện của dự án

2.4.4 Phân tích hiệu quả tài chính dự án

2.4.5 Phân tích hiệu quả kinh tế - xã hội và môi trường của dự án

Thực hành: bài tập

*Thời gian: 6 giờ***3. LỰA CHỌN DỰ ÁN ĐẦU TƯ***Thời gian: 15 giờ***Mục tiêu:**

- + *Xác định các phương pháp, và chỉ tiêu để tính toán một dự án khả thi trên phương diện tài chính. Từ đó ra quyết định lựa chọn hay bác bỏ dự án.*

3.1 Xác định lãi suất tính toán*Thời gian: 1 giờ***3.2 Các phương pháp tính khấu hao***Thời gian: 1 giờ*

3.2.1 Phương pháp khấu hao theo đường thẳng

3.2.2 Phương pháp khấu hao theo số dư giảm dần có điều chỉnh

3.2.3 Phương pháp khấu hao theo số lượng, khối lượng sản phẩm.

3.3 Một số tiêu chuẩn dùng lựa chọn dự án đầu tư*Thời gian: 2 giờ*

3.3.1 Hiện giá thuần (NPV – Net Present Value)

3.3.2 Suất hoàn vốn nội bộ (IRR – Internal Rate of Returns)

3.3.3 Tỷ số lợi ích trên chi phí (B/C – Benefit-cost Ratio)

3.3.4 Thời gian hoàn vốn (PP – Pay-back Period)

3.4 Phân tích điểm hòa vốn (BEP-Break Even Point) *Thời gian: 2 giờ*

3.4.1 Khái niệm

3.4.2 Các loại điểm hòa vốn và cách tính

3.4.3 Ý nghĩa của điểm hòa vốn

3.4.4 Sử dụng chỉ tiêu điểm hòa vốn trong lựa chọn dự án

3.5 Lựa chọn dự án bằng phương pháp xếp hạng vấn đề

Bài tập

Thời gian: 8 giờ

Kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

4. QUẢN LÝ THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN

Thời gian: 8 giờ

Mục tiêu:

+ Hiểu rõ và sử dụng thành thạo phương pháp sơ đồ GANTT và sơ đồ PERT trong việc tính toán thời gian thực hiện dự án.

+ Nắm vững cách thức quản lý thời gian thực hiện dự án

Lý thuyết

Thời gian: 4 giờ

4.1 Phương pháp sơ đồ gantt

4.1.1 Lịch sử sơ đồ GANTT

4.1.2 Các bước vẽ một sơ đồ GANTT

4.1.3 Thí dụ minh họa

4.1.4 Ưu điểm của sơ đồ GANTT

4.1.5 Nhược điểm của sơ đồ GANTT

4.2 Phương pháp sơ đồ mạng pert

4.2.1 Lịch sử sơ đồ mạng PERT

4.2.2 Các ký hiệu trên sơ đồ PERT

4.2.3 Các quy tắc khi lập sơ đồ PERT

4.2.4 Các bước vẽ một sơ đồ PERT

4.2.5 Ưu điểm của sơ đồ PERT

4.2.6 Nhược điểm của sơ đồ PERT

4.2.7 Xác định thời gian thực hiện dự tính của một công việc và cả tiến trình trong sơ đồ PERT

4.3 Kiểm tra tiến độ thời gian thực hiện dự án

4.4 Xác suất thời gian hoàn thành dự án

4.4.1 Phương sai và độ lệch chuẩn thời gian thực hiện dự tính của một công việc

4.4.2 Phương sai và độ lệch chuẩn thời gian thực hiện dự tính của một tiến trình

4.4.3 Tính xác suất của khả năng hoàn thành dự án trước và sau thời hạn

4.4.4 Xác định thời gian hoàn thành dự án khi cho trước một giá trị xác suất

Thực hành:

Thời gian: 4 giờ

5. QUẢN LÝ CHI PHÍ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Thời gian: 15 giờ

Mục tiêu:

+ Nắm vững các kỹ thuật kiểm soát chi phí thực hiện dự án.

Lý thuyết

Thời gian: 6 giờ

5.1 Kỹ thuật kiểm soát chi phí thực hiện dự án

5.2 Kỹ thuật tích hợp kiểm soát công việc và chi phí với thời gian thực hiện dự án

5.2.1 Kỹ thuật tích hợp

5.2.2 Các trường hợp có thể xảy ra giữa chi phí với tiến độ thực hiện dự án

5.3 Kiểm soát chi phí hoàn thành trước thời hạn

5.3.1 Yêu cầu

5.3.2 Quy trình xác định chi phí rút ngắn thời gian hoàn thành dự án

5.4 Phân tích earned value

5.4.1 Khái niệm

5.4.2 Nội dung phân tích

5.5 Các loại chỉ số phản ánh tình hình thực hiện dự án

5.5.1 Chỉ số thực hiện chi phí

5.5.2 Chỉ số thực hiện tiến độ

5.5.2 Chỉ số hoàn thành khối lượng công việc

5.6 Dự báo chi phí thực tế của toàn bộ dự án

5.7 Quản lý tổng thể nhiều dự án bằng ma trận % hoàn thành

Bài tập

Thời gian: 9 giờ

6. QUẢN LÝ VIỆC BỐ TRÍ VÀ ĐIỀU HÒA NGUỒN LỰC

Thời gian: 6 giờ

Mục tiêu:

+ Hiểu rõ quá trình phân bổ và sử dụng nguồn lực cho hiệu quả.

Lý thuyết

Thời gian: 3 giờ

6.1 Bố trí sử dụng nguồn lực thực hiện dự án

6.1.1 Bố trí sử dụng nguồn lực trên sơ đồ GANTT

6.1.2 Bố trí sử dụng nguồn lực trên sơ đồ PERT cải tiến

6.2 Điều hoà nguồn lực thực hiện dự án

6.2.1 Xác định thời gian dự trữ (nhàn rỗi) của công việc

6.2.2 Các phương án điều hoà nguồn lực thực hiện dự án

6.3 Bố trí và điều hoà nhân lực thực hiện dự án

Thực hành:

Thời gian: 3 giờ

Kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo

- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Tài chính doanh nghiệp
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

Kiến thức:

- Trình bày những kiến thức cơ bản trong việc thẩm định dự án đầu tư
- Vận dụng những nội dung của lý thuyết để thực hiện 1 dự án đầu tư cho bản thân sinh viên

Kỹ năng:

- Xử lý được các vấn đề về hoạt động tài chính trên góc độ phương pháp luận thông qua các câu hỏi thảo luận, câu hỏi ôn tập trong quá trình học tập học phần.

- Sử dụng kiến thức đã được nghiên cứu làm cơ sở cho việc nhận thức, học tập các môn chuyên môn của ngành và ứng dụng có hiệu quả vào hoạt động thực tiễn sau này.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp lý luận với thực tiễn
- Có thái độ nghiêm túc, cách tiếp cận khoa học khi xem xét một vấn đề thuộc lĩnh vực tài chính.

2. Phương pháp

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
 - + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
 - + Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình Cao đẳng.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:*
 - Hình thức giảng dạy chính của học phần: lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
 - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

Học phần Quản lý dự án đầu tư bao gồm các vấn đề lý luận cơ bản liên quan đến hoạt động đầu tư trong doanh nghiệp. Nội dung cơ bản của học phần này là

nghiên cứu các bước thiết lập dự án đầu tư, các chỉ tiêu dùng lựa chọn dự án và các kỹ năng quản lý dự án của tổ chức...

4. *Tài liệu cần tham khảo:*

- **Sách, giáo trình chính:**

Giáo trình học phần Quản lý dự án đầu tư .Chủ biên: TS. GVC Phạm Xuân Giang

- **Tài liệu tham khảo:**

- + Vũ Công Tuấn – Quản trị dự án – Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư – Nhà xuất bản Thống Kê 2010.
- + Sách Phân tích hoạt động doanh nghiệp, Nguyễn Tấn Bình, NXB Thống kê, 2005
- + Vũ Công Tuấn – Phân tích kinh tế dự án đầu tư – Nhà xuất bản Tài Chính.
- + PGS. TS. Nguyễn Bạch Nguyệt – Giáo trình lập dự án đầu tư – NXB Đại học Kinh tế Quốc dân 2012
- + PGS. TS Từ Quang Phương - Giáo trình quản lý dự án –, Tái bản lần 4, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội 2010.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Đầu tư tài chính

Mã học phần: 20

Thời gian học phần: 60 giờ (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA HỌC PHẦN:

- **Vị trí:** Đây là học phần chuyên ngành vì vậy để người học nghiên cứu có hiệu quả đòi hỏi sinh viên phải có kiến thức nền tảng về kinh tế học, thị trường tài chính, quản lý tài chính, tài chính doanh nghiệp, đầu tư và kỹ năng phân tích.
- **Tính chất:** Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về đầu tư và các nguyên tắc đầu tư. Xây dựng kỹ năng phân tích và sử dụng kỹ năng để thực hiện đầu tư.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

- **Kiến thức**
 - + Quy luật biến động giá và các nhân tố ảnh hưởng đến giá chứng khoán và phương thức đầu tư chứng khoán trong nước và thế giới
 - + Phương pháp phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật dựa trên phần mềm để phân tích các mô hình, xu hướng biến động giá
 - + Phương thức giao dịch, mua bán và khớp lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán, xây dựng danh mục đầu tư và quản lý rủi ro trong hoạt động đầu tư
- **Kỹ năng**
 - + Giao dịch, mua bán và khớp lệnh trên sàn giao dịch vàng, xây dựng danh mục đầu tư và quản lý rủi ro trong hoạt động đầu tư
 - + Phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật dựa trên phần mềm để phân tích các mô hình, xu hướng biến động giá
 - + Đầu tư vàng trong nước và thế giới
- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm**
 - + Xác định được đúng mục tiêu của học phần
 - + Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Chương 1: Tổng quan về đầu	8	4	4	

	tư vàng, chứng khoán Forex, ứng dụng phần mềm hỗ trợ phân tích - Tổng quan về đầu tư vàng, chứng khoán Forex - Ứng dụng phần mềm hỗ trợ phân tích				
II	Chương 2: Tổng quan về phân tích cơ bản và cách giao dịch theo tin - Tổng quan về phân tích cơ bản. - Giao dịch theo tin	15	7	8	
III	Chương 3: Tổng quan về phân tích kỹ thuật - Giới thiệu tổng quan về phân tích kỹ thuật - Hướng dẫn phân tích kỹ thuật	16	7	8	1
IV	Chương 4: Ứng dụng kỹ thuật trong việc xác định xu hướng giao dịch và điểm vào lệnh - Ứng dụng kỹ thuật trong xác định xu hướng giao dịch - Điểm vào lệnh	11	5	6	
V	Chương 5: Cách quản lý rủi ro và lựa chọn phương pháp giao dịch. - Quản lý rủi ro - Lựa chọn phương pháp giao dịch	10	5	4	1
	Cộng	60	28	30	2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tổng quan về đầu tư vàng, chứng khoán Forex, ứng dụng phần mềm hỗ trợ phân tích

Mục tiêu:

- Giới thiệu lý do và mục tiêu học phần.
- Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu.

- Khái quát tổng thể chương trình học phần.
- Giới thiệu sơ lược về đầu tư vàng, chứng khoán Forex, ứng dụng phần mềm hỗ trợ phân tích

Nội dung:

Thời gian: 8 giờ

1. Tổng quan về đầu tư vàng, chứng khoán Forex.

Thời gian: 2 giờ

1.1. Đầu tư vàng

1.2. Chứng khoán Forex

2. Ứng dụng phần mềm hỗ trợ phân tích

Thời gian: 2 giờ

2.1. Giới thiệu phần mềm

2.2. Hướng dẫn sử dụng phần mềm

3. Thực hành

Thời gian: 4 giờ

Tìm hiểu và làm các bài tập về đầu tư Forex trên phần mềm ứng dụng hỗ trợ

Chương 2: Tổng quan về phân tích cơ bản và cách giao dịch theo tin

Mục tiêu:

- Tổng quan về phân tích cơ bản và cách giao dịch theo tin

Nội dung:

Thời gian: 15 giờ

1. Tổng quan về phân tích cơ bản.

Thời gian: 3 giờ

1.1. Tổng quan về phân tích cơ bản

1.2. Phân loại phân tích cơ bản.

1.3. Nội dung phân tích cơ bản.

2. Giao dịch theo tin

Thời gian: 4 giờ

2.1. Khái niệm giao dịch theo tin.

2.2. Giao dịch theo tin và ứng dụng

3. Thực hành

Thời gian: 8 giờ

Tìm hiểu và làm các bài tập phân tích cơ bản và cách giao dịch theo tin.

Chương 3: Tổng quan về phân tích kỹ thuật.

Mục tiêu:

- Giới thiệu về phân tích kỹ thuật và hướng dẫn phân tích kỹ thuật.

Nội dung:

Thời gian: 16 giờ

1. Giới thiệu tổng quan về phân tích kỹ thuật

Thời gian: 1 giờ

1.1. Phân tích kỹ thuật và các loại phân tích kỹ thuật

1.2. Vị trí, tác dụng của phân tích kỹ thuật

2. Hướng dẫn phân tích kỹ thuật

Thời gian: 2 giờ

2.1. Phân tích kỹ thuật và vai trò của phân tích kỹ thuật

2.2. Hướng dẫn các loại phân tích kỹ thuật

2.3. Phân tích từng loại phân tích kỹ thuật.

3. Thực hành

Thời gian: 8 giờ

Kiểm tra
Tìm hiểu và làm các bài tập phân tích kỹ thuật.

Thời gian: 2 giờ

Chương 4: Ứng dụng kỹ thuật trong việc xác định xu hướng giao dịch và điểm vào lệnh

Mục tiêu:

- Ứng dụng kỹ thuật trong việc xác định xu hướng giao dịch và điểm vào lệnh.

Nội dung:

Thời gian: 11 giờ

1. Ứng dụng kỹ thuật trong xác định xu hướng giao dịch

Thời gian: 2 giờ

1.1. Xu hướng giao dịch

1.2. Ứng dụng kỹ thuật trong xác định xu hướng giao dịch

2. Điểm vào lệnh

Thời gian: 3 giờ

2.1. Điểm vào lệnh

2.2. Giao dịch điểm vào lệnh và ứng dụng kỹ thuật

3. Thực hành

Thời gian: 6 giờ

Tìm hiểu và làm các bài tập ứng dụng kỹ thuật trong việc xác định xu hướng giao dịch và điểm vào lệnh.

Chương 5: Cách quản lý rủi ro và lựa chọn phương pháp giao dịch.

Mục tiêu:

- Quản lý rủi ro và lựa chọn phương pháp giao dịch

Nội dung:

Thời gian: 10 giờ

1. Quản lý rủi ro

Thời gian: 3.5 giờ

1.1. Giới thiệu rủi ro thường gặp

1.2. Phân tích rủi ro thường gặp

1.3. Quản lý rủi ro

1.4. Quản lý các rủi ro không thường gặp

2. Lựa chọn phương pháp giao dịch

Thời gian: 1.5 giờ

2.1. Phương pháp giao dịch

2.2. Lựa chọn phương pháp giao dịch phù hợp

3. Thực hành

Thời gian: 4 giờ

Tìm hiểu và làm các bài tập ứng dụng kỹ thuật trong việc quản lý rủi ro và lựa chọn phương pháp giao dịch.

4. Kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn phân tích tài chính doanh nghiệp
- Câu hỏi, bài tập thực hành

- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kinh nghiệm thực tế trong hoạt động đầu tư tài chính tại các doanh nghiệp. Có năng lực huấn luyện thực tế cho sinh viên.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- **Kiến thức**
 - + Quy luật biến động giá và các nhân tố ảnh hưởng đến giá vàng; phương thức đầu tư vàng trong nước và thế giới
 - + Phương pháp phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật dựa trên phần mềm để phân tích các mô hình, xu hướng biến động giá
 - + Phương thức giao dịch, mua bán và khớp lệnh trên sàn giao dịch vàng, xây dựng danh mục đầu tư và quản lý rủi ro trong hoạt động đầu tư
- **Kỹ năng**
 - + Giao dịch, mua bán và khớp lệnh trên sàn giao dịch vàng, xây dựng danh mục đầu tư và quản lý rủi ro trong hoạt động đầu tư
 - + Phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật dựa trên phần mềm để phân tích các mô hình, xu hướng biến động giá
 - + Đầu tư vàng trong nước và thế giới
- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm**
 - + Xác định được đúng mục tiêu của học phần
 - + Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

2. Phương pháp

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:*
 - Phương pháp giảng dạy: Giảng dạy lý thuyết song song các ví dụ minh họa cho từng chi tiết. Giới thiệu bài tập cho sinh viên để sinh viên làm bài tập ở nhà. Có một số buổi giải bài tập trên lớp ở những dạng cơ bản.
 - Tham khảo các tài liệu cho sinh viên nghiên cứu thêm ở nhà.
 - Làm bài tập lớn dựa trên những tình huống thực tế.

- Phân tích tình huống và đưa ra các biện pháp cụ thể
 - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
- Lưu ý về nội dung và đặc điểm các thị trường
 - Những điểm cần lưu ý khi đầu tư
 - Các phương pháp phân tích và ứng dụng vào thực tiễn
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
- Giáo trình Đầu tư tài chính do trường ĐH Kinh Tế TP.HCM biên soạn.
 - Giáo trình Đầu tư tài chính toán do các trường Đại Học cùng khối ngành biên soạn.
 - Các sản giao dịch tài chính. Báo phân tích tài chính liên quan..
 - Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Nghiệp vụ thanh toán quốc tế

Mã học phần: 21

Thời gian học phần: 60 giờ (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA HỌC PHẦN

- **Vị trí:** Nghiệp vụ thanh toán quốc tế là một học phần thuộc nhóm các học phần bắt buộc gồm những kiến thức chung về các nghiệp vụ kinh doanh quốc tế, các vấn đề thanh toán qua biên giới, về tỷ giá hối đoái được lập trong bộ hồ sơ thanh toán quốc tế phù hợp với các phương thức thanh toán quốc tế và thông lệ quốc tế.
- **Tính chất:** Cung cấp các kiến thức cơ bản về lý luận và nghiệp vụ trong lĩnh vực thanh toán quốc tế.

II. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

- Kiến thức

- + Nắm vững đối tượng nghiên cứu và những lý luận cơ bản về nghiệp vụ thanh toán quốc tế.
- + Hiểu các khái niệm, nguyên tắc và phương pháp tính hạch toán các nghiệp vụ thanh toán.
- + Lập được các chứng từ thanh toán quốc tế.

- Kỹ năng

- + Phân biệt được các phương thức thanh toán quốc tế, phương tiện thanh toán quốc tế, nghiệp vụ giao dịch hối đoái vv....
- + Viết được quy trình thanh toán của các hình thức thanh toán trong nền kinh tế thị trường và thanh toán quốc tế.
- + Lập được bộ chứng từ thanh toán quốc tế.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- + Nghiêm túc, cẩn thận, trung thực khi nghiên cứu.
- + Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp lý luận với thực tiễn.
- + Tuân thủ các luật và chế độ thanh toán quốc tế.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra

I	Tổng quan về nghiệp vụ thanh toán quốc tế 1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò thanh toán quốc tế 2. Cán cân thanh toán quốc tế 3. Các điều kiện trong thanh toán quốc tế	9	5	4	0
II	Tỷ giá hối đoái và nghiệp vụ giao dịch hối đoái 1. Khái niệm và phân loại tỷ giá hối đoái 2. Phương pháp yết tỷ giá hối đoái 3. Xác định tỷ giá theo phương pháp tính giá chéo 4. Các nghiệp vụ giao dịch hối đoái	12	6	6	0
III	Các phương tiện thanh toán quốc tế 1. Thương phiếu 2. Séc quốc tế 3. Giấy chuyển tiền 4. Thẻ ngân hàng	13	6	6	1
IV	Bộ chứng từ thanh toán quốc tế 1. Chứng từ tài chính 2. Chứng từ thương mại 3. Kiểm tra xử lý bộ chứng từ	16	6	10	
V	Các phương thức thanh toán quốc tế 1. Phương thức chuyển tiền và ghi sổ 2. Phương thức thanh toán bảo lãnh và tín dụng dự phòng 3. Phương thức thanh toán nhờ thu	10	5	4	1
	Cộng	60	28	30	2

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: TỔNG QUAN VỀ NGHIỆP VỤ THANH TOÁN QUỐC TẾ

Mục tiêu:

- Hiểu được khái niệm và vai trò thanh toán quốc tế.

- Hiểu được bản chất cán cân thanh toán quốc tế và các điều kiện trong thanh toán quốc tế.

- Hiểu được các biện pháp để cân bằng cán cân thanh toán quốc tế.

1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò thanh toán quốc tế

Thời gian: 1 giờ

1.1. Khái niệm về thanh toán quốc tế.

1.2. Đặc điểm của thanh toán quốc tế.

1.3. Vai trò của thanh toán quốc tế trong nền kinh tế.

2. Cán cân thanh toán quốc tế

Thời gian: 2.5 giờ

2.1. Khái niệm cán cân thanh toán quốc tế.

2.2. Nội dung cán cân thanh toán quốc tế.

2.3. Nguyên tắc lập cán cân thanh toán quốc tế và quy định tại Việt Nam.

2.4. Trạng thái cán cân thanh toán quốc tế và biện pháp để thăng bằng cán cân thanh toán quốc tế.

3. Các điều kiện trong thanh toán quốc tế.

Thời gian: 1 giờ

3.1. Các chủ thể tham gia thanh toán quốc tế.

3.2. Điều kiện về tiền tệ trong thanh toán quốc tế.

3.3. Điều kiện về thời gian thanh toán quốc tế.

4. Phương thức thanh toán quốc tế

Thời gian: 0.5 giờ

* Thực hành

Thời gian: 4 giờ

Chương 2: TỶ GIÁ HỒI ĐOÁI VÀ NGHIỆP VỤ GIAO DỊCH HỒI ĐOÁI

Mục tiêu:

- Hiểu được khái niệm và phân loại được tỷ giá hối đoái.

- Hiểu được phương pháp yết giá trực tiếp và gián tiếp.

- Hiểu được phương pháp xác định tỷ giá chéo đơn giản và tỷ giá chéo phức tạp.

- Hiểu được nội dung các nghiệp vụ giao dịch hối đoái.

1. Khái niệm và phân loại tỷ giá hối đoái.

Thời gian: 1.5 giờ

1.1. Khái niệm về tỷ giá hối đoái.

1.2. Cơ sở hình thành tỷ giá hối đoái.

1.3. Các loại tỷ giá.

1.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến tỷ giá hối đoái.

2. Phương pháp yết tỷ giá hối đoái

Thời gian: 1.5 giờ

2.1. Yết giá trực tiếp.

2.2. Yết giá gián tiếp.

3. Xác định tỷ giá theo phương pháp tính giá chéo

Thời gian: 1.5 giờ

3.1. Khái niệm.

3.2. Tỷ giá chéo đơn giản.

3.3. Tỷ giá chéo phức hợp.

4. Các nghiệp vụ giao dịch hối đoái

Thời gian: 1.5 giờ

4.1. Giao dịch giao ngay.

4.2. Giao dịch kỳ hạn.

4.3. Giao dịch hoán đổi.

4.4. Giao dịch quyền chọn.

5. Giao dịch tương lai

** Thực hành*

Thời gian: 6 giờ

Chương 3: CÁC PHƯƠNG TIỆN THANH TOÁN QUỐC TẾ

Mục tiêu:

- Hiểu được khái niệm và các nghiệp vụ liên quan đến thương phiếu, hối phiếu, lệnh phiếu.
- Hiểu được nội dung của séc, giấy chuyển tiền, thẻ ngân hàng.

1. Thương phiếu

Thời gian: 2 giờ

1.1. Khái niệm và phân loại thương phiếu

1.2. Hối phiếu

- Khái niệm và đặc điểm.
- Nội dung và cách lập hối phiếu.
- Các nghiệp vụ liên quan đến hối phiếu.

1.3. Lệnh phiếu

- Khái niệm và đặc điểm.
- Nội dung và cách lập lệnh phiếu.
- Các nghiệp vụ liên quan đến lệnh phiếu.

2. Séc quốc tế

Thời gian: 1 giờ

2.1. Khái niệm.

2.2. Nội dung và cách lập séc.

2.3. Quy trình lưu thông và thanh toán séc.

3. Giấy chuyển tiền

Thời gian: 1.5 giờ

3.1. Khái niệm.

3.2. Các loại giấy chuyển tiền.

4. Thẻ ngân hàng

Thời gian: 1.5 giờ

4.1. Khái niệm về thẻ ngân hàng

4.2. Các loại thẻ ngân hàng

** Thực hành*

Thời gian: 6 giờ

** Kiểm tra*

Thời gian: 1 giờ

Chương 4: BỘ CHỨNG TỪ THANH TOÁN QUỐC TẾ

Mục tiêu:

- Hiểu được nội dung bộ chứng từ tài chính, bộ chứng từ thương mại.
- Hiểu được phương pháp kiểm tra và xử lý bộ chứng từ thanh toán quốc tế

1. Chứng từ tài chính

Thời gian: 1.5 giờ

1.1. Hối phiếu.

1.2. Lệnh phiếu.

1.3. Séc.

1.4. Lệnh nhờ thu.

2. Chứng từ thương mại

Thời gian: 1.5 giờ

- 2.1. Hoá đơn thương mại.
- 2.2. Chứng từ vận tải.
- 2.3. Chứng từ bảo hiểm.
- 2.4. Các loại giấy chứng nhận hàng hoá.

3. Kiểm tra xử lý bộ chứng từ

Thời gian: 3 giờ

- 3.1. Ý nghĩa của bộ chứng từ thanh toán.
- 3.2. Kiểm tra bộ chứng từ thanh toán
- 3.3. Xử lý bộ chứng từ

*** Thực hành**

Thời gian: 10 giờ

Chương 5: CÁC PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN QUỐC TẾ

Mục tiêu:

- Hiểu được nội dung phương thức chuyển tiền.
- Hiểu được nội dung phương thức thanh toán bảo lãnh và tín dụng dự phòng.
- Hiểu được nội dung phương thức nhờ thu trơn và nhờ thu kèm chứng từ.

1. Phương thức chuyển tiền và ghi sổ

Thời gian: 1 giờ

- 1.1. Phương thức chuyển tiền.
- 1.2. Phương thức ghi sổ.

2. Phương thức thanh toán bảo lãnh và tín dụng dự phòng

Thời gian: 2 giờ

- 2.1. Phương thức bảo lãnh.
- 2.2. Phương thức tín dụng dự phòng.

3. Phương thức thanh toán nhờ thu

Thời gian: 2 giờ

- 3.1. Phương thức nhờ thu trơn.
- 3.2. Phương thức nhờ thu kèm chứng từ.

*** Thực hành**

Thời gian: 4 giờ

*** Kiểm tra**

Thời gian: 1 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

- Phòng học lý thuyết.
- Máy tính, máy projector.
- Đề cương, giáo án, bài giảng học phần, giáo trình và tài liệu tham khảo.
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác.
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Nghiệp vụ thanh toán quốc tế.
- Câu hỏi thảo luận và bài tập thực hành.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung

Kiến thức

- + Nắm vững đối tượng nghiên cứu và những lý luận cơ bản về nghiệp vụ thanh toán quốc tế.
- + Hiểu các khái niệm, nguyên tắc và phương pháp tính hạch toán các nghiệp vụ thanh toán.

+ Lập được các chứng từ thanh toán quốc tế.

- Kỹ năng

+ Phân biệt được các phương thức thanh toán quốc tế, phương tiện thanh toán quốc tế, nghiệp vụ giao dịch hối đoái vv....

+ Viết được quy trình thanh toán của các hình thức thanh toán trong nền kinh tế thị trường và thanh toán quốc tế.

+ Lập được bộ chứng từ thanh toán quốc tế.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm

+ Nghiêm túc, cẩn thận, trung thực khi nghiên cứu.

+ Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp lý luận với thực tiễn.

+ Tuân thủ các luật và chế độ thanh toán quốc tế.

2. Phương pháp

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tế.

- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.

- Đánh giá trong quá trình học.

+ Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm).

+ Thảo luận nhóm.

- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức vấn đáp hoặc viết (tự luận hoặc trắc nghiệm).

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. *Phạm vi áp dụng chương trình*: chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng. Tổng thời gian thực hiện học phần là 60h, giáo viên giảng các giờ lý thuyết kết hợp với các bài thực hành.

2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần*

- Hình thức giảng dạy chính của học phần: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm.

- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của bài học, xây dựng các bài tập thực hành cụ thể theo nội dung của từng chương, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. *Những trọng tâm cần chú ý*:

- Tỷ giá hối đoái và nghiệp vụ giao dịch hối đoái.

- Các phương tiện thanh toán quốc tế.

- Bộ chứng từ thanh toán quốc tế.

- Các phương thức thanh toán quốc tế.

4. *Tài liệu tham khảo*:

+ Giáo trình Thanh toán quốc tế - Đại học Ngoại thương, Chủ biên GS. NGUYỄN ĐÌNH XUÂN TRINH, NXB Lao động xã hội, 2006.

+ Giáo trình Thanh toán quốc tế - Đại học Kinh tế – Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, Tập PGS.TS Nguyễn Đăng Dờn, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2006.

- + Sách Thị trường ngoại hối Việt Nam – Trong tiến trình hội nhập – TS. Nguyễn Văn Tiến – NXB Thống kê 2002.
- + Giáo trình Tài chính quốc tế – Học viện Tài chính 2007.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Thực hành tin học ứng dụng tài chính ngân hàng

Mã học phần: 22

Thời gian học phần: 90 giờ (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 90 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA HỌC PHẦN:

- **Vị trí:** là học phần trang bị những kiến thức về ứng dụng công nghệ thông tin trong tài chính doanh nghiệp cho sinh viên. Học phần được thực hiện sau khi sinh viên đã hoàn thành học phần Tài chính doanh nghiệp
- **Tính chất:** Học phần bắt buộc đối với các sinh viên chuyên ngành tài chính.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

• Kiến thức

- Hiểu được ý nghĩa của các hàm ứng dụng trong phân tích tài chính.
- Biết được cách thức tính của các hàm tài chính.
- Dự báo được các kết quả tài chính.
- Quyết định được các phương án đầu tư kinh doanh tối ưu.
- Xử lý trình bày, báo cáo được các tài liệu chuyên ngành

• Kỹ năng

- Lập được các bảng tính toán dữ liệu tài chính theo yêu cầu của công việc.
- Xây dựng được cơ sở dữ liệu một cách logic, tự động và chuyên nghiệp theo yêu cầu thực tế, nghiệp vụ kinh tế phát sinh.
- Lập được mô hình kinh tế & tài chính trên Excel.
- Phân tích, thẩm định được các mô hình kinh tế & tài chính bằng các công cụ (phân tích rủi ro, phân tích mức độ tác động của các biến kinh tế, phân tích được các tình huống & kịch bản kinh tế...).

• Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp lý luận với thực tiễn
- Có thái độ nghiêm túc, cách tiếp cận khoa học khi xem xét một vấn đề thuộc lĩnh vực tài chính.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Các kỹ thuật ứng dụng cho văn bản trong ngân hàng 1.1 Kỹ thuật trình bày văn bản 1.2 Kỹ thuật trình bày trình chiếu báo cáo	10		10	
2	Chương 2: Những vấn đề chung khi sử dụng hàm tài chính 2.1 Định dạng dữ liệu 2.2 Những vấn đề chung về hàm 2.3 Cấu trúc hàm 2.4 Chọn và lập hàm 2.5 Những lưu ý khi sử dụng hàm tài chính 2.6 Cách nhập đối số 2.7 Cách đặt tên vùng dữ liệu 2.8 Một số thao tác cơ bản khi sử dụng hàm tài chính 2.9 Cách tạo hàm tài chính mới qua công cụ VBA 2.10 Các đối số và lỗi thường xuất hiện trong hàm tài chính	10		10	
3	Chương 3: Các hàm tài chính trong excel 3.1 Nhóm hàm dòng tiền 3.2 Nhóm hàm đánh giá hiệu quả vốn đầu tư 3.3 Nhóm hàm khấu hao tài sản cố định 3.4 Nhóm hàm đầu tư chứng khoán	20		20	
4	Chương 4: Một số kỹ thuật ứng dụng trong việc báo cáo 4.1 Lập báo cáo, tổng hợp dữ liệu 4.2 Sử dụng biểu đồ để báo cáo	20		20	

	4.3 Thiết kế giao diện ứng dụng với Form Control, Macro				
5	Chương 5: Giới thiệu các công cụ ứng dụng trong tài chính ngân hàng 5.1 Goal Seek: hàm mục tiêu 5.2 Solver: tìm phương án tối ưu 5.3 Data Table: phân tích rủi ro 5.4 Scenarios: phân tích tình huống 5.5 Crystal Ball: mô phỏng và phân tích trong tài chính ngân hàng	10		10	
6	Chương 6: Ứng dụng các công cụ giải các bài toán tài chính 6.1 Ứng dụng Goal Seek 6.2 Ứng dụng Solver 6.3 Ứng dụng Data Table 6.4 Ứng dụng Scenarios 6.5 Ứng dụng Crystal Ball	20		20	
Tổng cộng		90		90	

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: CÁC KỸ THUẬT ỨNG DỤNG CHO VĂN BẢN TRONG NGÂN HÀNG

Mục tiêu:

- Thành thạo kỹ thuật trình bày văn bản và kỹ thuật trình chiếu báo cáo thuộc lĩnh vực tài chính ngân hàng.

Thực hành

Thời gian: 10 giờ

1.1 Kỹ thuật trình bày văn bản

Thời gian: 5 giờ

1.1.1 Định dạng trang giấy

1.1.2 Thiết kế một thư quảng cáo (Mail Merge)

1.1.3 Thiết kế một văn bản báo cáo (Trình bày báo cáo tốt nghiệp)

1.1.4 Thiết lập mục lục tự động

1.1.5 Thiết lập header/ footer cho từng chương trong một tập tin văn bản

1.2 Kỹ thuật trình bày trình chiếu báo cáo

Thời gian: 5 giờ

1.2.1 Các hiệu ứng

1.2.1.1 Hiệu ứng cho từng thành phần

1.2.1.2 Hiệu ứng trên từng Slide

- 1.2.2 Thiết lập thời gian trình chiếu tự động
- 1.2.3 Thiết lập các nút lệnh điều khiển
- 1.2.4 Phong cách trình chiếu

Chương 2. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG KHI SỬ DỤNG HÀM TÀI CHÍNH

Mục tiêu:

- Thành thạo định dạng các loại dữ liệu, và các kỹ thuật xử lý dữ liệu để đưa vào tính toán các hàm

Thực hành

Thời gian: 10 giờ

- | | |
|---|-------------------------|
| 2.1 Định dạng dữ liệu | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 2.2 Những vấn đề chung về hàm | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 2.3 Cấu trúc hàm | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 2.4 Chọn và lập hàm | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 2.5 Những lưu ý khi sử dụng hàm tài chính | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 2.6 Cách nhập đối số | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 2.7 Cách đặt tên vùng dữ liệu | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 2.8 Một số thao tác cơ bản khi sử dụng hàm tài chính | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 2.9 Cách tạo hàm tài chính mới qua công cụ VBA | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 2.10 Các đối số và lỗi thường xuất hiện trong hàm tài chính | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |

Chương 3. CÁC HÀM TÀI CHÍNH TRONG EXCEL

Mục tiêu:

- Xử lý và tính toán thành thạo các dữ liệu liên quan đến nhóm dòng tiền, đánh giá hiệu quả vốn đầu tư, nhóm khấu hao tài sản cố định, nhóm các hàm đầu tư chứng khoán.

Thực hành

Thời gian: 20 giờ

- | | |
|---|-------------------------|
| 3.1 Nhóm hàm dòng tiền | <i>Thời gian: 5 giờ</i> |
| 3.1.1 Hàm FV | |
| 3.1.2 Hàm PV | |
| 3.1.3 Hàm PMT | |
| 3.1.4 Hàm IPMT | |
| 3.1.5 Hàm PPMT | |
| 3.1.6 Hàm NPER | |
| 3.1.7 Hàm RATE | |
| 3.1.8 Hàm EFFECT | |
| 3.1.9 Hàm NOMINAL | |
| 3.1.10 Hàm FVSHEDULE | |
| 3.2 Nhóm hàm đánh giá hiệu quả vốn đầu tư | <i>Thời gian: 5 giờ</i> |
| 3.2.1 Hàm NPV | |

- 3.2.2 Hàm IRR
- 3.3 Nhóm hàm khấu hao tài sản cố định *Thời gian: 5 giờ*
 - 3.3.1 Hàm SLN
 - 3.3.2 Hàm SYD
 - 3.3.3 Hàm DB
 - 3.3.4 Hàm DDB
- 3.4 Nhóm hàm đầu tư chứng khoán *Thời gian: 5 giờ*
 - 3.4.1 Hàm ACCRINTM
 - 3.4.2 Hàm INTRATE
 - 3.4.3 Hàm RECEIVED
 - 3.4.4 Hàm DISC

Chương 4. MỘT SỐ KỸ THUẬT ỨNG DỤNG TRONG VIỆC BÁO CÁO

Mục tiêu:

- Thành thạo các dạng biểu đồ trong trình bày và lập báo cáo tài chính

Thực hành *Thời gian: 20 giờ*

- 4.1 Lập báo cáo, tổng hợp dữ liệu *Thời gian: 10 giờ*
 - 4.1.1 Pivot Table
 - 4.1.2 SubTotal
 - 4.1.3 Consolidate
- 4.2 Sử dụng biểu đồ để báo cáo *Thời gian: 5 giờ*
- 4.3 Thiết kế giao diện ứng dụng với Form Control, Macro *Thời gian: 5 giờ*

Chương 5. GIỚI THIỆU CÁC CÔNG CỤ ỨNG DỤNG TRONG TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Mục tiêu:

- Nắm vững cách sử dụng các hàm trong tài chính ngân hàng

Thực hành: *Thời gian: 10 giờ*

- 5.1 Goal Seek: hàm mục tiêu
- 5.2 Solver: tìm phương án tối ưu
- 5.3 Data Table: phân tích rủi ro
- 5.4 Scenarios: phân tích tình huống
- 5.5 Crystal Ball: mô phỏng và phân tích trong tài chính ngân hàng

Chương 6. ỨNG DỤNG CÁC CÔNG CỤ GIẢI CÁC BÀI TOÁN TÀI CHÍNH

Mục tiêu:

- Nắm vững cách sử dụng các hàm trong tài chính

Thực hành *Thời gian: 20 giờ*

- 6.1 Ứng dụng Goal Seek *Thời gian: 4 giờ*

- 6.1.1 Bài toán điểm hoà vốn, phân tích và lập kế hoạch
- 6.1.2 Bài toán tìm giao điểm giữa đường cung và đường cầu
- 6.2 Ứng dụng Solver *Thời gian: 4 giờ*
 - 6.2.1 Xác định giá trị tối ưu
 - 6.2.2 Bài toán qui hoạch tuyến tính (Linear Programming)
- 6.3 Ứng dụng Data Table *Thời gian: 4 giờ*
 - 6.3.1 Phân tích độ nhạy một chiều
 - 6.3.2 Phân tích độ nhạy hai chiều
- 6.4 Ứng dụng Scenarios *Thời gian: 4 giờ*
 - 6.4.1 Bài toán phân tích tình huống trong sản xuất kinh doanh
 - 6.4.2 Bài toán phân tích tình huống trong tài chính
- 6.5 Ứng dụng Crystal Ball *Thời gian: 4 giờ*
 - 6.5.1 Bài toán tĩnh
 - 6.5.2 Bài toán động
 - 6.5.3 Phân tích và Lập báo cáo Thực hành

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

- Phòng học thực hành (phòng máy tính)
- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung

• Kiến thức

- Hiểu được ý nghĩa của các hàm ứng dụng trong phân tích tài chính.
- Biết được cách thức tính của các hàm tài chính.
- Dự báo được các kết quả kinh tế.
- Quyết định được các phương án đầu tư kinh doanh tối ưu.
- Xử lý trình bày, báo cáo được các tài liệu chuyên ngành

• Kỹ năng

- Lập được các bảng tính toán dữ liệu tài chính theo yêu cầu của công việc.
- Xây dựng được cơ sở dữ liệu một cách logic, tự động và chuyên nghiệp theo yêu cầu thực tế, nghiệp vụ kinh tế phát sinh.
- Lập được mô hình kinh tế & tài chính trên Excel.
- Phân tích, thẩm định được các mô hình kinh tế & tài chính bằng các công cụ (phân tích rủi ro, phân tích mức độ tác động của các biến kinh tế, phân tích được các tình huống & kịch bản kinh tế...).

• Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp lý luận với thực tiễn
- Có thái độ nghiêm túc, cách tiếp cận khoa học khi xem xét một vấn đề thuộc lĩnh vực tài chính.

2. Phương pháp

- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra bài tập thực hành trên máy, Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức thực hành trên máy

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình Trung cấp.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:*

- Hình thức giảng dạy chính của học phần: thực hành ở phòng máy tính
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

Cung cấp kiến thức công cụ Data table ứng dụng phân tích sự tác động của các biến kinh tế, công cụ Goal seek để xác định các giá trị của biến kinh tế cần đạt được trong mô hình tài chính & kinh tế, công cụ Scenarios ứng dụng để phân tích các kịch bản và tình huống kinh tế, công cụ solver ứng dụng xây dựng và lựa chọn các phương án tối ưu, công cụ Data Analys & Crystal Ball ứng dụng trong việc phân tích rủi ro và dự báo. Ngoài ra chương trình còn cung cấp kiến thức về các công cụ lệnh tích hợp sẵn, kiến thức Macro và kiến thức VBA để hỗ trợ việc xây dựng cơ sở dữ liệu tự động trong mô hình tài chính & kinh tế

4. *Tài liệu cần tham khảo:*

-Sách, giáo trình chính:

[1] Bài giảng Tin Học Ứng Dụng Tài Chính Ngân Hàng – Khoa Kinh Tế

-Tài liệu tham khảo:

[1]. Danielle Stein Fairhurst (2012), Using Excel for Business Analysis: A Guide to Financial Modelling Fundamentals, John Wiley & Sons.

[2]. Bill Jelen (2011), Learn Excel 2007 Through Excel 2010 from Mr.Excel: Master Pivot Tables, Subtotals, Charts, VLOOKUP, IF, Data Analysis and Much More!, Tickling Keys, Inc.

[3]. Curtis Frye (2010), Microsoft Excel 2010: Step by Step, Microsoft Press.

[4]. Đoàn Công Hùng, Trần Ngọc Hoa, Mark Dodge & Craig Stinson, Microsoft Excel toàn tập 2000, Nhà xuất bản Trẻ, Năm 2000.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Phân tích báo cáo tài chính

Mã học phần: 23

Thời gian học phần: 60 giờ (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ VÀ TÍNH CHẤT HỌC PHẦN

* Vị trí

Đây là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong nội dung chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng, được bố trí giảng dạy sau các môn: kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, tài chính doanh nghiệp 1, tài chính doanh nghiệp 2 ...

* Tính chất

- Học phần cung cấp phương tiện để người học lý giải được các vấn đề liên quan đến hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp
- Học phần cung cấp kiến thức nền tảng để giúp người học nghiên cứu sâu hơn vào những môn chuyên ngành

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Sau khi học xong học phần này sinh viên sẽ có khả năng:

* Kiến thức

- Trình bày các nội dung và ý nghĩa của việc phân tích báo cáo tài chính.
- Nêu lên và sử dụng được các kỹ thuật phân tích báo cáo tài chính.
- Liệt kê được mối quan hệ giữa các báo cáo tài chính.

* Kỹ năng

- Phân tích được một số nội dung chủ yếu trong báo cáo tài chính như khái quát tình hình tài chính, khả năng thanh toán, hiệu quả hoạt động, tình hình đầu tư và cơ cấu tài chính.
- Vận dụng các kỹ thuật và công thức để tính toán, phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp được thể hiện qua báo cáo tài chính.

* Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có thái độ tích cực học tập, tự rèn luyện để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công việc.
- Xây dựng được ý thức trách nhiệm trong nghề nghiệp sau này.

III. NỘI DUNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

4. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

STT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (Giờ)
-----	----------------------------	-----------------

		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Chương 1: TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH 1. Giới thiệu về báo cáo tài chính 1. Hệ thống các báo cáo tài chính Việt Nam 1. Đọc và hiểu báo cáo tài chính	3	1.5	1.5	
II	Chương 2: TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY 1. Ý nghĩa và mục đích phân tích báo cáo tài chính. 2. Tài liệu và hướng dẫn phân tích 3. Nội dung phân tích báo cáo tài chính 4. Các phương pháp phân tích tài chính 5. Phương pháp phân tích dự báo	6	3	3	
III	Chương 3: CÁC PHƯƠNG PHÁP KỸ THUẬT SỬ DỤNG CHỦ YẾU TRONG PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH 1. Các phương pháp sử dụng trong phân tích báo cáo tài chính của công ty 2. Phương pháp so sánh ứng dụng trong phân tích báo cáo tài chính trong công ty 3. Phương pháp phân tích mức độ ảnh hưởng các nhân tố đến hiện tượng kinh tế 4. Phân tích dự báo bằng phương trình hồi quy 5. Ứng dụng excel trong kỹ thuật phân tích dự báo	12	5	6	1

	6. Ứng dụng excel trong phân tích rủi ro				
IV	Chương 4: PHÂN TÍCH KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 1. Phân tích chung tình hình tài chính 2. Phân tích báo cáo tài chính theo chiều ngang 3. Phân tích báo cáo tài chính theo chiều dọc 4. Phân tích xu hướng của báo cáo tài chính	8	4	4	
V	Chương 5: Phân tích khả năng thanh toán (tests of liquidity) 1. Phân tích khả năng thanh toán (liquidity analysis) 2. Phân tích khả năng thanh toán nhanh bằng tiền (cash ratio) 3. Phân tích khả năng thanh toán hiện thời 4. Phân tích khả năng thanh toán nhanh	10	5	5	
VI	Chương 6: Phân tích hiệu quả hoạt động (asset utilization) 1. Vòng quay hàng tồn kho (inventory turnover) 2. Vòng quay khoản phải thu (receivable turnover) 3. Vòng quay tài sản ngắn hạn (current Assets Turnover) 4. Vòng quay tài sản dài hạn (long-term assets turnover) 5. Vòng quay tổng tài sản (Total assets turnover)	10	4	5	1
VII	Chương 7: Phân tích tình hình đầu tư và cơ cấu tài chính 7.1. Tỷ số nợ trên tổng tài sản 2. Tỷ số nợ so với vốn chủ sở hữu	6	3	3	

	3. Tỷ số khả năng trả lãi hay tỷ số trang trải lãi vay 4. Tỷ số khả năng trả nợ 5. Phân tích các đòn bẩy kinh tế				
VIII	Chương 8: Phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ 8.1. Tổng quan về báo cáo lưu chuyển tiền tệ 2. Nội dung của báo cáo ngân lưu 3. Các phương pháp tính toán dòng ngân lưu 4. Một số giao dịch thông thường và sự ảnh hưởng đến dòng ngân lưu 5. Phân tích báo cáo ngân lưu	5	2.5	2.5	
	Tổng cộng	60	28	30	2

5. Nội dung chi tiết

Chương 1: TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mục tiêu:

- Trình bày cơ sở lập, quy trình lập và các nội dung của báo cáo tài chính theo quy định của hệ thống kế toán Việt Nam.
- Nêu lên được đầy đủ về các nguyên tắc kế toán.
- Liệt kê được mối liên hệ giữa các báo cáo tài chính, cơ sở hình thành và cơ sở để đưa các giao dịch phát sinh vào các khoản mục trên báo cáo tài chính.

1. Giới thiệu về báo cáo tài chính

Thời gian: 0.5 giờ

- 1.1. Khái niệm và mục đích của báo cáo tài chính
- 1.2. Nguyên tắc lập và trình bày báo cáo tài chính
- 1.3. Các đặc điểm chất lượng và giới hạn của báo cáo tài chính
- 1.4. Các yêu cầu đối với thông tin trong báo cáo tài chính trên thị trường chứng khoán

2. Hệ thống các báo cáo tài chính Việt Nam

Thời gian: 0.5 giờ

- 2.1. Bảng cân đối kế toán
- 2.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (báo cáo thu nhập)
- 2.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (báo cáo ngân lưu)
- 2.4. Thuyết minh báo cáo tài chính

3. Đọc và hiểu báo cáo tài chính

Thời gian: 0.5 giờ

- 3.1. Đọc và hiểu nội dung bảng cân đối kế toán
- 3.2. Đọc và hiểu nội dung báo cáo kết quả kinh doanh
- 3.3. Đọc và hiểu nội dung báo cáo lưu chuyển tiền tệ

- 3.4. Đọc và hiểu thuyết minh báo cáo tài chính
3.5. Đọc và hiểu mối quan hệ giữa các báo cáo tài chính

*** Thực hành:**

Thời gian: 1.5 giờ

Chương 2: TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

Mục tiêu:

- Nêu lên được mục đích và ý nghĩa của việc phân tích báo cáo tài chính.
- Trình bày được các tài liệu được sử dụng để phân tích báo cáo tài chính, tiến trình thực hiện, các bước áp dụng, các phương pháp và nội dung phân tích báo cáo tài chính.
- Liệt kê được các nội dung, các phương pháp phân tích báo cáo tài chính.

1. Ý nghĩa và mục đích phân tích báo cáo tài chính.

Thời gian: 0.5 giờ

- 1.1. Khái niệm phân tích báo cáo tài chính
- 1.2. Ý nghĩa việc phân tích báo cáo tài chính
- 1.3. Mục đích của việc phân tích báo cáo tài chính
- 1.4. Phân tích báo cáo tài chính - phơi bày hay che giấu

2. Tài liệu và hướng dẫn phân tích

Thời gian: 0.5 giờ

- 2.1. Tài liệu phân tích báo cáo tài chính
- 2.2. Hướng dẫn thực hiện phân tích báo cáo tài chính
- 2.3. Phương pháp phân tích báo cáo tài chính
- 2.4. Phân tích báo cáo tài chính (phân tích cơ bản)
- 2.5. Tầm quan trọng của việc phân tích các hệ số tài chính

3. Nội dung phân tích báo cáo tài chính

Thời gian: 0.5 giờ

- 3.1. Phân tích khái quát tình hình tài chính
- 3.2. Phân tích các chỉ tiêu chủ yếu về tình hình tài chính
- 3.3. Phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ

4. Các phương pháp phân tích tài chính

Thời gian: 1 giờ

- 4.1. Phân tích theo chiều ngang
- 4.2. Phân tích xu hướng
- 4.3. Phân tích theo chiều dọc (phân tích theo qui mô chung)
- 4.4. Phân tích các tỷ số chủ yếu
- 4.5. Phương pháp liên hệ cân đối

5. Phương pháp phân tích dự báo

Thời gian: 0.5 giờ

- 5.1. Phương pháp dự báo theo dạng bình phương bé nhất
- 5.2. Phương pháp dự báo theo tỷ lệ % so với doanh thu
- 5.3. Phương pháp dự báo cảm tính

*** Thực hành:**

Thời gian: 3 giờ

Chương 3: CÁC PHƯƠNG PHÁP KỸ THUẬT SỬ DỤNG CHỦ YẾU TRONG PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mục tiêu:

- Vận dụng các phương pháp kỹ thuật trong phân tích báo cáo tài chính.
- Giải thích được ứng dụng của các phương pháp này trong phân tích báo cáo tài chính.

1. Các phương pháp sử dụng trong phân tích báo cáo tài chính của công ty

Thời gian: 1 giờ

- 1.1. Phương pháp so sánh
- 1.2. Phương pháp phân tích mức độ ảnh hưởng các nhân tố
- 1.3. Phương pháp hồi quy

2. Phương pháp so sánh ứng dụng trong phân tích báo cáo tài chính trong công ty

Thời gian: 1 giờ

- 2.1. Phương pháp so sánh số tuyệt đối
- 2.2. Phương pháp so sánh số tương đối

3. Phương pháp phân tích mức độ ảnh hưởng các nhân tố đến hiện tượng kinh tế

Thời gian: 1 giờ

- 3.1. Phương pháp thay thế liên hoàn
- 3.2. Phương pháp số chênh lệch
- 3.3. Phương pháp hiệu số %
- 3.4. Phương pháp liên hoàn cân đối

4. Phân tích dự báo bằng phương trình hồi quy

Thời gian: 1 giờ

- 4.1. Phân tích dự báo bằng phương trình hồi quy tuyến tính đơn biến
- 4.2. Phân tích dự báo bằng phương trình hồi quy tuyến tính đa biến

5. Ứng dụng excel trong kỹ thuật phân tích dự báo

Thời gian: 0.5 giờ

- 5.1. Các giá trị thống kê mô tả
- 5.2. Giải thích tóm tắt về các thống số thống kê
- 5.3. Ví dụ minh họa

6. Ứng dụng excel trong phân tích rủi ro

Thời gian: 0.5 giờ

- 6.1. Phân tích xác định (Deterministic)
- 6.2. Phân tích xác suất (Probabilistic)

*** Thực hành:**

Thời gian: 6 giờ

*** Kiểm tra:**

Thời gian: 1 giờ

Chương 4: PHÂN TÍCH KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Mục tiêu:

- Nêu lên những nội dung cơ bản trong việc phân tích tình hình tài chính.
- Thực hiện được việc phân tích báo cáo tài chính theo các phương thức.

1. Phân tích chung tình hình tài chính

Thời gian: 1 giờ

1.1 Đánh giá khái quát sự biến động về tài sản và nguồn vốn

1.2 Phân tích tính cân đối giữa tài sản và nguồn vốn

2. Phân tích báo cáo tài chính theo chiều ngang

Thời gian: 1 giờ

2.1 Khái niệm

2.2 Công thức và cách tính

2.3 Giải thích và ý nghĩa

2.4 Tình huống nghiên cứu

2.5 Nhận xét và đánh giá

3. Phân tích báo cáo tài chính theo chiều dọc

Thời gian: 1 giờ

3.1 Khái niệm

3.2 Công thức và cách tính

3.3 Giải thích và ý nghĩa

3.4 Tình huống nghiên cứu

3.5 Nhận xét và đánh giá

4. Phân tích xu hướng của báo cáo tài chính

Thời gian: 1 giờ

4.1 Khái niệm

4.2 Công thức và cách tính

4.3 Giải thích và ý nghĩa

4.4 Tình huống nghiên cứu

4.5 Nhận xét và đánh giá

*** Thực hành:**

Thời gian: 4 giờ

Chương 5: PHÂN TÍCH KHẢ NĂNG THANH TOÁN (TESTS OF LIQUIDITY)

Mục tiêu:

- Trình bày được các chỉ tiêu phân tích khả năng thanh toán.

- Vận dụng các công thức và cách tính toán để đưa ra các chỉ số phản ánh khả năng thanh toán của doanh nghiệp.

1. Phân tích khả năng thanh toán (liquidity analysis)

Thời gian: 1 giờ

1.1 Phân tích các khoản phải thu (receivables analysis)

1.2 Phân tích các khoản thu phải trả (payables analysis)

2. Phân tích khả năng thanh toán nhanh bằng tiền (cash ratio)

Thời gian: 1.5 giờ

2.1 Khái niệm

2.2 Công thức và cách tính

2.3 Giải thích và ý nghĩa

2.4 Tình huống nghiên cứu

2.5 Nhận xét và đánh giá

3. Phân tích khả năng thanh toán hiện thời

Thời gian: 1.5 giờ

3.1 Khái niệm

3.2 Công thức và cách tính

- 3.3 Giải thích và ý nghĩa
- 3.4 Tình huống nghiên cứu
- 3.5 Nhận xét và đánh giá

4. Phân tích khả năng thanh toán nhanh

Thời gian: 1 giờ

- 4.1 Khái niệm
- 4.2 Công thức và cách tính
- 4.3 Giải thích và ý nghĩa
- 4.4 Tình huống nghiên cứu
- 4.5 Nhận xét và đánh giá

*** Thực hành:**

Thời gian: 5 giờ

Chương 6: PHÂN TÍCH HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG (ASSET UTILIZATION)

Mục tiêu:

- Trình bày các chỉ tiêu phân tích hiệu quả hoạt động.
- Thực hiện tính toán các chỉ số phản ánh hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

1. Vòng quay hàng tồn kho (inventory turnover)

Thời gian: 1 giờ

- 1.1 Khái niệm
- 1.2 Công thức và cách tính
- 1.3 Giải thích và ý nghĩa
- 1.4 Tình huống nghiên cứu
- 1.5 Nhận xét và đánh giá

2. Vòng quay khoản phải thu (receivable turnover)

Thời gian: 1 giờ

- 2.1 Khái niệm
- 2.2 Công thức và cách tính
- 2.3 Giải thích và ý nghĩa
- 2.4 Tình huống nghiên cứu
- 2.5 Nhận xét và đánh giá

3. Vòng quay tài sản ngắn hạn (current Assets Turnover)

Thời gian: 0.5 giờ

- 3.1 Khái niệm
- 3.2 Công thức và cách tính
- 3.3 Giải thích và ý nghĩa
- 3.4 Tình huống nghiên cứu
- 3.5 Nhận xét và đánh giá

4. Vòng quay tài sản dài hạn (long-term assets turnover)

Thời gian: 0.5 giờ

- 4.1 Khái niệm
- 4.2 Công thức và cách tính
- 4.3 Giải thích và ý nghĩa
- 4.4 Tình huống nghiên cứu
- 4.5 Nhận xét và đánh giá

5. Vòng quay tổng tài sản (Total assets turnover)

Thời gian: 1 giờ

- 5.1 Khái niệm

5.2 Công thức và cách tính

5.3 Giải thích và ý nghĩa

5.4 Tình huống nghiên cứu

5.5 Nhận xét và đánh giá

*** Thực hành:**

Thời gian: 5 giờ

*** Kiểm tra:**

Thời gian: 1 giờ

Chương 7: PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ CƠ CẤU TÀI CHÍNH

Mục tiêu:

- Liệt kê công thức tính các chỉ tiêu liên quan đến tình hình đầu tư và cơ cấu tài chính của doanh nghiệp.

- Vận dụng để tính toán và phân tích tình hình đầu tư và phân bổ cơ cấu tài chính của doanh nghiệp.

1. Tỷ số nợ trên tổng tài sản

Thời gian: 0.5 giờ

1.1. Khái niệm

1.2. Công thức và cách tính

1.3. Giải thích và ý nghĩa

1.4. Tình huống nghiên cứu

1.5. Nhận xét và đánh giá

2. Tỷ số nợ so với vốn chủ sở hữu

Thời gian: 0.5 giờ

2.1. Khái niệm

2.2. Công thức và cách tính

2.3. Giải thích và ý nghĩa

2.4. Tình huống nghiên cứu

2.5. Nhận xét và đánh giá

3. Tỷ số khả năng trả lãi hay tỷ số trang trải lãi vay

Thời gian: 0.5 giờ

3.1. Khái niệm

3.2. Công thức và cách tính

3.3. Giải thích và ý nghĩa

3.4. Tình huống nghiên cứu

3.5. Nhận xét và đánh giá

4. Tỷ số khả năng trả nợ

Thời gian: 0.5 giờ

4.1. Khái niệm

4.2. Công thức và cách tính

4.3. Giải thích và ý nghĩa

4.4. Tình huống nghiên cứu

4.5. Nhận xét và đánh giá

5. Phân tích các đòn bẩy kinh tế

Thời gian: 1 giờ

5.1. Phân tích các đòn bẩy tài chính

5.2. Phân tích đòn bẩy kinh doanh

5.3. Phân tích đòn bẩy tổng hợp

*** Thực hành:**

Thời gian: 3 giờ

Chương 8: PHÂN TÍCH BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Mục tiêu:

- Nêu lên các nội dung cơ bản của báo cáo lưu chuyển tiền tệ, các phương pháp tính toán dòng ngân lưu.
- Liệt kê được những giao dịch có ảnh hưởng đến dòng ngân lưu.
- Thực hiện phân tích báo cáo ngân lưu của doanh nghiệp.

1. Tổng quan về báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Thời gian: 0.5 giờ

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm của báo cáo ngân lưu

1.3. Tác dụng của báo cáo ngân lưu

2. Nội dung của báo cáo ngân lưu

Thời gian: 0.5 giờ

2.1. Phân loại ngân lưu

2.2. Mối quan hệ giữa báo cáo ngân lưu và báo cáo tài chính khác

2.3. Các dòng tiền trên báo cáo ngân lưu

2.4. Quan hệ giữa các dòng ngân lưu

3. Các phương pháp tính toán dòng ngân lưu

Thời gian: 0.5 giờ

3.1. Phương pháp trực tiếp

3.2. Phương pháp gián tiếp

4. Một số giao dịch thông thường và sự ảnh hưởng đến dòng ngân lưu

Thời gian: 0.5 giờ

4.1. Các giao dịch thuộc hoạt động kinh doanh

4.2. Các giao dịch thuộc hoạt động đầu tư

4.3. Các giao dịch thuộc hoạt động tài chính

5. Phân tích báo cáo ngân lưu

Thời gian: 0.5 giờ

5.1. Phân tích dòng tiền từ hoạt động kinh doanh

5.2. Phân tích dòng tiền từ hoạt động đầu tư

5.3. Phân tích dòng tiền từ hoạt động tài chính

*** Thực hành:**

Thời gian: 2.5 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

- Giáo trình, đề cương, giáo án, tài liệu tham khảo
- Mô hình học cụ: máy tính, máy chiếu
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung

*** Kiến thức**

- Trình bày các nội dung và ý nghĩa của việc phân tích báo cáo tài chính.
- Nêu lên và sử dụng được các kỹ thuật phân tích báo cáo tài chính.
- Liệt kê được mối quan hệ giữa các báo cáo tài chính.

*** *Kỹ năng***

- Phân tích được một số nội dung chủ yếu trong báo cáo tài chính như khái quát tình hình tài chính, khả năng thanh toán, hiệu quả hoạt động, tình hình đầu tư và cơ cấu tài chính.
- Vận dụng các kỹ thuật và công thức để tính toán, phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp được thể hiện qua báo cáo tài chính.

*** *Năng lực tự chủ và trách nhiệm***

- Có thái độ tích cực học tập, tự rèn luyện để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công việc.
- Xây dựng được ý thức trách nhiệm trong nghề nghiệp sau này.

2. Phương pháp

- Kiểm tra lý thuyết các nội dung đã học
- Kiểm tra bài tập thực hành ở các chương
- Đánh giá trong quá trình học: kiểm tra theo hình thức: tự luận
- Đánh giá cuối học phần: kiểm tra theo hình thức: tự luận

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Chương trình được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng.
- Thời gian thực hiện là 45 giờ, giáo viên giảng các giờ lý thuyết đan xen các giờ thực hành

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần

- Hình thức giảng dạy chính của học phần: lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi dạy phải căn cứ vào nội dung từng bài học để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy
- Các bài tập thực hiện xây dựng theo từng chương

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

- Đọc và hiểu báo cáo tài chính
- Phương pháp phân tích báo cáo tài chính
- Phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp
- Phân tích hiệu quả hoạt động
- Phân tích khả năng thanh toán
- Phân tích cơ cấu tài chính
- Phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ

4. Tài liệu cần tham khảo

4.1 Tài liệu bắt buộc

- TS. Phan Đức Dũng, *Phân tích báo cáo tài chính*, NXB Lao động xã hội, 2013
- PGS. TS. Nguyễn Năng Phúc chủ biên, *Phân tích báo cáo tài chính*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2011

4.2 Tài liệu tham khảo

- PGS. TS. Nguyễn Ngọc Quang, *Phân tích báo cáo tài chính*, NXB Tài chính, 2011
- PGS. TS. Nguyễn Ngọc Quang, *Bài tập Phân tích báo cáo tài chính*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2009
- Ths Nguyễn Công Bình – Đặng Kim Cương, *Phân tích các báo cáo tài chính*, NXB Giao thông - vận tải, 2009

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Chuyên đề 1

Mã học phần: 24

Thời gian học phần: 45 giờ (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 45 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA HỌC PHẦN:

- Vị trí:

+ Học phần đồ án học phần là môn chuyên môn trong chương trình đào tạo Cao đẳng tài chính doanh nghiệp. Học phần được bố trí sau khi học xong các môn chuyên môn của ngành.

- Tính chất:

+ Học phần đồ án học phần là môn thực hành, có nội dung chuyên môn tổng hợp của ngành. Quá trình thực hiện được tiến hành từ đơn giản đến phức tạp, từ chi tiết đến tổng hợp các nội dung đa dạng của các bài học.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

- Kiến thức:

+ Thực hiện được đồ án học phần của ngành Tài chính doanh nghiệp

- Kỹ năng:

+ Vận dụng kỹ năng để hoàn thành đồ án học phần

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có tác phong công nghiệp, năng động, sáng tạo và có tính tự lập cao.

+ Có ý thức tổ chức kỷ luật khi thực hiện đồ án

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bộ máy tổ chức doanh nghiệp và các chức năng của phòng ban kế toán và tài chính	15		15	
2	Đánh giá hiệu quả của các dự án trong công ty.	30		30	
	Cộng	45		45	

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: Bộ máy tổ chức doanh nghiệp và các chức năng của phòng ban kế toán và tài chính

Thời gian: 15 giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được Bộ máy tổ chức doanh nghiệp và các chức năng của phòng ban kế toán và tài chính

Nội dung:

1. Bộ máy tổ chức của các doanh nghiệp
2. Chức năng, nhiệm vụ của phòng kế toán tài chính

Bài 2: Đánh giá hiệu quả của các dự án trong công ty.

Thời gian: 30 giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được tất cả các cách thức đánh giá hiệu quả của dự án

Nội dung:

- 1 Hiện giá thuần (NPV – Net Present Value)
- 2 Suất hoàn vốn nội bộ (IRR – Internal Rate of Returns)
- 3 Tỷ số lợi ích trên chi phí (B/C – Benefit-cost Ratio)
- 4 Thời gian hoàn vốn (PP – Pay-back Period)

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

- Phòng học lý thuyết.
- Phòng học thực hành.
- Máy tính, máy chiếu projector
- Các video clip làm dẫn chứng minh họa.
- Đề cương, giáo án, bài giảng học phần, giáo trình, tài liệu tham khảo.
- Hệ thống biểu mẫu kế hoạch.
- Câu hỏi, bài tập thực hành.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung

- Kiến thức:

+ Thực hiện được đồ án học phần của ngành Tài chính doanh nghiệp

- Kỹ năng:

+ Vận dụng kỹ năng để hoàn thành đồ án học phần

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có tác phong công nghiệp, năng động, sáng tạo và có tính tự lập cao.
- + Có ý thức tổ chức kỷ luật khi thực hiện đồ án

2. Phương pháp

- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết các bài thực hành ứng dụng.
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức tiểu luận.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần đào tạo:

- Hình thức giảng dạy chính của học phần: giáo viên hướng dẫn phân lý thuyết, người học sẽ làm tiểu luận.

- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ nội dung của từng phần, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Thực hiện được bài tiểu luận về:

- Đánh giá hiệu quả của dự án
- Nhận thức được các hoạt động cơ bản của công tác tài chính trong các doanh nghiệp

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Vũ Công Tuấn – Quản trị dự án – Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư – Nhà xuất bản Thống Kê 2010.
- Sách Phân tích hoạt động doanh nghiệp, Nguyễn Tấn Bình, NXB Thống kê, 2005
- Vũ Công Tuấn – Phân tích kinh tế dự án đầu tư – Nhà xuất bản Tài Chính.
- PGS. TS. Nguyễn Bạch Nguyệt – Giáo trình lập dự án đầu tư – NXB Đại học Kinh tế Quốc dân 2012
- PGS. TS. Từ Quang Phương - Giáo trình quản lý dự án –, Tái bản lần 4, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội 2010.
- Giáo trình lập báo cáo tài chính do các trường Đại Học cùng khối ngành biên soạn.
- Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Chuyên đề 2

Mã học phần: 25

Thời gian học phần: 45 giờ (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 45 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA HỌC PHẦN:

- Vị trí:

+ Học phần đồ án học phần là môn chuyên môn trong chương trình đào tạo Cao đẳng tài chính doanh nghiệp. Học phần được bố trí sau khi học xong các môn chuyên môn của ngành.

- Tính chất:

+ Học phần đồ án học phần là môn thực hành, có nội dung chuyên môn tổng hợp của ngành. Quá trình thực hiện được tiến hành từ đơn giản đến phức tạp, từ chi tiết đến tổng hợp các nội dung đa dạng của các bài học.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

- Kiến thức:

+ Thực hiện được đồ án học phần của ngành Tài chính doanh nghiệp

- Kỹ năng:

+ Vận dụng kỹ năng để hoàn thành đồ án học phần

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có tác phong công nghiệp, năng động, sáng tạo và có tính tự lập cao.

+ Có ý thức tổ chức kỷ luật khi thực hiện đồ án

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN:

2. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Tìm hiểu đặc trưng ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp, chế độ kế toán mà doanh nghiệp đang sử dụng	10		10	
2	Lập báo các tài chính	35		35	
	Cộng	45		45	

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: Tìm hiểu đặc trưng ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp,

chế độ kế toán mà doanh nghiệp đang sử dụng

Thời gian: 10 giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được đặc trưng ngành nghề hoạt động của doanh nghiệp.
- Nắm vững chế độ kế toán mà doanh nghiệp đang vận dụng để xử lý số liệu lập bảng báo cáo tài chính.

Nội dung:

1. Phân tích đặc trưng ngành nghề hoạt động của doanh nghiệp
2. Trình bày được chế độ kế toán mà doanh nghiệp đang vận dụng để xử lý số liệu lập bảng báo cáo tài chính

Bài 2: Lập báo cáo tài chính

Thời gian: 35 giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được tất cả các nghiệp vụ liên quan đến quá trình lập báo cáo tài chính

Nội dung:

1. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
2. Bảng cân đối kế toán
3. Thuyết minh báo cáo tài chính
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

- Phòng học lý thuyết.
- Phòng học thực hành.
- Máy tính, máy chiếu projector
- Các video clip làm dẫn chứng minh họa.
- Đề cương, giáo án, bài giảng học phần, giáo trình, tài liệu tham khảo.
- Hệ thống biểu mẫu kế hoạch.
- Câu hỏi, bài tập thực hành.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung

Kiến thức:

- + Thực hiện được đồ án học phần của ngành Tài chính doanh nghiệp

- Kỹ năng:

- + Vận dụng kỹ năng để hoàn thành đồ án học phần

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có tác phong công nghiệp, năng động, sáng tạo và có tính tự lập cao.
- + Có ý thức tổ chức kỷ luật khi thực hiện đồ án

2. Phương pháp

- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết các bài thực hành ứng dụng.
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức tiểu luận.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng.

2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần đào tạo:*

- Hình thức giảng dạy chính của học phần: Giáo viên hướng dẫn phân lý thuyết, người học sẽ làm tiểu luận.

- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ nội dung của từng phần, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

Thực hiện được bài tiểu luận về:

- Tài chính doanh nghiệp.

4. *Tài liệu cần tham khảo:*

- Vũ Công Tuấn – Quản trị dự án – Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư – Nhà xuất bản Thống Kê 2010.
- Sách Phân tích hoạt động doanh nghiệp, Nguyễn Tấn Bình, NXB Thống kê, 2005
- Vũ Công Tuấn – Phân tích kinh tế dự án đầu tư – Nhà xuất bản Tài Chính.
- PGS. TS. Nguyễn Bạch Nguyệt – Giáo trình lập dự án đầu tư – NXB Đại học Kinh tế Quốc dân 2012
- PGS. TS. Từ Quang Phương - Giáo trình quản lý dự án –, Tái bản lần 4, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội 2010.
- Giáo trình lập báo cáo tài chính do các trường Đại Học cùng khối ngành biên soạn.
- Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Thực tập tốt nghiệp

Mã học phần: 26

Thời gian học phần: 360 giờ (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 360 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA HỌC PHẦN:

- Vị trí:

+ Thực tập tốt nghiệp là học phần được thực hiện sau tất cả các môn chuyên môn của ngành tài chính doanh nghiệp và là cơ sở để xét tốt nghiệp cho người học trước khi ra trường.

- Tính chất:

+ Đây là môn thực hành, thực hành chuyên ngành tài chính doanh nghiệp, tiếp cận với thực tiễn tại các doanh nghiệp. Nâng cao nhận thức về chuyên môn nghiệp vụ, thực tập thành thạo kỹ năng thực hành các công việc liên quan đến vấn đề tài chính của doanh nghiệp, để sau khi tốt nghiệp có khả năng tay nghề vững vàng trong công việc.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

- Kiến thức:

- + Khái quát được tình hình cơ bản của doanh nghiệp mình đang thực tập.
- + Vận dụng được các kiến thức, kỹ năng thực hành tại doanh nghiệp

- Kỹ năng:

- + Lập đúng các báo cáo tài chính theo quy định.
- + Thực hiện thành tạo các kỹ năng nghiệp vụ thực hành tại doanh nghiệp
- + Kiểm tra, đánh giá được công tác của bộ phận tài chính

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Tuân thủ luật do Nhà nước ban hành, các quy định của doanh nghiệp.
- + Có tác phong công nghiệp, năng động, sáng tạo và có tính tự lập cao.
- + Có ý thức tổ chức kỷ luật, có sức khỏe và trách nhiệm khi thực hiện công việc sau này tại các doanh nghiệp.
- + Có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, sức khỏe giúp cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm kiếm việc làm tại các doanh nghiệp.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra

1	Thực tập cơ bản Hướng dẫn ban đầu về tìm hiểu về doanh nghiệp Hướng dẫn ban đầu về tìm hiểu tổ chức công tác quản trị trong doanh nghiệp Hướng dẫn ban đầu về phương pháp viết báo cáo thực tập tốt nghiệp	60		60	
2	Thực tập tại doanh nghiệp Tìm hiểu về tình hình cơ bản của doanh nghiệp Thực tập tổ chức công tác liên quan đến các hoạt động tài chính trong doanh nghiệp Viết chuyên đề thực tập tốt nghiệp	300		300	
	Cộng	360		360	

2. Nội dung chi tiết:

Phần 1: Thực tập cơ bản

Thời gian: 60 giờ

Mục tiêu:

- Tiếp cận được hoạt động của doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý.
- Trình bày được tổ chức công tác tài chính của doanh nghiệp
- Viết được đề cương báo cáo thực tập tốt nghiệp.

1. Hướng dẫn ban đầu về tìm hiểu tình hình cơ bản của ngân hàng thực tập

1.1 Lịch sử phát triển, chức năng nhiệm vụ chủ yếu của doanh nghiệp thực tập.

1.2. Quy mô sản xuất của doanh nghiệp

1.3 Cơ cấu lao động hiện có, tổ chức bộ máy của doanh nghiệp thực tập

2. Những thuận lợi, khó khăn và phương hướng phát triển của doanh nghiệp

3. Hướng dẫn ban đầu về phương pháp viết khoá luận thực tập tốt nghiệp.

Phần 2: Thực hành về tài chính doanh nghiệp

Thời gian: 300 giờ

Mục tiêu:

- Làm được các nghiệp vụ thuộc chuyên môn nghiệp vụ của ngành Tài chính doanh nghiệp
- Rèn luyện đức tính nghề nghiệp của người làm tài chính: trung thực, cẩn thận, năng động, sáng tạo, khoa học và linh hoạt.
- Viết được chuyên đề thực tập tốt nghiệp.

Về nội dung của báo cáo chuyên đề

* **Phần mở đầu:** (khoảng 1 đến 2 trang) gồm:

- Tính cấp thiết của đề tài, ý nghĩa khoa học và thực tiễn.
- Mục đích nghiên cứu.

- Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.
- Nội dung khái quát của báo cáo (viết tên các chương).

*** Phần nội dung chính:** gồm 3 chương

Chương 1: Tổng quan về đơn vị thực tập.

- Đặc điểm tình hình của doanh nghiệp.
- Lý luận chung về vấn đề nghiên cứu.

Chương 2: Thực trạng vấn đề nghiên cứu của đơn vị thực tập (từng vấn đề nghiên cứu cụ thể).

Chương 3: Phương hướng và các giải pháp hoàn thiện những vấn đề tồn tại thuộc phạm vi nghiên cứu của đề tài.

*** Phần kết luận:** (khoảng 1 đến 2 trang) khẳng định những kết quả đã đạt được (đối chiếu với mục đích nghiên cứu).

Viết báo cáo thực tập tốt nghiệp

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

- Quyết định thực hành nghề nghiệp của Hiệu trưởng.
- Nội dung thực tập; đề cương thực tập, giáo án.
- Cơ sở thực tập.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung

- Kiến thức:

- + Khái quát được tình hình cơ bản của doanh nghiệp mình đang thực tập.
- + Vận dụng được các kiến thức, kỹ năng thực hành tại doanh nghiệp

- Kỹ năng:

- + Lập đúng các báo cáo tài chính theo quy định.
- + Thực hiện thành tạo các kỹ năng nghiệp vụ thực hành tại doanh nghiệp
- + Kiểm tra, đánh giá được công tác của bộ phận tài chính

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Tuân thủ luật do Nhà nước ban hành, các quy định của doanh nghiệp.
- + Có tác phong công nghiệp, năng động, sáng tạo và có tính tự lập cao.
- + Có ý thức tổ chức kỷ luật, có sức khỏe và trách nhiệm khi thực hiện công việc sau này tại các doanh nghiệp.
- + Có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, sức khỏe giúp cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm kiếm việc làm tại các doanh nghiệp.

2. Phương pháp

- Được đánh giá qua kết quả báo cáo thực tập tốt nghiệp.
- Ý thức thực tập tại cơ sở.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* chương trình học phần được sử dụng để đào tạo cho trình độ Cao đẳng. Tổng thời gian thực hiện học phần là 640 giờ, gồm thực tập cơ bản và thực tập quản trị.

2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:*

- Hình thức giảng dạy chính của học phần: Giáo viên hướng dẫn phần thực tập cơ bản, người học thực hiện thực tập công tác liên quan đến tài chính tại cơ sở thực tập.

- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào từng nội dung của đề cương, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện chương trình, hướng dẫn thực tập để đảm bảo chất lượng.

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Tổ chức công tác liên quan đến các hoạt động tài chính trong doanh nghiệp
- Cách viết báo cáo thực tập tốt nghiệp.

4. *Tài liệu cần tham khảo:*

- Tham khảo các chuyên đề về tài chính doanh nghiệp tại các trường.
- Hệ thống biểu mẫu tại doanh nghiệp thực tập
- Các bài thực hành về tài chính doanh nghiệp
- Khác: Thông tin của các ngân hàng thương mại, Tạp chí ngân hàng.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Nghiệp vụ ngân hàng 1

Mã học phần: 27

Thời gian học phần: 60 giờ (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ VÀ TÍNH CHẤT HỌC PHẦN

* Vị trí

Đây là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong nội dung chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng, được bố trí giảng dạy sau các môn: kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, tài chính doanh nghiệp 1, tài chính doanh nghiệp 2, thị trường tài chính...

* Tính chất

- Học phần này cung cấp những kiến thức căn bản cho người học về các nghiệp vụ của ngân hàng thương mại
- Trên cơ sở những kiến thức được học, người học có thể làm được những công việc liên quan tại các ngân hàng thương mại

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Sau khi học xong học phần này sinh viên sẽ có khả năng:

* Kiến thức

- Trình bày được những đặc điểm cơ bản của NHTM: Khái niệm, phân loại, chức năng, cơ cấu...
- Trình bày được những vấn đề cơ bản của nghiệp vụ huy động tiền gửi, huy động vốn qua phát hành chứng từ có giá
- Trình bày được những vấn đề cơ bản của nghiệp vụ huy động cấp tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp
- Trình bày được quy trình phân tích và quyết định cho vay
- Trình bày được quy trình xếp hạng tín dụng doanh nghiệp
- Trình bày được các vấn đề cơ bản về nghiệp vụ bao thanh toán, cho thuê tài sản và một số nghiệp vụ tín dụng khác cho doanh nghiệp
- Trình bày được các nghiệp vụ tín dụng cho khách hàng cá nhân

* Kỹ năng

- Tính được tiền lãi phải trả cho khách hàng khi ngân hàng huy động vốn thông qua hình thức tiền gửi
- Tính được tiền lãi phải trả cho khách hàng khi ngân hàng huy động vốn thông qua hình thức phát hành chứng từ có giá
- Xác định được hạn mức tín dụng cấp cho khách hàng doanh nghiệp
- Đánh giá được tính khả thi của dự án

- Thẩm định được một hồ sơ tín dụng và ra quyết định cho vay
- Xếp hạng tín dụng được cho các doanh nghiệp
- Tính được số tiền trong cho thuê tài sản
- Tính được phí bao thanh toán, phí chiết khấu

*** Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Thái độ: chủ động tích cực trong lớp học.
- Chủ động tích cực tiếp cận các vấn đề liên quan tới nghiệp vụ ngân hàng thương mại trong hoạt động kinh tế hiện nay.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

STT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (Giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	<u>Chương 1:</u> CHỨC NĂNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI 1. Các vấn đề căn bản về NHTM 2. Phân loại NHTM 3. Cơ cấu tổ chức của một NHTM 4. Các hoạt động chủ yếu của NHTM 5. Phân loại các nghiệp vụ NHTM 6. Ảnh hưởng môi trường pháp lý đến hoạt động của NHTM	10	5	5	
	<u>Chương 2:</u> NGHIỆP VỤ HUY ĐỘNG VỐN 1. Nghiệp vụ huy động tiền gửi 2. Nghiệp vụ huy động vốn qua phát hành chứng từ có giá	12	6	6	
	<u>Chương 3:</u> NGHIỆP VỤ CẤP TÍN DỤNG KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP 1. Những vấn đề cơ bản về hoạt động tín dụng của NHTM 2. Nghiệp vụ cho vay khách hàng doanh nghiệp	14	6	7	1

	3. Phân tích tín dụng và quyết định cho vay 4. Xếp hạng tín dụng 5. Thẩm định tín dụng và quyết định cho vay 6. Nghiệp vụ cho thuê tài sản 7. Nghiệp vụ bao thanh toán 8. Một số nghiệp vụ cấp tín dụng khác cho khách hàng doanh nghiệp 9. Nghiệp vụ bảo lãnh ngân hàng				
	<u>Chương 4: NGHIỆP VỤ QUẢN TRỊ RỦI RO</u> 1. Nhận dạng các loại rủi ro 2. Quản trị rủi ro tín dụng 3. Quản trị rủi ro lãi suất 4. Quản trị rủi ro tỷ giá	12	6	6	
	<u>Chương 5: NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG KHÁC</u> 1. Nghiệp vụ ngân hàng dành cho khách hàng cá nhân 2. Nghiệp vụ ngân hàng điện tử	12	5	6	1
	Tổng cộng	60	28	30	2

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: CHỨC NĂNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

Mục tiêu: - Chương này giới thiệu bức tranh chung về chức năng, tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại nhằm đặt nền móng cho việc nghiên cứu những chương sau.

- Học xong chương này, người học có thể hiểu được:

- + Định nghĩa
- + Chức năng
- + Loại hình tổ chức
- + Hoạt động của NHTM

1. Các vấn đề căn bản về NHTM

Thời gian: 0.5 giờ

1.1. Định nghĩa NHTM

1.2. Chức năng của NHTM

2. Phân loại NHTM

Thời gian: 1 giờ

2.1. Dựa vào hình thức sở hữu

2.1.1. Ngân hàng thương mại Nhà nước

2.1.2. Ngân hàng thương mại cổ phần

- 2.1.3.Ngân hàng liên doanh
- 2.1.4.Chi nhánh ngân hàng nước ngoài
- 2.2.Dựa vào chiến lược kinh doanh
- 2.2.1.Ngân hàng bán buôn
- 2.2.2.Ngân hàng bán lẻ
- 2.2.3.Ngân hàng vừa bán buôn vừa bán lẻ
- 2.3.Dựa vào quan hệ tổ chức

3.Cơ cấu tổ chức của một NHTM

Thời gian: 1 giờ

4.Các hoạt động chủ yếu của NHTM

Thời gian: 1 giờ

- 4.1.Hoạt động huy động vốn
- 4.2.Hoạt động cấp tín dụng
- 4.2.1.Cho vay
- 4.2.2.Bảo lãnh
- 4.2.3.Chiết khấu
- 4.2.4.Cho thuê tài chính
- 4.2.5.Bao thanh toán
- 4.2.6.Tài trợ nhập khẩu, xuất khẩu
- 4.2.7.Cho vay thấu chi
- 4.2.8. Cho vay theo hạn mức tín dụng
- 4.3.Hoạt động dịch vụ thanh toán và ngân quỹ
- 4.4.Các hoạt động khác
- 4.4.1.Góp vốn và mua cổ phần
- 4.4.2.Tham gia thị trường tiền tệ
- 4.4.3.Kinh doanh ngoại hối
- 4.4.4.Uỷ thác và nhận uỷ thác
- 4.4.5.Cung ứng dịch vụ bảo hiểm
- 4.4.6.Tư vấn tài chính
- 4.4.7. Bảo quản vật quý giá

5.Phân loại các nghiệp vụ NHTM

Thời gian: 1 giờ

- 5.1. Dựa vào bảng cân đối tài sản
- 5.1.1.Nghiep vụ nội bảng
- 5.1.2.Nghiep vụ ngoại bảng
- 5.2.Dựa vào đối tượng khách hàng
- 5.2.1.Các nghiệp vụ đối với khách hàng doanh nghiệp
- 5.2.1.Các nghiệp vụ đối với khách hàng cá nhân

6.Ảnh hưởng môi trường pháp lý đến hoạt động của NHTM

Thời gian: 0.5 giờ

- 6.1.Các quy định về vốn
- 6.2.Các quy định về dự trữ và bảo đảm an toàn
- 6.3.Các quy định về cho vay

*** Thực hành:**

Thời gian: 5 giờ

Chương 2: NGHIỆP VỤ HUY ĐỘNG VỐN

Mục tiêu:

- Chương này trình bày các nghiệp vụ huy động vốn của NHTM thông qua việc huy động tiền gửi, phát hành chứng từ có giá.
- Học xong chương này, người học có thể hiểu được:
 - + Tầm quan trọng của nghiệp vụ huy động vốn đối với khách hàng và với ngân hàng
 - + Đặc điểm và các sử dụng từng loại tài khoản tiền gửi theo nhu cầu của khách hàng; khái niệm các loại chứng từ có giá
 - + Thực hành các nghiệp vụ liên quan đến huy động tiền gửi khách hàng; huy động vốn qua phát hành chứng từ có giá

1.Nghiệp vụ huy động tiền gửi

Thời gian: 3 giờ

1.1.Tầm quan trọng của nghiệp vụ huy động vốn

1.1.1.Đối với NHTM

1.1.2.Đối với khách hàng

1.2.Hoạt động huy động vốn của NHTM

1.3.Nghiệp vụ huy động tiền gửi của NHTM

1.3.1.Huy động vốn qua tài khoản tiền gửi thanh toán

1.3.2.Huy động vốn qua tài khoản tiền gửi cá nhân

1.3.2.Huy động vốn qua tài khoản tiền gửi tiết kiệm

2.Nghiệp vụ huy động vốn qua phát hành chứng từ có giá

Thời gian: 3 giờ

2.1.Khái quát về các loại giấy tờ có giá

2.2.Huy động vốn ngắn hạn qua phát hành các loại giấy tờ có giá

2.3.Huy động vốn trung và dài hạn qua phát hành các loại giấy tờ có giá

2.4.Huy động vốn từ các tổ chức tín dụng khác và từ ngân hàng nhà nước

2.5.Các biện pháp tăng vốn của NHTM

*** Thực hành:**

Thời gian: 6 giờ

Chương 3: NGHIỆP VỤ CẤP TÍN DỤNG KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

- Chương này trình bày các vấn đề nghiệp vụ liên quan đến cho vay khách hàng doanh nghiệp
- Học xong chương này, người học có thể:
 - + Trình bày được các thức xác định số tiền doanh nghiệp cần vay
 - + Tiếp cận được các loại cho vay của NHTM đối với khách hàng doanh nghiệp
 - + Trình bày được cách thức tiến hành làm thủ tục vay vốn, giải ngân, thu nợ, lãi và thanh lý hợp đồng

1.Những vấn đề cơ bản về hoạt động tín dụng của NHTM

Thời gian: 0.5 giờ

1.1.Những vấn đề cơ bản về tín dụng ngân hàng

1.1.1.Các loại tín dụng ngân hàng

1.1.2.Các phương pháp xác định lãi suất cho vay

1.2.Quy trình tín dụng

1.2.1. Ý nghĩa

1.2.2. Quy trình tín dụng căn bản

1.3. Bảo đảm tín dụng

2. Nghiệp vụ cho vay khách hàng doanh nghiệp

Thời gian: 1 giờ

2.1. Các vấn đề chung về cho vay doanh nghiệp

2.1.1. Các khái niệm

2.1.2. Nguyên tắc vay vốn

2.1.3. Điều kiện vay

2.1.4. Mục đích vay vốn

2.1.5. Hồ sơ vay vốn

2.1.6. Thẩm định và quyết định cho vay

2.1.7. Hợp đồng tín dụng

2.1.8. Giới hạn và hạn chế cho vay

2.1.9. Những trường hợp không cho vay

2.1.10. Các phương thức cho vay

2.2. Cho vay ngắn hạn đối với doanh nghiệp

2.2.1. Xác định nhu cầu vốn ngắn hạn của doanh nghiệp

2.2.2. Phương thức cho vay ngắn hạn

2.3. Cho vay trung và dài hạn đối với doanh nghiệp

2.3.1. Mục đích

2.3.2. Thủ tục

2.3.3. Thẩm định dự án đầu tư

2.3.4. Các phương thức cho vay trung, dài hạn

3. Phân tích tín dụng và quyết định cho vay

Thời gian: 1 giờ

3.1. Mục đích

3.2. Các nội dung của phân tích tín dụng

3.3. Phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp

3.4. Phân tích phương án sản xuất kinh doanh

4. Xếp hạng tín dụng

Thời gian: 0.5 giờ

4.1. Những vấn đề chung về đánh giá, xếp hạng doanh nghiệp

4.2. Các bước thực hiện đánh giá, xếp hạng doanh nghiệp

5. Thẩm định tín dụng và quyết định cho vay trung và dài hạn

Thời gian: 1 giờ

5.1. Mục tiêu, đối tượng thẩm định tín dụng

5.2. Nội dung thẩm định

5.2.1. Thẩm định doanh thu

5.2.2. Thẩm định các thông số xác định chi phí

5.2.3. Thẩm định dòng tiền hay ngân lưu dự án

5.2.4. Thẩm định chi phí sử dụng vốn

5.2.5. Thẩm định các chỉ tiêu đánh giá dự án và quyết định đầu tư

6. Nghiệp vụ cho thuê tài sản

Thời gian: 0.5 giờ

6.1. Khái niệm

6.2. Phân loại

6.3. Phân tích và quyết định tiền thuê

6.4. Tổ chức và hoạt động của công ty cho thuê tài chính

6.4.1. Nghiệp vụ cho thuê vận hành

6.4.2. Nghiệp vụ cho thuê tài chính

7. Nghiệp vụ bao thanh toán

Thời gian: 1 giờ

7.1. Giới thiệu chung về bao thanh toán

7.2. Một số quy định về hoạt động bao thanh toán

7.2.1. Loại hình bao thanh toán

7.2.2. Phương thức bao thanh toán

7.2.3. Các quy định khác

7.3. Nghiệp vụ bao thanh toán trong nước

7.4. Nghiệp vụ bao thanh toán xuất, nhập khẩu

8. Một số nghiệp vụ cấp tín dụng khác cho khách hàng doanh nghiệp

Thời gian: 0.5 giờ

8.1. Nghiệp vụ chiết khấu chứng từ có giá

8.2. Nghiệp vụ tài trợ nhập khẩu

8.3. Nghiệp vụ tài trợ xuất khẩu

* **Thực hành:**

Thời gian: 7 giờ

* **Kiểm tra:**

Thời gian: 1 giờ

Chương 4: NGHIỆP VỤ QUẢN TRỊ RỦI RO

Mục tiêu:

- Chương này trình bày các loại rủi ro thường gặp trong hoạt động ngân hàng; và các công ty phi tài chính.

- Học xong chương này, người học có thể:

+ Hiểu và nhận dạng được các loại rủi ro: rủi ro tín dụng; rủi ro lãi suất; rủi ro tỷ giá trong hoạt động của ngân hàng, của công ty phi tài chính

+ Phân tích rủi ro tỷ giá trong hoạt động đầu tư của khách hàng, của ngân hàng

+ Phân tích tác động của rủi ro tỷ giá và quyết định phòng ngừa

1. Nhận dạng các loại rủi ro

Thời gian: 1 giờ

1.1. Định nghĩa và đo lường rủi ro

1.2. Nhận dạng rủi ro tín dụng

1.3. Nhận dạng rủi ro lãi suất

1.4. Nhận dạng rủi ro tỷ giá

2. Quản trị rủi ro tín dụng

Thời gian: 1.5 giờ

2.1. Quan hệ giữa rủi ro tín dụng của khách hàng và của ngân hàng

2.2. Quản lý rủi ro tín dụng đối với khách hàng

2.3. Quản lý rủi ro tín dụng đối với ngân hàng

3. Quản trị rủi ro lãi suất

Thời gian: 1 giờ

3.1. Mục tiêu quản lý rủi ro lãi suất

3.2. Tư vấn về quản trị rủi ro lãi suất cho khách hàng

3.3. Quản lý rủi ro lãi suất của ngân hàng

4. Quản trị rủi ro tỷ giá

Thời gian: 1.5 giờ

4.1. Khái niệm

4.2. Giải pháp phòng ngừa tổn thất trong khoản phải thu ngoại tệ

4.2. Giải pháp phòng ngừa tổn thất trong khoản phải trả ngoại tệ

* **Thực hành:**

Thời gian: 6 giờ

Chương 5: NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG KHÁC

Mục tiêu:

- Chương này nhằm giới thiệu về các nghiệp vụ ngân hàng dành cho khách hàng cá nhân

- Học xong chương này, người học có thể:

+ Hiểu được đặc điểm giao dịch và các loại sản phẩm, dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân

+ Thực hiện được các nghiệp vụ ngân hàng cá nhân: huy động vốn, ngân quỹ, cho vay, thanh toán, thẻ và các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại khác như: ATM, mobile phone banking, internet banking

1. Nghiệp vụ ngân hàng dành cho khách hàng cá nhân

Thời gian: 4 giờ

1.1. Nghiệp vụ huy động vốn đối với khách hàng cá nhân

1.2. Nghiệp vụ cho vay đối với khách hàng cá nhân

1.3. Các dịch vụ thẻ dành cho khách hàng cá nhân

2. Nghiệp vụ ngân hàng điện tử

Thời gian: 1 giờ

* **Thực hành:**

Thời gian: 6 giờ

* **Kiểm tra:**

Thời gian: 1 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

- Giáo trình, đề cương, giáo án, tài liệu tham khảo

- Mô hình học cụ: máy tính, máy chiếu

- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung

* **Kiến thức**

- Trình bày được những đặc điểm cơ bản của NHTM: Khái niệm, phân loại, chức năng, cơ cấu...

- Trình bày được những vấn đề cơ bản của nghiệp vụ huy động tiền gửi, huy động vốn qua phát hành chứng từ có giá

- Trình bày được những vấn đề cơ bản của nghiệp vụ huy động cấp tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp

- Trình bày được quy trình phân tích và quyết định cho vay
- Trình bày được quy trình xếp hạng tín dụng doanh nghiệp
- Trình bày được các vấn đề cơ bản về nghiệp vụ bao thanh toán, cho thuê tài sản và một số nghiệp vụ tín dụng khác cho doanh nghiệp
- Trình bày được các nghiệp vụ tín dụng cho khách hàng cá nhân

*** Kỹ năng**

- Tính được tiền lãi phải trả cho khách hàng khi ngân hàng huy động vốn thông qua hình thức tiền gửi
- Tính được tiền lãi phải trả cho khách hàng khi ngân hàng huy động vốn thông qua hình thức phát hành chứng từ có giá
- Xác định được hạn mức tín dụng cấp cho khách hàng doanh nghiệp
- Đánh giá được tính khả thi của dự án
- Thẩm định được một hồ sơ tín dụng và ra quyết định cho vay
- Xếp hạng tín dụng được cho các doanh nghiệp
- Tính được số tiền trong cho thuê tài sản
- Tính được phí bao thanh toán, phí chiết khấu

*** Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Thái độ: chủ động tích cực trong lớp học.
- Chủ động tích cực tiếp cận các vấn đề liên quan tới nghiệp vụ ngân hàng thương mại trong hoạt động kinh tế hiện nay.

2. Phương pháp

- Kiểm tra lý thuyết các nội dung đã học
- Kiểm tra bài tập thực hành ở các chương
- Đánh giá trong quá trình học: kiểm tra theo hình thức: tự luận
- Đánh giá cuối học phần: kiểm tra theo hình thức: tự luận

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Chương trình được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng.
- Thời gian thực hiện là 45 giờ, giáo viên giảng các giờ lý thuyết đan xen các giờ thực hành

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần

- Hình thức giảng dạy chính của học phần: lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi dạy phải căn cứ vào nội dung từng bài học để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy
- Các bài tập thực hiện xây dựng theo từng chương

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

- Tổng quan về NHTW
- Nghiệp vụ phát hành tiền của NHTW
- Nghiệp vụ tín dụng của NHTW

- Nghiệp vụ thị trường mở
- Nghiệp vụ quản lý ngoại hối
- Chính sách tiền tệ

4. Tài liệu cần tham khảo

4.1 Tài liệu chính

- PGS.TS Nguyễn Đăng Dờn, *Nghệp vụ ngân hàng thương mại*, Nhà xuất bản Thống kê

4.2 Tài liệu đọc thêm

- PGS.TS Nguyễn Thị Mùi, *Nghệp vụ ngân hàng thương mại*, Nhà xuất bản Tài chính, 2005.
- TS. Hồ Diệu, *Tín dụng ngân hàng*, Nhà xuất bản Thống kê, 2001.
- Luật Ngân hàng Nhà nước, Luật các tổ chức tín dụng, ...

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Thuế

Mã học phần: 28

Thời gian học phần: 60 giờ (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA HỌC PHẦN:

- **Vị trí:** Học phần thuế nằm trong nhóm kiến thức chuyên môn của ngành Tài chính doanh nghiệp
- **Tính chất:** Học phần thuế là học phần chuyên môn tự chọn, cung cấp những kiến thức cơ bản, nền tảng làm cơ sở cho học sinh nhận thức các môn chuyên môn của ngành.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

- **Kiến thức:**
 - + Cung cấp cho sinh viên những lý luận cơ bản về thuế, phân biệt đặc điểm, mục tiêu của từng chính sách thuế để vận dụng phù hợp trong thực tiễn.
 - + Sinh viên thực hành được các kỹ năng tính thuế đúng, đủ, khai báo thuế, quyết toán thuế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp theo chế độ hiện hành; Làm cơ sở để học tập các Học phần nghiệp vụ của ngành và vận dụng chúng vào thực tế công tác chuyên môn.
 - + Vận dụng được các kiến thức về thuế để xây dựng và lập kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời vận dụng vào việc tính toán các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh khi lập các dự án đầu tư.
 - + Phát hiện và xử lý về thuế liên quan đến doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp lành mạnh hóa tài chính và an tâm trong hoạt động sản xuất kinh doanh
- **Kỹ năng:**
 - + Giải quyết được các bài toán kinh tế liên quan đến thuế
- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**
 - + Xác định đúng mục tiêu của học phần
 - + Có thái độ học tập nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Tổng quan về thuế				

	1.1 Sự ra đời và phát triển của thuế 1.2 Khái niệm, đặc điểm và vai trò của thuế 1.3 Các yếu tố cơ bản của một luật thuế 1.4 Các tiêu thức xây dựng hệ thống chính sách thuế 1.5 Phân loại thuế 1.6 Tác động của chính sách thuế đến các nền kinh tế	3	3		
2	Thuế xuất nhập khẩu 1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của thuế xuất khẩu, nhập khẩu 2. Đối tượng chịu thuế, đối tượng nộp thuế xuất khẩu, nhập khẩu 3. Phương pháp tính thuế xuất khẩu, nhập khẩu 4. Thời hạn nộp thuế xuất khẩu, nhập khẩu 5. Miễn thuế, xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế xuất khẩu, nhập khẩu	11	5	6	
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt 3.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của thuế TTĐB 3.2. Đối tượng chịu thuế, đối tượng nộp thuế TTĐB 3.3. Căn cứ và phương pháp tính thuế TTĐB 3.4. Giảm thuế, miễn thuế TTĐB 3.5. Hoàn thuế TTĐB 3.6. Khai và nộp thuế TTĐB	13	6	6	1
4	Thuế giá trị gia tăng 4.1 Tổng quan về thuế GTGT 4.2. Đối tượng chịu thuế, đối tượng nộp thuế GTGT 4.3. Các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT 4.4. Phương pháp và căn cứ tính thuế GTGT	14	6	8	

	4.5. Hóa đơn, chứng từ mua bán hàng hóa, dịch vụ 4.6. Hoàn thuế GTGT 4.7. kê khai, nộp thuế GTGT				
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp 5.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của thuế TNDN 5.2. Đối tượng nộp thuế TNDN 5.3. Phương pháp và căn cứ tính thuế TNDN đối với đối tượng nộp thuế hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ 5.4. Ưu đãi thuế TNDN đối với đối tượng nộp thuế hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ 5.5. Nộp thuế, quyết toán thuế đối với đối tượng nộp thuế hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ 5.6. Thuế TNDN từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán	19	8	10	1
	Cộng	60	28	30	2

2. Nội dung chi tiết:

1. TỔNG QUAN VỀ THUẾ

Mục tiêu:

- + *Nắm vững các yếu tố cơ bản của thuế và luật thuế*
- + *Xác định được các phương thức đánh thuế*

1.1 Sự ra đời và phát triển của thuế

Thời gian: 1 giờ

1.2 Khái niệm, đặc điểm và vai trò của thuế

1.2.1 Khái niệm về thuế

1.2.2. Đặc điểm của thuế

1.2.2 Vai trò của thuế

1.3 Các yếu tố cơ bản của một luật thuế

Thời gian: 1 giờ

1.3.1 Tên gọi

1.3.2 Đối tượng nộp thuế

1.3.3 Đối tượng tính thuế

1.3.4 Thuế suất

1.3.5 Miễn thuế, giảm thuế

1.4 Các tiêu thức xây dựng hệ thống chính sách thuế

Thời gian: 1 giờ

1.4.1 Tính pháp lý

1.4.2 Tính hiệu quả

1.4.3 Tính công bằng

1.4.4 Tính ổn định

1.4.5 Tính thuận lợi

1.5 Phân loại thuế

1.5.1 Căn cứ vào phương thức đánh thuế

1.5.2 Căn cứ vào cơ sở đánh thuế

1.5.3 Căn cứ theo chế độ phân cấp và điều hành ngân sách

1.5.4 Căn cứ theo mối tương quan với thu nhập

1.6 Tác động của chính sách thuế đến các nền kinh tế

1.6.1 Thuế tác động lên giá cả hàng hóa, dịch vụ

1.6.2 Thuế tác động vào tiền lương

1.6.3 Thuế tác động vào thu nhập cá nhân

1.6.4 Thuế tác động vào thương mại Quốc tế

2. THUẾ XUẤT NHẬP KHẨU

Mục tiêu:

+ *Nắm rõ các vấn đề liên quan đến thuế xuất nhập khẩu*

+ *Tính toán được các hình thức của thuế xuất nhập khẩu*

2.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của thuế xuất khẩu, nhập khẩu *Thời gian: 1 giờ*

2.1.1. Khái niệm thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2.1.2 Đặc điểm của thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2.1.3. Vai trò của thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2.2. Đối tượng chịu thuế, đối tượng nộp thuế xuất khẩu, nhập khẩu *Thời gian: 1 giờ*

2.2.1. Đối tượng chịu thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2.2.2. Đối tượng nộp thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2.3. Phương pháp tính thuế xuất khẩu, nhập khẩu *Thời gian: 1 giờ*

2.3.1. Phương pháp tính thuế xuất khẩu

2.3.2. Phương pháp tính thuế nhập khẩu

2.4. Thời hạn nộp thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2.5. Miễn thuế, xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế xuất khẩu, nhập khẩu

Thời gian: 1 giờ

2.5.1. Miễn thuế

2.5.2. Xét miễn thuế

2.5.3. Xét giảm thuế

2.5.4. Hoàn thuế

3. THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT*Mục tiêu:*

- + *Nắm rõ các vấn đề liên quan đến thuế tiêu thụ đặc biệt*
- + *Tính toán được các hình thức của thuế tiêu thụ đặc biệt*

3.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của thuế TTĐB

Thời gian: 6 giờ

3.1.1. Khái niệm thuế TTĐB

3.1.2 Đặc điểm của thuế TTĐB

3.1.3. Vai trò của thuế TTĐB

3.2. Đối tượng chịu thuế, đối tượng nộp thuế TTĐB

3.2.1. Đối tượng chịu thuế TTĐB

3.2.2. Đối tượng nộp thuế TTĐB

3.3. Căn cứ và phương pháp tính thuế TTĐB

3.3.1. Đối với cơ sở sản xuất, nhập khẩu hàng hóa, kinh doanh dịch vụ chịu thuế TTĐB

3.3.2. Đối với cơ sở sản xuất mặt hàng chịu thuế TTĐB bằng nguyên liệu đã chịu thuế TTĐB

3.4. Giảm thuế, miễn thuế TTĐB**3.5. Hoàn thuế TTĐB****3.6. kê khai và nộp thuế TTĐB**

Thực hành:

Thời gian: 6 giờ

Kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

4. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG*Mục tiêu:*

- + *Nắm rõ các vấn đề liên quan đến thuế giá trị gia tăng*
- + *Tính toán được các hình thức của thuế giá trị gia tăng*

4.1 Tổng quan về thuế GTGT

Thời gian: 1 giờ

4.1.1. Khái niệm và đặc điểm của thuế GTGT

4.1.2. Vai trò của thuế GTGT

4.2. Đối tượng chịu thuế, đối tượng nộp thuế GTGT

Thời gian: 1 giờ

4.2.1. Đối tượng chịu thuế GTGT

4.2.2. Đối tượng nộp thuế GTGT

4.3. Các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT

Thời gian: 0.5 giờ

4.4. Phương pháp và căn cứ tính thuế GTGT

Thời gian: 3.5 giờ

4.4.1. Phương pháp khấu trừ thuế

4.4.1.1. Đối tượng áp dụng

4.4.1.2. Căn cứ xác định thuế GTGT phải nộp

4.4.2. Phương pháp tính thuế GTGT trực tiếp trên GTGT

4.4.2.1. Đối tượng áp dụng

4.4.2.2. Căn cứ xác định thuế GTGT phải nộp

4.5. Hóa đơn, chứng từ mua bán hàng hóa, dịch vụ

4.6. Hoàn thuế GTGT

4.7. kê khai, nộp thuế GTGT

Thực hành

Thời gian: 8 giờ

5. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Mục tiêu:

+ *Nắm rõ các vấn đề liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp*

+ *Tính toán được các hình thức của thuế thu nhập doanh nghiệp*

5.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của thuế TNDN

Thời gian: 1

giờ

5.1.1. Khái niệm thuế TNDN

5.1.2. Đặc điểm của thuế TNDN

5.1.3. Vai trò của thuế TNDN

5.2. Đối tượng nộp thuế TNDN

Thời gian: 0.5 giờ

5.3. Phương pháp và căn cứ tính thuế TNDN đối với đối tượng nộp thuế hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ

Thời gian: 2 giờ

5.3.1. Phương pháp tính thuế TNDN

5.3.2. Căn cứ tính thuế TNDN

5.4. Ưu đãi thuế TNDN đối với đối tượng nộp thuế hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ

Thời gian: 1 giờ

5.4.1. Điều kiện, nguyên tắc áp dụng ưu đãi thuế TNDN

5.4.2. Ưu đãi về thuế suất thuế TNDN

5.4.3. Ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế thuế TNDN

5.4.4. Các trường hợp giảm thuế khác

5.5. Nộp thuế, quyết toán thuế đối với đối tượng nộp thuế hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ

Thời gian: 2 giờ

5.5.1. Nộp thuế

5.5.2. Quyết toán thuế

5.6. Thuế TNDN từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán

5.6.1. Thu nhập thuộc diện nộp thuế

5.6.2. Căn cứ tính thuế

5.6.3. kê khai, nộp thuế

5.7. Thuế TNDN từ chuyển nhượng bất động sản

Thời gian: 1.5 giờ

5.7.1. Thu nhập thuộc diện nộp thuế TNDN

5.7.2. Căn cứ tính thuế TNDN

5.7.3. kê khai, nộp thuế, toán toán thuế

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn toán tài chính
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung

- **Kiến thức:**

- + Cung cấp cho sinh viên những lý luận cơ bản về thuế, phân biệt đặc điểm, mục tiêu của từng chính sách thuế để vận dụng phù hợp trong thực tiễn.
- + Sinh viên thực hành được các kỹ năng tính thuế đúng, đủ, khai báo thuế, quyết toán thuế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp theo chế độ hiện hành; Làm cơ sở để học tập các Học phần nghiệp vụ của ngành và vận dụng chúng vào thực tế công tác chuyên môn.
- + Vận dụng được các kiến thức về thuế để xây dựng và lập kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời vận dụng vào việc tính toán các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh khi lập các dự án đầu tư.
- + Phát hiện và xử lý về thuế liên quan đến doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp lành mạnh hóa tài chính và an tâm trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Kỹ năng:**

- + Giải quyết được các bài toán kinh tế liên quan đến thuế

- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- + Xác định đúng mục tiêu của học phần
- + Có thái độ học tập nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

2. Phương pháp

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
 - + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
 - + Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:*
Hình thức giảng dạy chính của học phần: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

Học phần này gồm những vấn đề cơ bản về thuế và những chính sách thuế của nhà nước liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Nội dung cơ bản của học phần nhằm nghiên cứu các sắc thuế hiện hành, làm rõ đặc điểm của từng loại thuế, phương pháp tính toán và các thủ tục cần thiết kê khai nộp thuế đối với nhà nước

4. *Tài liệu cần tham khảo:*

-Sách, giáo trình chính:

[1] Giáo trình Thuế do tập thể Giảng viên khoa Tài chính – Ngân hàng biên soạn.

-Tài liệu tham khảo:

-Tài liệu tham khảo tiếng Việt:

[1] Giáo trình thuế, PGS, TS Nguyễn Thị Liên, TS Nguyễn Văn Hiệu, Học viện Tài chính, Nhà xuất bản Tài chính, năm 2008

[2] Giáo trình thuế, TS Phan Hiển Minh, Đại học mở thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Tài chính, năm 2009

[3] Các văn bản quy phạm pháp luật về thuế

[4] Các tạp chí, tài liệu đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tài liệu tham khảo tiếng Anh:

[1] Taxation, Assoc. Prof. Dr . Nguyen Xuan Truong, Finance of Academy, Taichinh Publisher, 2012

[2] Federal Tax Research, William A. Raabe, Gerald E. Whittenburg, Debra L. Sanders- South Western, 2008.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Soạn thảo văn bản

Mã học phần: 29

Thời gian học phần: 45 giờ (Lý thuyết: 13 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA HỌC PHẦN

- Vị trí

Là học phần cơ sở của ngành tài chính doanh nghiệp, được bố trí giảng dạy đồng thời với các môn cơ sở của ngành.

- Tính chất

Soạn thảo văn bản là học phần giúp sinh viên sau khi tốt nghiệp soạn thảo được các loại văn bản liên quan đến nghề như: công văn, tờ trình, biên bản nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình, hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động, đơn từ...

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

- Kiến thức

- + Phân biệt được các loại văn bản: văn bản pháp qui, văn bản hành chính, văn bản hợp đồng.
- + Xác định được hình thức, nội dung và quy trình soạn thảo văn bản.
- + Liên hệ với thực tiễn vận dụng kiến thức đã học soạn thảo một số văn bản pháp qui, văn bản hành chính thông dụng và các văn bản hợp đồng.

- Kỹ năng

- + Phân loại được các loại văn bản
- + Thực hiện được phương pháp, kỹ thuật soạn thảo các loại văn bản thông dụng: công văn, tờ trình, lập các biên bản nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình, thảo các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động, các đơn từ khác.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- + Tuân thủ các quy trình soạn thảo văn bản cả về hình thức và nội dung văn bản
- + Có phẩm chất đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có tinh thần làm việc hợp tác, có thái độ làm việc tích cực, chủ động, sáng tạo, trung thực, niềm nở và gần gũi với mọi người.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

Số	Tên các bài trong học phần	Thời gian học tập (giờ)
----	----------------------------	-------------------------

TT		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Những quy định chung về văn bản 1. Khái niệm, chức năng và vai trò của văn bản 2. Phân loại văn bản 3. Hình thức và nội dung của văn bản 4. Ý nghĩa của việc soạn thảo văn bản 5. Quy trình soạn thảo văn bản 6. Văn bản quản lý nhà nước	10	3	7	
II	Văn bản pháp quy 1. Khái niệm và đặc trưng của văn bản pháp qui 2. Ý nghĩa và tầm quan trọng của văn bản pháp qui 3. Yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản pháp qui 4. Các hình thức văn bản pháp qui 5. Phương pháp soạn thảo các văn bản pháp qui	11	3	7	1
III	Văn bản hành chính 1. Khái niệm văn bản hành chính 2. Các hình thức văn bản hành chính 3. Phương pháp soạn thảo một số văn bản hành chính thông dụng	12	4	8	
IV	Văn bản hợp đồng 1. Văn bản hợp đồng kinh tế 2. Hợp đồng lao động	12	3	8	1
	Cộng	45	13	30	2

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG VỀ VĂN BẢN

Mục tiêu:

- Đánh giá được vai trò, chức năng của văn bản và hệ thống văn bản không thể thiếu được trong quản lý nhà nước và là phương tiện để điều chỉnh các quan hệ xã hội.
- Xác định được hình thức nội dung, quy trình soạn thảo văn bản
- Phân loại được hệ thống văn bản theo nội dung, hình thức, chức năng khác nhau của văn bản.
- Thực hiện được một số thể thức văn bản theo mẫu trình bày tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5700-1992.
- Tuân thủ quy trình soạn thảo văn bản cả về hình thức và nội dung của văn bản

Nội dung:

Thời gian: 3 giờ

1. Khái niệm, chức năng và vai trò của văn bản

Thời gian: 0.25 giờ

1.1. Khái niệm

1.2. Chức năng

1.3. Vai trò

2. Phân loại văn bản

Thời gian: 0.5 giờ

2.1. Văn bản mang tính chất quyền lực nhà nước và văn bản không mang tính chất quyền lực nhà nước

2.2. Văn bản công và văn bản tư

2.3. Văn bản quản lý và văn bản thông thường

2.4. Phân loại văn bản theo hình thức

3. Hình thức và nội dung của văn bản

Thời gian: 1 giờ

3.1. Hình thức và nội dung của văn bản

3.2. Nội dung của văn bản

4. Ý nghĩa của việc soạn thảo văn bản

Thời gian: 0.5 giờ

5. Quy trình soạn thảo văn bản

Thời gian: 0.25 giờ

5.1. Định hướng quá trình soạn thảo văn bản

5.2. Xác lập quy trình soạn thảo văn bản

5.3. Thể thức văn bản

6. Văn bản quản lý nhà nước

Thời gian: 0.5 giờ

***Thực hành:**

Thời gian: 7 giờ

Chương 2: VĂN BẢN PHÁP QUY

Mục tiêu:

- Xác định được thế nào là văn bản pháp qui, ý nghĩa và tầm quan trọng của văn bản pháp qui
- Phân biệt được văn bản pháp qui với các loại văn bản khác
- Phân biệt được các loại văn bản pháp qui, cơ quan nơi mình công tác nhận biết được có những hình thức văn bản pháp qui nào?
- Viết được các văn bản pháp qui theo đúng những yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản pháp qui nơi mình công tác như: quyết định, chỉ thị hoặc thông tư...
- Tuân thủ quy trình soạn thảo văn bản pháp qui

- Hợp tác với các bộ phận có liên quan để soạn thảo và ban hành văn bản pháp qui

Nội dung:

Thời gian: 3 giờ

1. Khái niệm và đặc trưng của văn bản pháp qui

Thời gian: 0.5 giờ

2. Ý nghĩa và tầm quan trọng của văn bản pháp qui

Thời gian: 0.5 giờ

3. Yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản pháp qui.

Thời gian: 0.5 giờ

3.1. Những yêu cầu về nội dung

3.2. Những yêu cầu về hình thức

4. Các hình thức văn bản pháp qui

Thời gian: 0,5 giờ

4.1. Một số văn bản pháp qui của Chính phủ

4.2. Các văn bản pháp qui của Thủ tướng Chính phủ

4.3. Các văn bản pháp qui của thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ

4.4. Các văn bản pháp qui liên ngành

4.5. Các văn bản pháp qui của Chính quyền các cấp địa phương

5. Phương pháp soạn thảo các văn bản pháp qui

Thời gian: 1 giờ

5.1. Nghị quyết

5.2. Quyết định

5.3. Chỉ thị

5.4. Thông tư

6. Thực hành:

Thời gian: 7 giờ

- Giới thiệu, tham khảo mẫu một số văn bản của các cấp: Nghị quyết, quyết định, chỉ thị, thông tư

- Giáo viên hướng dẫn chi tiết về thể thức, bố cục, nội dung từng loại văn bản gắn với phần lý thuyết đã được học

- Sinh viên thực hành soạn thảo 3 văn bản pháp qui thông dụng: nghị quyết của hội đồng nhân dân, quyết định, chỉ thị của chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp địa phương

7. Kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

Chương 3: VĂN BẢN HÀNH CHÍNH

Mục tiêu:

- Xác định được thể nào là văn bản hành chính, vị trí và vai trò không thể thiếu được của văn bản hành chính trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội và các doanh nghiệp.
- Phân biệt được văn bản hành chính với các loại văn bản khác
- Phân loại được các hình thức văn bản hành chính
- Soạn thảo được 1 số văn bản hành chính thông dụng: công văn, thông báo, báo cáo, biên bản...

- Tuân thủ qui trình soạn thảo văn bản hành chính
- Tán thành, đồng ý, chấp nhận nghị quyết của tập thể, ý kiến của thủ trưởng khi soạn thảo và ban hành văn bản
- Có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có thái độ làm việc tích cực, chủ động, sáng tạo, trung thực

Nội dung:

Thời gian: 4 giờ

1. Khái niệm văn bản hành chính

Thời gian: 0.5 giờ

2. Các hình thức văn bản hành chính

Thời gian: 2.5 giờ

2.1. Công văn

2.2. Tờ trình

2.3. Đề án

2.4. Báo cáo

2.5. Thông báo

2.6. Thông cáo

2.7. Biên bản

2.8. Diễn văn

2.9. Đơn, thư

2.10. Giấy uỷ quyền

3. Phương pháp soạn thảo một số văn bản hành chính thông dụng

Thời gian: 1 giờ

3.1. Công văn hành chính

3.2. Văn bản thông báo

3.3. Văn bản tờ trình

3.4. Đề án công tác

3.5. Báo cáo

3.6. Biên bản

4. Thực hành

Thời gian: 8 giờ

- Giới thiệu, tham khảo mẫu một số văn bản: công văn, tờ trình, thông báo, báo cáo, các loại biên bản.
- Giáo viên hướng dẫn chi tiết về thể thức, bố cục, nội dung từng loại văn bản gắn với phần lý thuyết đã được học.
- Sinh viên thực hành soạn thảo 4 văn bản hành chính thông dụng :
 - + Công văn(công văn hướng dẫn, công văn đôn đốc , công văn giao dịch) .
 - + Thông báo (thông báo tuyển lao động , thông báo mời thầu)
 - + Báo cáo : (Tổng kết năm, kiểm kê tài sản doanh nghiệp)
 - + Biên bản :(Biên bản hội nghị, biên bản bàn giao tài sản, biên bản đình chỉ kinh doanh)

Chương 4: VĂN BẢN HỢP ĐỒNG

Mục tiêu:

- Xác định được vai trò, tính pháp lý của văn bản hợp đồng trong kinh tế thị trường và các quan hệ xã hội.
- Liên hệ với thực tiễn soạn thảo các văn bản hợp đồng: hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động...
- Phân loại được các văn bản hợp đồng : hợp đồng kinh tế, hợp đồng dân sự, hợp đồng lao động. Hoặc các loại hợp đồng kinh tế .
- Lập được các văn bản hợp đồng theo đúng bố cục, đúng nguyên tắc và hiệu lực pháp lý của từng loại văn bản hợp đồng .
- Tuân thủ qui trình soạn thảo văn bản cả về hình thức và nội dung văn bản
- Tán thành, đồng ý, chấp nhận nghị quyết của tập thể, ý kiến của thủ trưởng khi soạn thảo và ban hành văn bản
- Có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có thái độ làm việc tích cực, chủ động sáng tạo, trung thực khi soạn thảo và ban hành văn bản

Nội dung:

Thời gian: 3 giờ

1. Văn bản hợp đồng kinh tế

Thời gian: 1 giờ

1.1. Khái niệm hợp đồng kinh tế (HĐKT)

- Kinh tế thị trường và vai trò của HĐKT
- Khái niệm
- Phân loại HĐKT
- Ký kết HĐKT
- Hiệu lực pháp lý của HĐKT
- Các biện pháp bảo đảm thực hiện HĐKT
- Những HĐKT trái pháp luật

1.2. Văn bản HĐKT và các loại văn bản HĐKT

- Khái niệm văn bản HĐKT
- Cơ cấu của một văn bản HĐKT

1.3. Văn bản phụ lục HĐKT và biên bản bổ sung HĐKT

1.4. Nguyên tắc sử dụng ngôn ngữ và văn phạm trong văn bản HĐKT

2. Hợp đồng lao động

Thời gian: 2 giờ

2.1. Khái niệm và đặc điểm của hợp đồng lao động (HĐLĐ)

- Khái niệm
- Đặc điểm

2.2. Nguyên tắc giao kết HĐLĐ

- Nội dung chủ yếu của HĐLĐ

- Hình thức HĐLĐ
- Các loại HĐLĐ
- Cách thức giao kết HĐLĐ

2.3. Quy định về thực hiện HĐLĐ

2.4. Quy định về chấm dứt HĐLĐ

3. Thực hành

Thời gian: 8 giờ

- Giới thiệu, tham khảo mẫu một số văn bản các loại hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động.
- Giảng viên hướng dẫn chi tiết thể thức, bố cục, nội dung của từng loại hợp đồng gắn với phân lý thuyết đã được học
- Sinh viên thực hành soạn thảo 3 văn bản hợp đồng:
 - + Hợp đồng mua bán hàng hoá
 - + Hợp đồng vận chuyển hàng hoá
 - + Hợp đồng lao động xác định thời gian

4. Kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Mô hình học cụ: tài liệu và mẫu các loại văn bản: văn bản pháp qui, văn bản hành chính, văn bản hợp đồng
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung

- **Kiến thức**
 - + Phân biệt được các loại văn bản: văn bản pháp qui, văn bản hành chính, văn bản hợp đồng.
 - + Xác định được hình thức, nội dung và quy trình soạn thảo văn bản.
 - + Liên hệ với thực tiễn vận dụng kiến thức đã học soạn thảo một số văn bản pháp qui, văn bản hành chính thông dụng và các văn bản hợp đồng.
- **Kỹ năng**
 - + Phân loại được các loại văn bản
 - + Thực hiện được phương pháp, kỹ thuật soạn thảo các loại văn bản thông dụng: công văn, tờ trình, lập các biên bản nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình, thảo các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động, các đơn từ khác.
- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- + Tuân thủ các quy trình soạn thảo văn bản cả về hình thức và nội dung văn bản
- + Có phẩm chất đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có tinh thần làm việc hợp tác, có thái độ làm việc tích cực, chủ động, sáng tạo, trung thực, niềm nở và gần gũi với mọi người.

2. Phương pháp

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Kiểm tra và đánh giá theo các nội dung sau:
 - + Kiểm tra bài tập thực hành: Soạn thảo các văn bản pháp qui, văn bản hành chính, văn bản hợp đồng.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra theo hình thức Viết (Tự luận)
- Đánh giá cuối học phần: Kiểm tra theo hình thức Viết (Tự luận)

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỌC PHẦN:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* chương trình học phần được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:*
 - Hình thức giảng dạy chính của học phần: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thực hành trên số liệu thực tế.
 - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
 - Quy trình và phương pháp soạn thảo văn bản
 - Văn bản pháp qui; Văn bản hành chính; Văn bản hợp đồng
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
 - *Những vấn đề cơ bản về văn bản học*, NXB Thống kê Hà Nội, 1998
 - *Phương pháp soạn thảo văn bản*, NXB Thống kê Hà Nội, 1998
 - *Hướng dẫn soạn thảo văn bản quản lý hành chính nhà nước*, NXB Thống kê Hà Nội, 2000.
 - *Hướng dẫn kỹ thuật soạn thảo văn bản*, NXB Thống kê Hà Nội, 2001
 - *Hợp đồng kinh tế và chế định tài phán trong kinh doanh*, NXB Thống kê Hà Nội, 2000
 - *Kỹ thuật soạn thảo văn bản pháp qui – hành chính*, NXB TP HCM, 1993
 - *Mẫu soạn thảo các văn bản*, NXB Thống kê Hà Nội, 2006.
 - *Pháp luật lao động*, NXB chính trị quốc gia, 1999.